

Nhiều tác giả

Nhớ Thường

Trái tim cha mẹ,
quê nhà của con

VÌ THƯƠNG...

---* ❖ *---

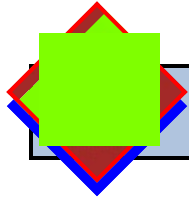
Tác giả: **Nhiều tác giả**

Nhà xuất bản **NXB Văn Hóa Văn Nghệ**

Nguồn text: **Waka**

Đóng gói: **@nguyenthao-cuibap**

ebook©vctvegroup



LỜI TỰA

Trong cuộc sống của mỗi con người, cho dù mọi thứ đều đổi thay theo năm tháng, thì vẫn có một điều vẹn nguyên mãi với thời gian, ấy là gia đình. Đó là nơi chúng ta cùng nuôi dưỡng tình yêu thương. Và cũng nơi đó, con cái hạnh phúc khi luôn có cha mẹ bên cạnh để tựa nương, để nhắc nhở, để quay về những lúc yếu lòng, mỗi một. Tuyển tập Vì thương... ghi lại tâm tình của những người con khi nghĩ về đấng sinh thành, đồng thời cho thấy thêm một nét tình cảm thiêng liêng khác được bồi đắp giữa cha mẹ và con cái: Tình bạn. Vừa là tình thâm, vừa là bạn thân, những người cha, người mẹ được nhắc đến ở đây không chỉ hy sinh thầm lặng vì con cái như dòng chảy luân hồi xưa nay mà còn luôn đồng hành, kề vai sát cánh cùng con trên mọi nẻo đường.

Bởi vì thương, mà cha mẹ luôn cố gắng dành hết cho con mọi điều tốt đẹp nhất của mình: giữa cơ cực xót xa, người cha đi nguồn để mang về những bao tời gạo và hạt mít cho cả nhà qua mùa đói kém (*Biết đâu nguồn cội?* – Bình Nguyễn); những cuốn sách ấm hơi thị thành cha mang về để con thỏa cơn đói sách (*Từ Thị Trấn đến Thành Phố* – Huỳnh Trọng Khang); sẵn sàng hy sinh tất cả để con gái có thể theo học đến nơi đến chốn vào cái thời mà cả xóm không ai biết bằng tú tài là gì, và cho đến cả khi nhắm mắt xuôi tay, người cha lo lắng nhất vẫn là đứa con khờ khạo chưa bao giờ lớn trong mắt mình (*Người cha nóng tính* – Minh Cúc)...

Và cũng bởi vì thương, mà ta bắt gặp ở đó những mối duyên thật thi vị, khi cha mẹ luôn mong muốn trở thành người bạn đồng hành cùng con: tình “huynh đệ” giữa cha và con trai; sự gắn bó thiết thân giữa mẹ chồng – nàng dâu; sự đồng cảm, thấu hiểu giữa mẹ và con gái. Bao điều đẹp đẽ ấy được bắt nguồn từ những chi tiết tưởng như vụn vặt: cha tập lắc vòng để chỉ cho con

gái cách giảm cân, cùng con gái kiểm hình Hoàn Châu Cách Cách dán đầy vớ cho bằng chúng bạn (*Bạn lớn – An Nhiên*); cha song hành với con gái trong những thời điểm khủng hoảng – ly dị chồng và làm mẹ đơn thân (“*Có chuyện gì vậy con? Kể bố nghe đi*” – Cao Bảo Vy); mẹ và con gái trở thành “đồng môn” khi cùng đi học ngoại ngữ, cùng thực tập nữ công gia chánh (*Hai người bạn lớn trong đời – Dương Thụy*); hay những buổi cuối tuần má con dâu rề quây quần ở quán cà phê trong hẻm nhỏ theo đúng “luật gia đình”, nói đủ chuyện xưa nay (Cà phê kho, sáng cuối tuần và chuyện xưa xa của má – Trúc Thiên)... Những điều nhỏ bé bình dị ấy đã trở thành những kỷ niệm tươi sáng rạng ngời nhất trong ký ức cuộc đời con.

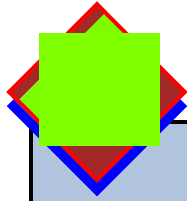
Không dừng lại ở đó, cũng chính vì thương, vì muốn con được tròn giắc trong những đêm hè say nồng, được ấm áp hạnh phúc, lóng lánh niềm vui, cha mẹ đã bỏ lại sau lưng, nén chặt trong lòng mơ ước của chính bản thân mình. Ước mơ của mẹ khó khăn lắm con mới thấy hiện diện, là khi mẹ hớn hờ như một đứa trẻ giữa vườn hoa, khi mẹ mua được một chiếc bàn tròn chạm khắc công phu để dành làm chỗ soạn giáo án (*Có mẹ, đâu cũng thành tổ ấm – Đặng Nguyễn Đông Vy*),... Thế nên, không chỉ là cha mẹ làm bạn với con cái, mà chính con cái cũng cần làm bạn với cha mẹ của mình. Con gái sẽ già đi cùng mẹ, học cách lắng nghe những câu chuyện nhỏ của mẹ như bông hoa mới nở, tấm ảnh chụp cùng bạn bè (*Tảng đá phủ râu xanh – Tạ Anh Thư*). Hay để mẹ có thời gian làm những điều mình thích, học thêm ngoại ngữ, đôi khi là đối thoại với mẹ về tuổi già, khi chính mẹ cũng cần “một ai đó ở bên cạnh động viên khám phá lại bản thân, bình tĩnh xử lý bất trắc, chứ không phải cần ai đó xuất hiện và cho thật nhiều quà hay tiền...” (*Nhìn mẹ – Khải Đơn*).

Bình dị trong từng trang viết, lắng đọng trong từng câu chữ, xúc động trong từng lời tỏ bày của con cái đối với cha mẹ, **Vì thương...** – như tên gọi của nó – mong muốn trở thành nhịp cầu nối những yêu thương vốn gần gũi thiết thân nhưng khó tỏ bày, để thế hệ trẻ trở về, không chỉ là biết ơn những hy sinh thầm lặng của mẹ cha, trân quý hơn những phút giây còn được cài

bông hồng đỏ trên ngực áo, mà còn để họ mạnh dạn làm bạn với cha mẹ của mình, không để cha mẹ cô đơn khi tuổi già đang đến; và cũng từ đó dựng xây nên những tổ ấm mà nền tảng là tình thương và tình bạn, khi người trẻ một mai cũng sẽ trở thành mẹ cha của những đứa con thơ.

PHƯƠNG NAM BOOK

Trái tim cha mẹ, quê nhà của con...



Con vẫn nhớ trận đòn hồi con năm tuổi. Ba đập con vì cái tội tới nhà người ta mà vò con gấu bông. Đập xong ba dẫn con ra tiệm gấu bông Hùng Sáng ở đầu đường, mua con gấu to và đẹp gấp mấy lần con gấu kia. Ngày xưa vàng ba trăm một chỉ, con gấu đã hết hai trăm rưỡi. Rồi con chẳng bao giờ đòi một món đồ chơi nào của người khác nữa, từ đó về sau. Vì con đã hiểu tình yêu thương của ba mẹ, sau khi trách phạt con vì thói hư vò quà, cũng chính là sẵn lòng làm hết sức có thể, để cho con có được những điều tốt nhất trong khả năng.

Con rất “ghét” cô giáo dạy lớp 3. Ba rèn con viết chữ nghiêng từ bé. Con cặm cùi viết thật đẹp. Đi học hè ở trường gần nhà, ai cũng khen chữ con đẹp. Vậy mà vào lớp 3, cô giáo đe nẹt con: “Em không được viết chữ nghiêng!”. Con gân cổ cãi: “Nhưng ba con dạy con viết chữ nghiêng mà cô”. “Nhưng ba em không làm đúng quy định của Sở”. Con khóc lóc ngồi chỉnh lại chữ thẳng. Rồi hư chữ. Rồi lại tự rèn lại chữ nghiêng. Con rất cố gắng, dù chữ con đã chẳng thể đẹp như ngày đầu tiên. Lần đó về nhà, ba bảo sau này con đừng cãi cô nữa vì điều đó khiến cô không vui. Tự nhiên con hơi buồn, con biết ba cũng buồn, vì ngoài việc bị cô mắng vốn, còn là nỗi mặc cảm tuổi thơ của ba vì chiến tranh mà chưa được học tới nơi tới chốn nên thua thiệt, không dám nói lại cô.

Ba bảo uống nước buổi sáng tốt cho sức khỏe. Hồi con còn nhỏ, cứ tầm 4 – 5 giờ sáng, ba dậy giặt đồ là rót một ly nước to mang vào mùng cho con. Con mắt nhắm mắt mở nốc ực ly nước rồi phè chân ngủ tiếp. Ngủ thêm chốc nữa là có người kêu dậy đi học. Con vẫn nhớ những buổi sáng mùa đông lạnh, sau khi mẹ đã khoác vào người con một đồng áo ấm chần chu, ba sẽ làm

công đoạn cuối là trùm lên đầu con chiếc nón len và chiếc khăn che mặt màu xanh chuối để gió sớm khỏi tạt vào mặt. Con ngủ gật gà gật gù, đến trường, ke chảy ướt cả chiếc khăn che mặt, ba lại lục tục tháo cái khăn ra, lắc đầu ngao ngán: “Cái khăn hôi rình...” rồi dắt con vào lớp. Con vẫn còn nhớ rất rõ, ngôi trường mẫu giáo có con đường chạy vào, và ba hay đỗ xe phía gần hồ cá. Năm tháng ấy con đến trường trên chiếc xe máy cà tàng của ba, cấp I, cấp II rồi cấp III, những ngày nắng ráo riết, ngày mưa không dừng, những ngày đi học, học thêm, học bớt, học lung tung, ba chở con đi học, rồi đón con về. Những chỗ học xa nhà là ba đứng chờ con luôn, quen mặt tới độ có bữa người ta tới hỏi nhờ chở đi vì tưởng xe ôm. Con nhớ năm cấp III bận áo dài, đi học vào một ngày trời mưa tầm tã. Ba vừa hí hụi tìm cách che chắn cho con, vừa chở con tới trường. Từ bé đến lớn, ba muốn con vào lớp lúc nào quần áo cũng phải chần chu, sạch sẽ. Nhớ những hôm học mệt, leo lên xe ba, con thấy yên lòng vô cùng, chỉ muốn dựa vào lưng ba nhắm nghiền mắt ngủ, nhất là những ngày trời mưa. Lúc học đại học đi dự tiệc có việc con phải mặc váy, mang giày cao, mẹ không yên tâm nên ba chở con đi. Lần đầu tiên con ngồi một bên, mà tại ngồi sau lưng ba, dù đường kẹt xe, va quẹt con vẫn thấy yên tâm quá chừng.

Ngân hàng chỗ ba làm việc bị giải thể vì ông giám đốc tham ô, cả nhà rơi vào cảnh khó khăn, mẹ buộc phải đi làm xa. Ba bắt đầu chuối ngày gà trống nuôi con. Lớp 5 con đi học bị đánh bầm tay, về nhà ba cũng chỉ cặm cùi dán Salonpas cho con. Con sốt, ba vụng về nấu cháo, lục tục thức đêm trông. Cuối tuần hai cha con lại cộc cạch gói ghém đồ đạc lái xe máy đi thăm mẹ. Tuần nào không đi thăm mẹ thì đi siêu thị. Mà đi siêu thị là ba lại mua cho con bộ đồ mới. Ba cùng con đi qua những năm tháng vắng mẹ, dẫu có khi vụng về, nhưng tuyệt đối như một người bạn gần gũi, bình yên. Có thời con mê *Hoàn Châu Cách Cách*, kiếm hình sticker đẹp để dán cho bì với chúng bạn, ba chở con vào tít quận 5, lựa từng cái hình mà dán.

Lại có lần học thêm ở nhà cô giáo, bữa đó nhà cô dọn cơm tối rồi mà ba vẫn chưa tới đón. Sau ba tới với cả một bịch gấu bông, ba bảo rằng ba tới trễ

vì thấy gấu bông người ta bán rẻ mà đẹp, mua về cho con chơi. Những việc đồng cảm với niềm vui con trẻ, ba luôn thể hiện mình là người xuất sắc nhất, điều này duy trì tới thời hai thằng cháu nội, từng món đồ ba mua về, lúc nào cũng lóng lánh niềm vui.

Lớp 10, tuổi dậy thì làm con béo lên, đi học mặc áo dài suýt đứt nút, con tự ti trông thấy. Thấy con mặc cảm, ba dạy con lắc vòng giảm cân. Hồi đầu ba cũng không lắc được. Thế rồi ba tập lắc trước, cái tướng đàn ông cứng đờ lại gầy gầy làm cái vòng cứ rớt xuống, cứ vậy ba làm mẫu, lắc xong rồi dạy con lắc. Con lắc vòng mà vẫn không hết mập, vẫn bị bạn bè cười, trêu như bao gạo mỗi lần đi học. Hết cách, ba bắt con đi đánh cầu, đi tập thể dục. Thế là 5 giờ sáng hai cha con đi ra công viên đánh cầu, đánh cầu xong ba mua cho con ly sữa đậu nành, ba nói tại mập mà phải giảm cân “thấy thương”.

Hai mươi tuổi, con tập chạy xe máy. Hai năm ròng rã ba ngồi sau con chạy không được. Ba cứ hốt hoảng mỗi khi thấy con không vững. Lo lắng quá khiến con không đủ tự tin, sợ hãi nên tay lái cứ loạng choạng. Đến một bữa, ba nói con tự tập xe đi, ba không ngồi sau nữa. Con hơi sốc, nhưng rồi cũng hiểu được ý ba, có những chuyện đã đến lúc con phải tự đối diện với chính mình mà vượt qua. Hôm nào con tập xong, chạy về, ba lại hỏi: “Có bị ai chửi không?”. Ba quý xe lắm. Xe nào cũng được ba giữ kỹ, lau chùi tinh tươm, vết trầy vết xước cũng khiến ba chặc lưỡi. Vậy mà từ hồi con đi xe, bữa nào bị té, bị va quệt, bị đụng móp dít xe, con về mếu máo, ba chỉ toàn hỏi: “Có bị trầy trụa gì không? Người không sao là tốt rồi...”. Hồi xưa ba mẹ tích góp hoài mới có cái xe, lại cùng ba đi qua mưa nắng, tới khi con biết đi xe thì ba để lại cho con dùng. Vì là xe số, nên đi làm con cứ cột cái giỏ phía trước, một bữa nọ thấy ba cứ chộp chộp nhìn cái xe ra chiều tiếc nuối, ba nói con cứ để vậy thì nguy hiểm quá, vì lúc đó rộ lên nạn giật giỏ đang đầy trên báo chí. Thêm vài hôm nữa, con về nhà đã thấy chiếc xe tay ga bóng loáng nằm trong nhà, cốp cũng loại to bự nhất để con bỏ đồ. Ba mua cho con đi làm cho an toàn. Chiếc xe cũ để trong nhà vài bữa chật chội rồi phải bán. Chiếc xe chở bao nhiêu kỷ niệm ngày thơ ấu trôi về phía xa.

Tuổi cập kê gần tới. Con chỉ toàn thích người ta thương con trước, thương con nhiều hơn thôi, chứ nghĩ mình chẳng đủ dũng cảm làm điều ngược lại. Con chảnh chọe y chang bà cô ế chồng mà ba mẹ vẫn hay trêu đùa con ấy. Nhưng thật ra con luôn phục cách một ai đó dũng cảm yêu thương một người khác nhiều hơn mình. Từ lúc nào, con luôn và vẫn chờ đợi một người, thật vững chãi, như cái thế giới từ bé ba tạo ra cho con. An toàn và ấm áp. Cũng có lúc mệt mỏi khi gặp người này người kia không hợp làm mình phiền lòng, có lúc con đã nghĩ mình viễn vông thật. Vì làm gì có ai như vậy, con là ai mà có quyền đòi hỏi người khác phải yêu thương mình nhiều hơn như vậy, trừ khi đó là tình thân, tình thương.

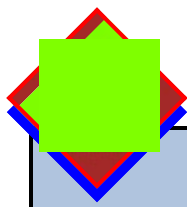
Rồi con cũng tìm được một người khiến con cảm động, sau những năm tháng đeo đuổi tình yêu với những chàng trai phong trần lãng tử. Bất giác một hôm thấy ấm lòng về một người sấy tóc cho mình sau cơn mưa, mang viên thuốc tới cho mình lúc đau ốm, sang đường che chắn cho mình phần xe, và xuống bếp nấu cho mình bữa cơm nhỏ, lắng nghe mình dù là những phút xấu xí và điên khùng nhất. Những điều đó gọi lên trong con những năm tháng ngày bé, như một nốt chạm về trùng với ký ức, con tìm được một mảnh ghép khiến mình an lòng như được ba yêu thương và bầu bạn ngày thơ bé.

Con gọi người ta là “chồng”, con có người bạn đồng hành mới, rời xa nhà mình, năm tháng ba mẹ bảo bọc yêu thương chỉ kịp báo hiệu bằng việc nấu cho ba mẹ vài bữa cơm ngon trước khi con đám cưới.

Những bữa cơm vụng về con tự tìm học, để kịp về làm vợ, làm dâu nhà người ta. Cũng lại là ba ngồi nhận xét cho con biết bát canh chua chưa vừa miệng, miếng xoài cắt chưa đẹp, con cá chưa thấm vị. Nhưng bao nhiêu lo lắng của con, ba gạt tan bằng câu bông đùa: “Khi nào bị đuổi thì về nhà, ba chịu”. Ba lại ở với mẹ, hai ông bà thui thủi chăm nhau. Một hôm con về thăm, thấy hai ông bà ngồi nhìn ra cửa sổ, hoàng hôn dịu dàng buông xuống, cái bóng gầy gầy tự nhiên khiến con rơi nước mắt.

Dẫu bạn đời là người đi cùng con suốt quãng đường còn lại, nhưng hơn hai mươi năm ấu thơ và khôn lớn, con đã luôn có một người bạn lớn. “Lớn”,

vì đã cho con một hình hài; “Lớn”, vì luôn là nơi vững chãi cho con dựa vào; “Lớn”, vì chưa bao giờ bỏ mặc con những khi vấp ngã; “Lớn”, vì như một mái nhà ấm sau cơn mưa bão, là nơi con tìm về; “Lớn”, vì đã cho con một gia đình yên ấm, để những tháng năm sau này, con mang trong mình những ấm áp yêu thương thời thơ ấu truyền lại cho gia đình nhỏ của mình. Hơn tất cả, cảm ơn ba vì đã làm bạn cùng con, để con bây giờ cố gắng làm bạn với con mình, với tất cả chân thành và bao dung.



BÌNH NGUYỄN

BIẾT ĐÂU NGUỒN CỘI?

Khi những cơn mưa miền Nam kéo dài hơn ba ngày, bạn thường mơ được trở về nhà lúc mười lăm tuổi. Không hiểu vì sao nhưng bạn cứ muốn trở về khoảng thời gian đó, cái không gian yên bình hay cảm giác nhỏ dại cứ lẩn quẩn khiến bạn không thôi thương nhớ. Hơn hai mươi năm trôi qua, mà ký ức vẫn còn y nguyên, tựa như bạn chưa từng rời khỏi làng, chưa từng sống mười năm lưu lạc vậy. Mà có gì để nhớ?

Bạn nhớ mình đã ngồi nhổ tóc sâu cho ba giữa cánh đồng bàng bạc nước mùa lụt năm ấy. Nước lớn dần theo những cơn mưa dai dẳng không dứt từ nhiều ngày qua. Bạn hỏi ba nước ở đâu về nhiều vậy, ba nói nước từ nguồn. Nguồn là ở đâu? Ba nói xa lắm, con không biết đâu. Nhưng bạn biết chứ, vì bạn đã từng được nghe kể.

Đó là những năm đầu 1980, quãng thời gian cơ cực mà nhắc lại, má bạn chỉ buông tiếng thở dài, còn ba trầm ngâm không nói. Năm đó má sinh chị Tư rồi đưa chị đi bệnh viện biên biệt mấy tháng trời. Chị Tư chết đi sống lại theo đúng nghĩa đen, đến độ sau này mỗi lần chị Tư dẫn bạn đi chơi trong xóm, ai gặp cũng bảo chị là “cái con đất chề” – đất chề nên mới không chết. Má đi nuôi bệnh nên không có thời gian làm công cho hợp tác xã, không làm công nghĩa là không có lúa, nghĩa là sẽ đói ăn – đơn giản vậy thôi.

Ngày má bỗng chị Tư về, nhìn quanh chỉ thấy vài bao lúa dựng ở xó nhà là má biết một mùa đói giáp hạt dai dẳng sắp đến. Những đêm nằm nghe tiếng thở dài của má, tiếng khóc của chị Tư, ba cầm lòng khôngặng. Ba nói ba sẽ đi nguồn, má ừ, thì còn biết làm gì hơn?

Ba đi biệt, cái nắng đổ ran rát xuống mặt người, đồng ruộng khô xác cỏ cháy. Ngôi nhà cuối làng xiêu vẹo, bốn má con đêm nằm nghe tiếng cóc kêu

mà thêm một cơn mưa đến day dứt ruột gan. Chị Hai, chị Ba chờ mưa để ba về. Má chờ mưa cho đám rau trồng trên đất dự phòng không chết héo. Tháng Tám, má đưa chị Hai ra đồng tát nước. Nhìn xuống đường cái, chị Hai thấy bóng một người đàn ông đi dưới đường lộ, vội quăng cái gàu, băng đồng chạy xuống. Ba về, mang theo một bao tời vừa gạo vừa hạt mít – thành quả của gần chục chuyến công hàng thuê cho phu vàng ở nguồn. Cực khổ bao nhiêu ba không nói, chỉ biết năm này qua năm khác, bao tời gạo và hạt mít ấy đủ để đưa cả nhà qua mùa đói kém, để chờ đợi mùa làm công tiếp theo. Đến khi bạn lớn lên thì không thấy ba đi nguồn nữa, nhưng với bạn, nguồn vừa xa vừa gần, vừa cơ cực lại vừa xót xa.

Bạn vào cấp III, “thực tập” xa nhà bằng việc ở trọ ba năm trường tỉnh. Bạn thi tốt nghiệp cấp III vào đúng dịp mừng 5 tháng Năm. Tết Đoan ngọ ở quê thường ăn lớn. Thương con gái thi cử ở xa, lo không biết con làm bài thế nào, sợ con không có gì ăn, ba lặn lội chạy xe mười mấy cây số mang đồ ăn vào đứng trước cổng trường đợi con. Bạn thi xong bước ra cổng trường, mưa lất phất bay, thấy dáng ba co ro đứng đó tự khi nào, chỉ hỏi “Con làm bài được không?” rồi dúi vào tay bạn túi thức ăn được ủ ấm cẩn thận.

Ngày làm hồ sơ thi đại học, bạn hỏi ba con có nên đi học xa không, ba nói ba chỉ cần con thi đậu rồi sau này ra trường đừng tay lấm chân bùn như ba là được, còn con thích học đâu thì thi ở đó. Bạn vào đại học năm thứ nhất, ngày Tết đi tàu về quê, tàu dự định đến ga lúc 3 giờ sáng. Ba nghe giờ con gái về mà tá hỏa, sợ con một mình ở nhà ga thì nguy hiểm. Nhưng yêu cầu được đi đón con gái từ lúc nửa đêm không được cả nhà thông qua vì ban đêm, xe chạy quốc lộ 1 rất nhanh và ẩu, người đàn ông đã qua tuổi năm mươi như ba làm sao đi cho an toàn. Bạn xuống ga muộn, nhưng cũng mới 5 giờ sáng, trời còn tối đen và lạnh căm căm, đã thấy ba đứng đợi sẵn. Bốn năm trời như thế, bạn lớn dần theo những chuyến đi, rồi tốt nghiệp và chọn ở lại hẳn Sài Gòn.

Có hôm gọi điện về, bạn hỏi ba có muốn vào chơi với con một chuyến không. Từ lâu lắm rồi, ba không còn đi đâu quá 50 cây số khỏi làng nữa. Nguồn đã ở lại rất xa trong ký ức của ba rồi. Năm tháng đã in hằn trên gương

mặt, mái tóc và cả đôi chân của ba. Mỗi khi về nhà, bạn hay nhìn đôi bàn chân của những người đàn ông, đàn bà quê. Dường như bao lam lũ cuộc đời đều gói gọn trong những đường gân guốc ấy. Vết nứt này là của mùa cày cấy vụ đông năm nay, cái móng bị hư kia là kết quả của những lần băng đồng đi tìm cá. Bạn nghĩ đến các chuyến đi chơi của những người trẻ như bạn, thấy cái gốc gác rơm rạ của mình mỗi ngày một hư hao.

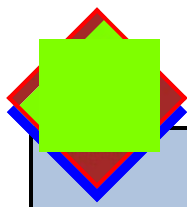
Ba tới Sài Gòn vào cái ngày bạn sẽ được mặc áo mũ tốt nghiệp lần thứ hai – chuyến đi hàng ngàn cây số lần đầu tiên trong đời của ba. Bạn dặn dò kỹ, sợ ba mang vác nặng rồi cực nhọc cả một hành trình. Tàu đến ga lúc 4 giờ sáng, nhìn dáng ba co ro đứng đợi, tự dưng bạn ứa nước mắt nhớ những ngày tàu về Tam Kỳ, hẳn ba cũng đã đứng từ xa nhìn con gái với bao nỗi niềm như thế. Người cha một thời lên nguồn xuống biển của bạn mới nhỏ bé làm sao giữa dòng người tất bật. Ba quen sao được phố Sài Gòn náo nhiệt này? Thế giới của ba là từng con gà, từng đám rau trong vườn nhà, là cả cánh đồng lộng gió mà ba thuộc đến từng cái hang cua. Thế giới của ba mở mắt là thấy mặt trời đỏ chót ở đằng đông, thấy nắng trải vàng ươm trên cánh đồng xanh mướt, đâu như cái phòng trọ mười mấy mét vuông của bạn cả ngày không chút ánh sáng nào lọt vào được. Ba vào chơi mà như đi tiếp tế, bạn ngồi lọ mọ gỡ từng miếng giấy ra khỏi mấy chục trứng vịt đồng, mở từng thùng cá, gà, vịt được cấp đông. Mở đến đâu bạn thấy thương đến đó, cả gian nhà bếp ấm cúng của ba má ngoài quê như được bày biện trong căn phòng trọ nhỏ xíu này của bạn.

Bạn nghỉ làm, dẫn ba đi chơi, đưa ba về lại nơi bạn đã có những tháng ngày bỡ ngỡ khi chân ướt chân ráo vào đây, đưa ba đi qua những con đường mà bạn thuộc đến từng chiếc lá. Bạn kể với ba về những kỷ niệm mình từng có ở cái thành phố nhộn nhịp mà quá đổi thân yêu này, cùng ba đi ăn lại quán cơm mà ngày xưa mỗi lần thi cử lười nấu bạn lại ra đó. Ngã tư này là nơi bạn bị tông xe lần đầu tiên, cây cầu này là nơi bạn bị giật mất cái túi xách trong bữa đầu đi làm. Bạn kể bằng cái giọng từng từng, khiến những kỷ niệm tưởng chừng như chẳng chất trở về đầy hài hước.

Rồi bạn đưa ba đến những nơi mà dù đã ở đây gần chục năm, bạn vẫn chưa một lần đến. Đi chơi với ba, thấy vẻ háo hức trên gương mặt sạm nắng, bạn tự hỏi ba còn được bao nhiêu chuyến đi như thế này nữa trong đời. Thấy ba run run bấm điện thoại gọi về khoe với má, bạn nhớ những ngày đầu tiên bày cho ba má dùng điện thoại. Ở tuổi gần sáu mươi, ba má bạn bắt đầu học những cái đầu tiên xa lạ. Máy móc cứ mỗi ngày một tân tiến, thì việc học cách tiếp nhận nó càng ngày càng khó hơn. Cái ngón tay gồ ghề của ba má đâu dễ nghe lời để bấm đúng cái phím cần bấm trên chiếc điện thoại nhỏ như lòng bàn tay. Rồi đôi mắt kèm nhèm nữa, làm sao để nhìn thấy đúng tên người cần gọi? Gọi chị Hai về lấy rau mà bấm nhầm qua tên chị Ba là chuyện bình thường. Nhắn anh Năm mua món đồ gì đó về gấp mà gửi nhầm qua cho bạn đang ở xa cả ngàn cây số cũng không có gì lạ luôn. Những lần nhầm nhọt ấy trở thành chuyện cười đùa của mấy chị em mỗi khi tụ họp. Còn ngay lúc này đây, bạn nhìn thấy ba khoe với má rằng ba đã được dự lễ tốt nghiệp của con gái, được đội cái mũ tốt nghiệp của con, được thấy cái bàn ăn quay tròn quanh chỗ ngồi trong nhà hàng, thấy cái cây to đến mấy người ôm trong Thảo Cầm Viên, được uống ly cà phê đắt bằng mấy chục ký lúa, bạn rưng rưng cảm động. Bạn muốn ở lại thành phố này vì nhiều lý do, và một trong số đó là cho ba má bạn những chuyến đi chơi xa trong đời. Nhưng bạn cố gắng bao nhiêu thì mới kịp được với thời gian? Tuổi già của ba má đã đến ngay sau lưng, mỗi bước đi là thêm một chút xa cách.

Tàu rời ga lúc 7 giờ tối, đêm nay ba bạn sẽ ngủ trên tàu để ngày mai về với má, với đám con cháu ở nhà. Thế giới của ba lại bé nhỏ như trong lòng bàn tay, mở mắt là thấy được sự yên bình. Mỗi buổi sáng, ba đi thăm ruộng và trở về thật sớm, mang mùi hương cây cỏ trở về trong từng vạt áo. Còn bạn, đưa con gái xa nhà, cũng chăm chỉ cày cuốc trên cánh đồng chữ nghĩa của mình, vì một mùa thu hoạch có sự hiện diện đủ đầy của các bậc sinh thành. Cánh đồng của bạn sẽ ngát xanh thôi, vì đã ắp đầy hy vọng.

Bạn chạy xe về lại căn phòng trọ, nghe ai đó ngân nga, “Cây có rừng bầy chim làm tổ, sông có nguồn từ suối chảy ra”...



“CÓ CHUYỆN GÌ VẬY CON? KỂ BỐ NGHE ĐI”

Một buổi sáng cách nay đã nhiều năm, khi đang trong giờ làm việc, tôi trốn lên tầng thượng của tòa nhà, vừa gọi cho bố vừa khóc. Nghe giọng tôi tức tưởi trong điện thoại, bố hỏi: “Có chuyện gì vậy con? Kể bố nghe đi”. Như chỉ cần chờ có vậy, tôi khóc như mưa trong điện thoại, chỉ ước sao có cánh mà bay đi gặp bố ngay tức khắc. Đó là một trong những giai đoạn khủng hoảng nhất của cuộc đời tôi: những ngày chuẩn bị ly hôn.

Mãi đến sau này, khi đã hơn bốn năm trôi qua rồi, mỗi khi ngồi nghĩ vẫn vợ một mình và ước có ai đó lắng nghe mình, tôi vẫn nhớ như in câu nói dịu dàng của bố khi ấy: “Có chuyện gì vậy con? Kể bố nghe đi”. Và chỉ cần nhớ lại câu nói ấy trong tâm tưởng, tôi tự dưng thấy lòng mình bình yên hẳn, biết rằng mình luôn có một nơi chốn để đi về, luôn có bố ở bên cạnh để nghe tôi khóc bù lu bù loa như một đứa trẻ, luôn có một người sẵn lòng lắng nghe tôi và giúp tôi, dẫu cả thế giới này có sụp đổ. Mà bạn biết không, tôi đã ba mươi lăm tuổi rồi đó, vẫn lúc nào cũng chỉ chực chờ chạy về ngôi nhà của tuổi ấu thơ nằm trong khu người Hoa ở Sài Gòn, để kể cho bố nghe tôi đang cảm thấy như thế nào, về cuộc đời mình, về con mình, về người yêu mình và ti ti những chuyện khác.

Bố tôi sinh ngày 15/06, cung Song Tử. Không biết bạn có tin cung Hoàng đạo không nhưng tôi cảm thấy nó đúng một phần. Những người thuộc cung Song Tử là những người ham hiểu biết, thích đọc, thích xem, thích tìm hiểu về mọi thứ và có khả năng nói chuyện rất thuyết phục. Về khía cạnh này, bố tôi là một Song Tử điển hình. Ông gần như biết hết về mọi thứ, từ sức khỏe, giáo dục, chính trị... đến những chuyện ít vĩ mô hơn như chương trình khuyến mãi của siêu thị gần nhà. Nói chuyện với bố rất thích vì tôi hỏi gì bố

cũng biết, tôi nói gì bố cũng tám chuyện chung được. Khuyết điểm duy nhất trong tính cách này của bố là nó khiến tôi... lười. Thỉnh thoảng đọc ở đâu đó có gì đó không hiểu, thay vì hỏi bác Google để tự mình nghiên cứu, tôi lại hay tặc lười: “Để đó, bữa nào về hỏi bố”. Và cả chục cái “để đó” ấy được tôi gom lại để hỏi bố hết một lần vào cuối tuần. Và bố, lúc nào cũng vậy, luôn vui vẻ và nhẫn nại trả lời bằng hết, tôi chưa hiểu thì sẽ lại giảng giải thêm, chẳng bao giờ thấy bố cáu gắt hay bực mình vì tôi hỏi nhiều quá, mà toàn hỏi những câu ngớ ngẩn.

Tôi có thói quen “làm phiền” bố từ những ngày còn bé. Tôi dốt toán nên bố dạy tôi học toán rất vất vả. Tôi đi học làm lớp trưởng nên hay bị bạn “khủng bố” tinh thần, kiểu như chúng hay hăm dọa tôi nếu mách cô chuyện gì thì sẽ bị chặn đường mà đánh. Có những đứa trẻ – ngay cả những đứa trẻ bây giờ có khuynh hướng gần gũi với bố mẹ hơn thế hệ trước, chẳng bao giờ dám kể bố mẹ nghe những chuyện ấy. Nhưng tôi lại thuộc dạng có chuyện gì cũng sẽ đi mách bố. Và bố sẽ đứng ra giúp tôi giải quyết, bằng hết. Tôi bị bạn hăm dọa đánh, bố sẽ đi nói chuyện với cô. Tôi bị bạn ăn cắp tiền, bố sẽ dạy tôi giữ tiền cẩn thận và không chơi với những đứa trẻ có thói quen táy máy. Tôi gây nhau với bạn, bố sẽ nghe và nói tôi sai ở đâu, bạn sai ở đâu. Chuyện duy nhất bố không thể thỏa hiệp là tôi có bạn trai quá sớm. Lớp 7 tôi đã bắt đầu hẹn hò và chuyện hẹn hò ở những năm tháng đi học là chuyện duy nhất tôi không thể chia sẻ với bố. Còn lại, những chuyện lớn bé, góc ngách, tùm mủn... của những năm tháng tuổi thơ tôi đều in dấu hình bóng của bố – không chỉ như một người cha mà còn như một người bạn thân vong niên.

Ngày còn bé, có khoảng thời gian tôi bị các anh chị em họ trong nhà tẩy chay vì không thể giữ bí mật. Cứ hễ cả hội có chuyện gì thậm thụt với nhau là y như rằng bố tôi biết hết. Các anh chị nhanh chóng tìm ra tôi là “thủ phạm” và dọa sẽ không kể chuyện gì cho tôi nghe nữa, nếu tôi cứ tiếp tục đi kể cho bố nghe như thế. Sau đó, mọi người rất hài lòng vì bố tôi có vẻ như không còn biết gì về chuyện của bọn trẻ con nữa nhưng thực tế thì tôi vẫn kể, bố vẫn biết và bố con tôi cùng giả vờ như tôi không hề nói gì cả. Bố con tôi đã cùng

“hợp tác chiến thuật” tốt như thế đấy. Đến giờ, khi nhắc lại chuyện cũ, mọi người vẫn trêu tôi là: “Có chuyện gì đừng kể Bảo Vy nghe, nó sẽ đi kể hết cho dượng Bảy”. Chẳng hiểu sao tôi có thể “tai tiếng” đến mức ấy nhưng quả thật là tôi gần như không giấu bố bất cứ chuyện gì. Tôi thích ngồi ăn cơm với bố, xem tivi với bố nhưng chẳng mấy khi xem, mà thường chỉ toàn kể chuyện. Ngày xưa kể chuyện trường, chuyện lớp. Nay kể chuyện đi làm, chuyện con gái tôi. Bố cũng kể tôi nghe chuyện ở nơi bố làm, chuyện hàng xóm, chuyện người thân trong gia đình, chuyện hôm nay bố đọc báo thấy tin gì hay, chuyện bố tìm được cái gameshow mới vui lắm trên truyền hình tên là “Nhanh như chớp”... Hạnh phúc của tôi nhiều khi chỉ đơn giản vậy thôi, ngồi xúm xít cạnh bố vào một tối cuối tuần, vừa ăn trái cây mẹ gọt vừa tám đủ chuyện trên trời dưới đất, như những người bạn thân.

Tôi từng đọc đâu đó rằng giao tiếp là cách kết nối quan trọng nhất giữa người và người. Tình cảm giữa người và người, bất kể trong mối quan hệ nào, sẽ được bồi đắp thông qua những cuộc trò chuyện.

Càng trò chuyện sẽ càng hiểu nhau và càng thương nhau hơn. Và tôi cũng biết rằng không phải ai cũng may mắn như mình, có thể trò chuyện với bố mẹ. Tôi không trò chuyện với mẹ nhiều bằng bố, cũng không hay kiếm mẹ để khóc lóc mè nheo, nhưng tôi vẫn hay nói chuyện với bà, ở xa thì sẽ gọi điện mỗi ngày. Đôi khi, tôi kể chuyện cho bố nghe thì bố cũng sẽ kể cho mẹ nghe và ngược lại. Sợi dây tình cảm của gia đình tôi khăng khít qua những cuộc trò chuyện như thế. Khi tôi kể điều này cho bạn bè mình nghe, họ đều rất ngạc nhiên. Phần lớn những người bạn ở lứa tuổi của tôi không nói chuyện nhiều với bố mẹ, ngay cả khi họ ở chung một nhà.

Tôi có hai cô bạn hoàn cảnh khá giống nhau. Một cô đã lấy chồng, một cô còn độc thân, cả hai đều mất bố sớm, đang sống chung với mẹ và đều không trò chuyện với mẹ được quá 15 phút mỗi ngày. Một cô thì nói chuyện được dăm câu là gây, cô từng tâm sự với tôi rằng cô và mẹ quá khác nhau và một trong những điều nuối tiếc lớn nhất đời cô là cô không nhịn được mẹ để đừng gây nhau nữa. Cô kia cũng trong tình cảnh tương tự nhưng thường giải quyết

bằng cách “lánh nạn”, thỉnh thoảng lại chạy qua nhà tôi ngủ vì “Mẹ la quá, chịu không nổi”. Hôm trước, nhân Ngày của Mẹ, tôi có tham gia làm khách mời trong một buổi tọa đàm về việc kết nối với mẹ. Buổi tọa đàm ngắn thôi, chỉ diễn ra trong một buổi sáng nhưng có rất nhiều câu chuyện buồn vì cha mẹ và con không thể nói chuyện với nhau. Có người vừa chia sẻ vừa khóc, có người mang cả mẹ đến tham gia rồi hai mẹ con ôm nhau khóc. Họ yêu thương nhau, quan tâm nhau nhưng bởi vì không trò chuyện được nên không hiểu nhau và cảm thấy bế tắc trong mối quan hệ thiêng liêng nhất của mình.

Tôi không giúp được gì nhiều cho hai cô bạn mình, cũng như tôi không thể đưa ra lời khuyên nào trong buổi tọa đàm ấy. Tôi không có nhiều kinh nghiệm trong việc vượt qua khoảng cách giữa cha mẹ và con. Kinh nghiệm duy nhất mà tôi có là trò chuyện, trò chuyện và trò chuyện. Tôi ở xa bố mẹ nên ngày nào tôi cũng gọi điện cho ông bà hoặc ông bà gọi điện cho tôi. Chúng tôi chẳng nói gì nhiều, chỉ là hôm nay làm gì, ăn gì, có gì vui... Ngày xưa thì gọi điện nghe tiếng, ngày nay thì gọi điện nhìn hình bằng Viber hoặc Facetime. Bố mẹ tôi cũng khá tân tiến, ông bà có cả Facebook nên chúng tôi làm gì, trải qua một ngày như thế nào... đều biết tường tận lẫn nhau, nhờ vào công nghệ. Thỉnh thoảng, tôi lại mè nheo mẹ vì bà không comment (bình luận) khen tôi đẹp và thế là ngày hôm sau Facebook của tôi tràn ngập Notification (thông báo) từ bà. Bà kiên nhẫn ngồi khen từng tấm hình một của tôi, để cho tôi vui. Và tôi cũng vào Facebook của bà, ngồi khen lại từng tấm hình như thế, y như hai mẹ con nhà quạ trong câu chuyện ngụ ngôn mà mẹ vẫn hay kể cho tôi nghe hồi còn nhỏ.

Tôi là một đứa ưa bày trò nên dịp lễ, Tết nào cũng quà, hoa, thiệp... gửi về cho bố mẹ. Tôi thích tặng quà và thích mang lại bất ngờ cho người khác, đặc biệt là những người tôi yêu thương. Thỉnh thoảng, tôi lại còn tô màu postcard (bưu thiếp), nắn nót ghi lời chúc, rồi gửi bưu điện đến nhà bố mẹ. Tôi hay tạo bất ngờ cho người yêu hay bạn bè thế nào, thì tôi cũng làm y thế ấy cho bố mẹ mình. Nhiều người hay nghĩ rằng bố mẹ lớn tuổi, lại là những người của thế hệ xưa, nên sẽ không thích những trò trẻ con ấy và họ chẳng

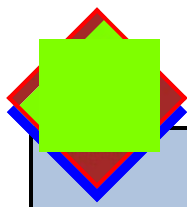
bao giờ làm. Tôi cũng không chắc bố mẹ tôi có thích không, tôi chỉ đơn giản nghĩ rằng nếu tôi có thể gửi hoa mừng sinh nhật bạn, gửi thiệp qua đường bưu điện cho người yêu, thì tại sao tôi không thể làm điều đó với bố mẹ mình? Nếu muốn rút ngắn khoảng cách thế hệ và giảm bớt khác biệt, phải chăng chúng ta nên bắt đầu bằng việc quên đi rằng bố mẹ chúng ta hơn chúng ta bao nhiêu tuổi mà thay bằng việc cư xử với bố mẹ đầy yêu thương và thân thiện như những người bạn lớn của đời nhau?

Cũng cần nói thêm rằng, không phải lúc nào tôi cũng có thể trò chuyện được với bố mẹ mình. Có hai bước ngoặt lớn trong đời mà bố mẹ từng không ủng hộ tôi và tôi đã rất khó khăn để thuyết phục ông bà. Một lần là năm tôi hai mươi hai tuổi, vừa tốt nghiệp trường Đại học Ngân hàng nhưng lại muốn theo nghề phóng viên. Một lần là năm hai mươi lăm tuổi, khi tôi kiên quyết lấy chồng cũ của mình. Cả hai lần ấy, tôi đều không thể nói chuyện với bố mẹ như cách thông thường nên tôi đã viết thư, viết ra những mong muốn của mình, vì sao mình chọn như thế và mình sẽ sẵn sàng chịu trách nhiệm ra sao. Hai lá thư ấy, trên một xấp giấy A4, vẫn còn được bố mẹ tôi giữ đến giờ trong chiếc vali truyền thống của gia đình, như một minh chứng cho sự cứng đầu và nổi loạn của đứa con gái duy nhất của ông bà (tôi còn một em trai). Nhưng đó cũng là bằng chứng cho sự trao đổi cởi mở giữa tôi và bố mẹ. Để có thể làm bạn với tôi, bố mẹ đã luôn kiên nhẫn ngồi nghe tôi kể chuyện tầm phào từ bé đến lớn. Và đến lượt tôi, để có thể làm bạn với ông bà, tôi đã không ngại mở lòng bằng cả nói và viết, bằng cả gọi điện, trò chuyện và Facebook, bằng tất cả những gì tôi có thể giao tiếp. Và bằng cách đó, chúng tôi không chỉ sở hữu mối quan hệ huyết thống thiêng liêng mà còn cả một tình bạn vong niên bền bỉ theo thời gian.

Cho đến tận bây giờ, khi đã ba mươi lăm tuổi, làm trưởng phòng và làm mẹ đơn thân, có vị trí nhất định và đi qua bao sóng gió của cuộc đời, tôi vẫn không thể nào bỏ được thói quen chạy đi tìm bố khi có rắc rối. Mỗi khi cảm thấy bế tắc trong một vấn đề nào đó, nhất là khi không thể thỏa hiệp với chồng cũ trong việc chăm sóc con (và đây thường là chuyện khiến tôi căng

thẳng nhất), tôi đều gọi cho bố. Lâu rồi, tôi không còn khóc mè nheo với ông nữa nhưng ông thì vẫn luôn như vậy: luôn nghe điện thoại, luôn dịu dàng hỏi “Có chuyện gì vậy con? Kể bố nghe đi”, luôn kiên nhẫn nghe hết và giúp tôi gỡ rối. Ông luôn ở đó, không chỉ như một người cha mà còn như một người bạn thân nhất. Trong cuộc đời này, nếu hỏi ai là người hiểu tôi nhất, tôi sẽ trả lời chỉ có hai người: một là cô bạn thân tôi hay gọi là Scarlet và một là bố tôi. Vì nhiều lý do, tôi và Scarlet không còn trò chuyện với nhau nữa (dù tôi vẫn yêu quý cô ấy biết bao). Nhưng còn bố, bất kể chuyện gì xảy ra và bất kể tôi có tồi tệ như thế nào, ông vẫn luôn ở đó và sẵn lòng hỏi tôi “Có chuyện gì vậy con? Kể bố nghe đi”.

Vì câu nói ấy và vì tất cả những ân tình, yêu thương, chăm sóc mà ông dành cho tôi gần như trọn vẹn cả cuộc đời ông, tôi biết mình nợ ông cả cuộc đời này. Cảm ơn bố, người bạn vong niên lớn nhất của con.



DIỆU ÁI

CÓ MẸ CÓ CHA, CÓ CẢ THẾ GIÀN NÀY

Rằm tháng Bảy về khi tiết trời đã sang thu. Hoa sữa bắt đầu dịu dặt tỏa hương, ấy thế mà gió Lào vẫn thổi xao xác tưởng như làm chao đảo cả bụi tre bên hông nhà.

Sáng sớm, khi mặt trời chưa ló dạng đã nghe tiếng mẹ lục đục dậy nhen lửa. Dù trong lúc mơ màng ngái ngủ, con vẫn có thể mừng tượng ra mẹ đang lúi húi bên bếp, mắt cay vì khói. Con bảo mấy năm ở thành phố uống thứ nước sẵn trong bình nhạt nhẽo chẳng mùi vị nên về nhà uống nước mẹ nấu đượm mùi khói thơm ngọt làm sao. Thực ra, nước quê đã ngọt càng ngọt hơn bởi sự tảo tần đảm đang của mẹ.

Lục lại những bức hình đen trắng có tấm ảnh mẹ và con chụp bên cây bông cảnh ở nhà nội. Hai mẹ con mặc hai chiếc áo giống nhau. Hồi đó mẹ là thợ may nên thường may đồ mẹ con mình giống nhau như thế. Mẹ bồng con tay này, tay kia cầm bông để đỡ con nhìn phía máy ảnh mà cười. Chắc ông thợ chụp ảnh ngày xưa bức lắm khi ảnh in ra, con ngoái đầu phía sau, chỉ nhìn thấy thấp thoáng tướng con gầy còm, đen đúa. Xem hình lúc nào mẹ cũng tặc lưỡi, thương con còm cỗi của năm tháng cực khổ.

Mỗi lần mấy chị em tị nạnh mẹ thương đứa này hơn đứa kia là mẹ phải nhọc nhằn phân trần. Mẹ bảo, con nhỏ yếu, gầy gò nhất nhà nên phải thương bù.

Em trai đi học xa nhà từ nhỏ nên phải thương em hơn. Em gái hay ốm đau nên có gì mẹ cũng thương em nhất. Còn bé út thì tất nhiên phải thương nhiều rồi. Cứ thế, đứa nào cũng có lý do để mẹ thương bù, thương nhiều, thương nhất mà chẳng có thương nhì. Trái tim của mẹ chừng nào thì dành cho chúng con hết thấy chừng ấy.

Mẹ chưa bao giờ đi đâu xa nơi mình ở, như thế ba và chị em con đã là thế giới bao la của mẹ rồi. Mẹ chẳng biết đến những khu du lịch và nhà hàng sang trọng. Sắm sửa cái gì cho mình, mẹ cũng tiếc hùi hụi. Mẹ thế nào cũng được, miễn là cha con đủ đầy. Chị em con mỗi khi tập đan móc thêu thùa hay làm mứt, làm bánh lại vô mạng gõ tìm mà quên mất mấy thứ này nằm trong tầm tay mẹ. Để khi lúi húi làm, nghe mẹ bày cách, em gái ngạc nhiên bảo trên mạng người ta cũng bày y như mẹ. Hóa ra mẹ ở đó mà mình quên, hóa ra mẹ mình thứ chi cũng biết.

Dẫu vậy, mẹ là người yếu đuối. Mỗi lúc xem phim thấy cảnh xúc động, ba hay cảm rầm phim chỉ hư cấu mà lừa mẹ bây khóc hết nước mắt, diễn viên chưa khóc mà mắt mẹ đã đỏ hoe. Mỗi lần coi chương trình người ta lạc mất nhau rồi lặn lội đi tìm, mẹ thở dài nghĩ những người yêu thương chỉ cần gần nhau là đủ. Nên rồi con lần lần chẳng muốn đi xa nơi đang gần mẹ thế này.

Con biết nhiều khi con làm mẹ buồn. Buồn vì cái tính ương bướng và khó khăn không biết học ai, buồn vì tính cố chấp và nóng nảy không giống mẹ, mà buồn nhất là chẳng chú tâm đến việc kiếm cho mẹ một chàng rể tốt. Trước mặt mẹ giục giã con gặp gỡ người này người nọ, thế mà sau lưng lại thở than lo rằng không biết mai một lấy chồng có khổ khi sinh ra phận đàn bà vốn chẳng sướng sung gì. Mẹ chưa bao giờ hỏi con về những chuyện cũ, về những sự lựa chọn khó khăn vì biết con mình đã tổn thương. Nên con càng thấy có lỗi khi đã khiến mình thương tổn. Con hiểu rằng, thương mẹ là trước nhất khiến mẹ yên tâm về phần mình.

Hôm rồi, thấy mẹ cầm tờ báo mà neho mắt khổ sở, năm tháng đi qua mẹ con đâu còn trẻ. Nhan sắc và xuân xanh rời đi bởi bao lo toan vất vả cho gia đình. Có bạn nhìn từ xa mẹ còn nhầm lẫn đứa này với đứa kia nên mấy chị em vờ trêu vài bữa già không khéo mẹ không nhận ra tụi con. Nói vui mà lòng chẳng thể cười, cứ ước giá có thể níu lại năm tháng làm mờ đi vết chân chim, đồi mồi và nhuộm xanh đám tóc đang sắp sửa phai màu kia. Nghĩ về cuộc đời vô thường, con lại lo, đời trước cách đời sau chỉ một hơi thở mong manh ai ngờ.

Có lần, con thấy mình tan tác từ câu nói băng quơ của đứa bạn: “Mình không có mẹ”. Bạn nói nhẹ nhàng như sự đón đau ấy đã qua từ lâu, nhưng trong ánh mắt vời vợi ấy, giọt nước mắt đang chần chừ chực rơi. Câu nói buông ra mà biết rằng phía sau ấy, bầu trời của bạn khép lại một nửa, con đường hẹp đi, tình yêu cũng khuyết.

Hồi mới đọc Khi lỗi thuộc về những vì sao, con đã rút nước mắt bởi câu nói của cô bé Hazel Grace tội nghiệp. Em nói: “Điều tồi tệ nhất không phải là bạn mắc bệnh ung thư mà là có đứa con mắc bệnh ung thư”. Sự thật là như vậy, khi chúng mình nhận một nỗi đau chẳng hề mong muốn, mình đau một nhưng cha mẹ đau gấp trăm gấp ngàn lần.

Nếu được vẽ một bức tranh về ba, con không thể vẽ hình ảnh một người cha bác sĩ mặc áo blouse trắng tinh, một người cha giáo viên mực thước, một người cha thành đạt chức cao vọng trọng. Con chỉ vẽ người cha chân thực với bàn tay thô ráp, gương mặt khắc khổ, mái tóc điểm màu thời gian, sẽ điểm tô nhiều nhất là mồ hôi. Mồ hôi ướt áo mỗi khi ba chờ hàng cho người ta, mồ hôi lấm tấm khi ba hì hụi ngồi sửa đồ, mồ hôi chảy dài khi hai cha con ngồi đợi tàu lúc con vào thành phố...

Có lẽ, so với nhiều người đàn ông khác, ba không bằng một góc của người ta, không chức quyền, không giàu sang, không thành đạt, không cao to vạm vỡ, nhưng ít ra với những người phụ nữ trong gia đình mình, ba là người đàn ông vĩ đại nhất trên thế gian này. Cái hồi ba mẹ còn tán nhau, nghe đâu ba hay phì phèo điếu thuốc để làm thơ, đến lúc lấy mẹ về, con mon men ra đời thì ba bỏ hẳn thuốc vì sợ ảnh hưởng đến con nhỏ. Đã vậy, rượu bia ba cũng không đụng đến một giọt, ba là minh chứng ngược lại cho cái lý “nam vô tửu như cò vô phong.”

Nhà nội vốn có truyền thống học giỏi nhưng không có điều kiện để học hành đến nơi đến chốn. Ba học lực xuất sắc, văn hay chữ đẹp nhưng phải nghỉ học từ sớm. Thi thoảng gặp bạn ba, mấy chú văn hay đùa “Ba con không học, chứ học hành tới nơi chắc phải làm to lắm”. Nhìn ánh mắt đầy tôn trọng

của họ dành cho ba, con thấy tự hào.

Đi bộ đội về, ba đã hơn ba mươi tuổi và mang theo một vết thương trong người. Tấm bằng huân chương kháng chiến treo ở góc nhà chẳng giúp được gì trong cuộc mưu sinh nhưng nó là minh chứng cho những năm tháng tuổi trẻ sống hết mình. Lập gia đình, ba bắt đầu gồng gánh cho tổ ấm nhỏ. Ba làm đủ nghề để kiếm sống, từ rà tìm phế liệu, xay gạo, buôn bán... Ba vốn cần thận, đặc biệt trong việc chăm con. Mùa hè miền Trung nóng nực, tối đến cái nóng còn theo sát. Chị em con nằm ngủ thường để quạt ở đầu giường từ hôm đến sáng. Có lúc nằm ngủ mê man, chợt nghe tiếng lục đục, hóa ra, ba bê mấy chậu nước đặt trước quạt vì sợ con gái khô da. Hôm nào trời hơi se lạnh, con cái nhà hàng xóm tung tăng đi ngoài đường, chị em con buộc phải ở trong nhà, áo ấm khăn quàng kín mít. Ba sợ mấy đứa bị cảm...

Ba cực kỳ nghiêm khắc và khó tính. Nếu làm một phép so sánh, có lẽ ba là người cha nghiêm khắc nhất so với những người cha của bạn bè từ nhỏ đến lớn của con. Ba luôn hạn chế chị em con đi chơi, nhất là buổi tối. Ba khó tính đến nỗi bạn bè của chúng con đều e ngại khi đến chơi nhà. Con đã từng mừng rỡ tưởng trẻ con rằng, ước gì ba của mình được như ba của bạn này bạn kia, chiều con như vầy. Để rồi càng lớn, càng nhận ra rằng, chính sự nghiêm khắc của ba đã rèn giũa chúng con nên người, rèn sự bản lĩnh và tinh táo trước mọi điều không hay trong cuộc sống.

Chúng con lớn lên đứa nào cũng muốn đi xa, đi tới những nơi xôn xao đẹp để sống và tận hưởng, chứ không phải quay về nhà, gặp ba gặp mẹ trong mái nhà lổn nhổn, tạp nham khói bụi và bồ hóng ám đen. Hình như chỉ khi chồn chân mỗi gối, khi chẳng có nơi nào để chứa chấp nỗi buồn cùng cực, mới quay về rừng rúc bên cha mẹ, nghe đỡ dành ầu ơ như thuở còn nằm nôi. Con cái đều ích kỷ mà ba mẹ luôn bao dung vô ngần.

Các em còn nhỏ chưa hiểu hết chuyện đời, như con bông bột non trẻ nên ba mẹ phải lo lắng nhiều. Thế nên, chỉ mong tụi con không là nỗi lo, là gánh nặng, là tiếng thở dài mỗi khi ba mẹ nghĩ về. Biết rằng yên tâm toàn vẹn ắt

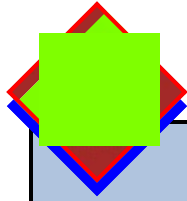
khó lắm, cứ trăm bề thế nào ba mẹ cũng chọn ra có để mà lo, nỗi lo kéo dài bất tận cho đến khi đi hết cuộc đời.

Khi đã vào đời, hiểu cuộc đời thì đông đúc mà lòng người lại chật hẹp, bậc làm con càng thấm thía rằng chẳng ai yêu thương và hy sinh cho mình vô điều kiện như mẹ, như cha. Đôi người tâm niệm chỉ cần báo hiếu cha mẹ già bằng ít tiền của và quà cáp mà chẳng hay cha mẹ đâu đo đếm chi nhiều. Tuổi già có con cháu kề bên thủ thi tâm tình, thi thoảng ấm lưng xoa đầu cho là quá đủ. Cứ mãi chạy theo hư danh và tiền bạc, tới buổi nhìn lại coi chừng hối tiếc bởi muốn thương cha mẹ cũng không còn kịp, có đem hết thầy của cải ra để bù đắp đánh đổi cũng chẳng có ý nghĩa gì. Thế nên, lễ Vu lan là dịp nhắc nhở người ta thôi chật vật quay quắt kiếm sống để hướng về cha mẹ, nhớ ơn sinh thành dưỡng dục.

“Hãy yêu đi khi mẹ còn đây”, bởi đến khi cha mẹ về trời có đốt bao tiền vàng cũng chỉ là tro bụi, cài bông hồng trắng lên ngực mới nuôi tiếc muộn màng. Có mặt trên nhân gian này, ai ai cũng bị chi phối bởi nhân duyên sinh diệt. Chẳng còn gì may mắn và hạnh phúc hơn khi ngày Vu lan, con được cài bông hồng đỏ. Thương lắm những bông hồng trắng lặng lẽ nằm trên áo ai kia chẳng may mất đi mẹ hiền.

Tự nhủ rằng, niềm hạnh phúc bây giờ của chúng con, đơn giản là có mẹ có cha, có cả thế gian này...

Cứ thế, đứa nào cũng có lý do để mẹ thương bù, thương nhiều, thương nhất mà chẳng có thương nhì. Trái tim của mẹ chừng nào thì dành cho chúng con hết thầy chừng ấy.



DƯƠNG HỒNG PHÚC

NGỦ TRÊN CỎ MAY

Cha hay hát cho tôi nghe những ngày còn thơ thiếu nhỏ. Ừ, là cha, không phải mẹ. Mỗi khi thả hồn mình lang thang trong miền hoài niệm, tôi phải thừa nhận mình nhớ về mẹ nhiều hơn cha. Bóng hình của mẹ gắn liền với nhiều thứ tuổi thơ tôi, như tiệm tạp hóa nho nhỏ trước sân, mùi cá ngừ kho tiêu nồng đượm bữa cơm chiều, hay tiếng nhấn bàn đạp chiếc máy may hiệu Singer mỗi khi đêm xuống. Tuy nhiên ký ức và tất cả những gì thuộc về âm nhạc trong tôi lại đến từ cha.

Cha tôi tuổi Sửu, lại sinh vào giờ Dần, thoát nhìn qua ai cũng đinh ninh rằng ông khó tính. Nhưng trái ngược với vẻ ngoài đăm chiêu khắc khổ, cha tôi vui tính, khó quen nhưng khi đã quen rồi thì lại rất dễ gần, mà đã gần rồi thì sẽ chẳng bao giờ làm ai phải buồn lòng. Ông thích đi lại đây đó và thích hát. Tôi nghe bà kể lại thuở tôi còn nằm nôi, cha là người chịu khó bế bồng tôi nhất, nhiều hơn cả mẹ, mang tôi của tháng thứ năm đi khám phá từng góc ngách trong nhà, đi xem từng khóm hoa mọc trong vườn và đi “khoe” đến từng người, qua từng con hẻm nhỏ trong khu phố.

Đến khi tôi bắt đầu biết nhớ, tiếng hát của cha đi cùng tôi mỗi đêm vào giấc ngủ, theo tôi trên chiếc xe máy hơn mười năm đi đi về về từ nhà đến trường, hòa cùng tiếng đệm đàn guitar vang vọng khắp nhà vào những buổi chiều Chủ nhật. Cha tôi ngồi trên ghế, chân bắt chéo, tựa lưng vào khung cửa sắt dưới mái hiên nhà đang đón lấy bóng chiều hoàng hôn. Những ngón tay trái phất chốc tạo thành một hình thù kỳ lạ cứ thế bấm chặt, giữ lấy hợp âm trên cây đàn. Ngón tay phải dạo một lượt qua cả sáu dây đàn, để lại một thanh âm sáng như những vì sao trên trời. Những câu chữ mở đầu của bài hát quen thuộc cất lên. Đến bây giờ, tôi vẫn tin rằng chẳng có hình ảnh nào khác có thể

khắc vào tâm trí của một đứa trẻ bốn tuổi sâu đậm như hình ảnh đó.

Như bao người lớn lên tại Sài Gòn trong thời đại đó, nhạc cha tôi thường hát là những bài tình ca Bolero. Trong đó, ông yêu thích nhất là bài hát về loài cỏ may. Những “liveshow” chiều vàng ngồi dưới hiên nhà thường được kết thúc bằng bản nhạc này. Có một năm Sài Gòn bão lớn, tôi lúc ấy chắc chỉ vừa vào lớp 1, nằm quẩn mình trong chăn êm nệm ấm, mơ màng nghe tiếng guitar thùng hòa vào giọng hát của cha giữa cơn mưa đêm tối ngoài kia “Ở đây im vắng thừa người, còn ta với trời...”. Cha tôi có thói quen ngân dài thêm một chút những nốt cuối cùng, khiến cho bài hát tưởng ngắn lại hóa dài, đêm mưa mờ mịt lại càng lê thê thăm thẳm. Đứa trẻ cũng biết buồn. Tôi vẫn tin rằng nếu không phải mình mà là con Meo nhà hàng xóm hay cục đá đầu hẻm nằm nghe cha tôi hát, thì hẳn cũng phải buồn như thế.

Mùa thu năm đó, cha chở tôi trên chiếc xe Cánh Én rời xa thành phố, đến vùng ngoại ô đi xem đồng cỏ may. Chúng tôi khởi hành từ sớm tinh mơ, để khi đến nơi thì vẫn kịp buổi nắng đầu ngày hãy còn chưa gay gắt. Xe cứ thế lăn bánh đưa chúng tôi đến một vùng bạt ngàn cỏ xanh. Tắt máy. Bước xuống xe. Cha đi trước, tay dắt tôi bước chân vào giữa cánh đồng. Những bông hoa mới nở đan cài như một tấm thảm trắng muốt đang nhảy múa dập dềnh trong gió, xao động theo từng bước chân qua. Đứng giữa cánh đồng hoa, mùi hương cỏ may thoang thoảng dịu dàng len qua cánh mũi, ướp vào da thịt, quẩn quanh thân mình. Mùi hương không ngào ngạt, không cuồn cuộn nồng nàn mà lặng lẽ từ tốn như những bước chân của cha tôi đi vào mọi giác quan của con người, an yên và trầm lặng. Đến giữa cánh đồng, cha ngừng lại, tháo đàn guitar ra khỏi vỏ, chỉnh lại dây, dạo qua khúc mở đầu rồi cất lên bài hát về loài cỏ may. Đó là lần duy nhất tôi cảm nhận cha tôi hát khác đi một chút. Ông hát gọn gàng, đơn giản, không tự sự hay chất chứa nhiều nỗi suy tư như mọi lần. Điệu đàn của ông cũng mộc mạc, bình tĩnh đến lạ kỳ. Ông hát như mình chỉ là người dẫn chuyện, kể lại câu chuyện của một ai khác không phải mình, câu chuyện của hàng trăm hàng nghìn ngọn cỏ nơi đây vẫn đang vươn mình đón sắc trời trong xanh buổi đầu ngày. Một câu chuyện tình mềm

mại...

Lúc về nhà, chúng tôi ghé vào một quán nước ven đường. Cha gọi cà phê, tôi cũng đánh liều xin gọi cùng. Nhấp thử một ngụm thứ nước đen đặng, tôi nhăn mặt lè lưỡi, hỏi cha:

- Bạn con bảo con gái với cha kiếp trước là hai người yêu nhau đấy.
- Ủ, cũng có thể – Cha đặt ly nước xuống bàn.
- Vậy còn con trai với cha, kiếp trước là gì ạ?
- Cái này cha cũng không biết rõ. Chắc là huynh đệ.
- Huynh đệ là gì ạ?
- Là bạn. Bạn thân. Luôn chơi cùng nhau. Không bao giờ bỏ rơi nhau.
- Vậy là kiếp trước cha với con kết nghĩa huynh đệ với nhau?
- Hẳn là vậy rồi! – Cha bật cười – Thôi “tiểu đệ” uống cho nhanh rồi mình còn về nhà. Vợ của “huynh” đang chờ.

Tôi cứ thế bước qua tuổi thơ cùng những bài hát, những câu chuyện khi vui, khi buồn cùng cha. Đôi lần nghĩ lại, tôi giật mình nhận ra những kỷ niệm đáng nhớ nhất của cha con tôi lại thường xuất hiện bóng dáng của một (vài) người phụ nữ. Một trong số đó có thể kể đến cô Tư cùng xóm.

Năm ấy tôi học lớp 8, nhà có thêm em gái chuẩn bị vào lớp Lá. Cô Tư lúc ấy chắc chừng ba mươi đổ lại, độc thân. Cô là chủ gánh chè và sữa đậu nành đầu hẻm, ngày nào cũng mở hàng từ giắc sáng, bán cho đến hết giờ tan tầm. Cô nấu chè không tẻ, nhất là món chè đậu trắng cha và tôi rất thích. Tính cô tốt bụng, hay lấy chè thêm cho con nít trong xóm, lại còn mang đến tận nhà. Cô cũng thích văn nghệ đàn hát nên mấy chiều Chủ nhật đi giao chè trông thấy cha tôi trình diễn “liveshow nhạc buồn” trước hàng hiên, cô hay đứng lại làm khán giả, nói chuyện ca nhạc với cha, có hôm cũng phải hơn nửa tiếng đồng hồ. Vài lần như thế, mẹ tôi cau mặt, bữa cơm hôm đó nồi canh bỗng dưng chua thấu trần ai. Cha tôi biết ý, sợ, chừa hẳn, từ đấy hết dám mua chè cô Tư, cũng như dẹp luôn liên hoan ca nhạc “hát với guitar” mỗi cuối tuần.

Chuyện sẽ chẳng có gì đáng nói nếu không có hôm Chủ nhật ấy, mẹ về

quê từ sớm, cha ở nhà cùng tôi trông bé Su (em gái tôi). Hai cha con bỗng dưng thèm chè đậu trắng đến vô hạn, lại chẳng biết nấu nướng gì, thế là bàn nhau đi mua chè của cô Tư. Lẽ dĩ nhiên, cha dặn tôi giữ bí mật chuyện này với mẹ, không quên dặn đi dặn lại nhiều lần. Tôi hơi buồn, nghĩ rằng mình đâu còn là con nít nữa. Tất nhiên là tôi biết sẽ không nói với mẹ, mình là “huynh đệ” kia mà. Đứa cần dặn đi dặn lại là em gái tôi kia kìa. Nhưng như cha tôi thường nói: “Người lớn có cách nghĩ khác”, ông không dặn dò gì bé Su, chỉ bảo rằng đây là chè mẹ tôi mua ban sáng trước khi về quê cho cả nhà. Em gái tôi tất nhiên chẳng mảy may nghi ngờ. Lý do ấy quá dễ chấp nhận với một đứa bé ba tuổi rưỡi.

Tối hôm ấy mẹ từ quê về, mang theo hai hộp chè đậu trắng ngoại gửi làm quà. Khoảnh khắc hộp chè mở ra, cha và tôi nhìn nhau, chưa kịp mảy may nghĩ đến bất cứ hành động gì thì bé Su, nhanh nhẩu như thường lệ, đã cất tiếng:

– Mẹ lại mua chè hờ mẹ? Lúc trưa con ăn rồi mà. Cả tháng sau đó, cả nhà tôi không ăn cơm mà thay bằng chè đậu trắng. Dĩ nhiên là mẹ tôi nấu, không phải cô Tư.

Thêm một câu chuyện nữa diễn ra cùng năm ấy. Cô gái lần này là Vy, bạn cùng lớp với tôi. Vy là lớp trưởng, vừa xinh vừa học giỏi, lại đeo kính giống tôi, đúng với hình tượng cô gái vạn người mê mà cả đám con trai bọn tôi đều theo đuổi. Những cái đuôi theo sau Vy không ít, nhưng tuyệt nhiên chẳng ai được nàng ngó ngang. Tính tôi vốn trầm, học hành hay thể thao cũng chẳng hề nổi bật. Vy ngồi bàn thứ ba dãy bìa, tôi lại ngồi bàn cuối dãy giữa. Tôi và Vy không hề tồn tại một lý do nào để nói chuyện làm quen.

Cha bày tôi viết thư tình, bỏ vào trong bàn học. Tôi hơi nghi ngờ cái ý tưởng xưa như trái đất ấy, đặc biệt hơn khi thấy ông có vẻ sốt sắng, nhiệt tình dẫn tôi đi nhà sách chọn bút, chọn cả giấy viết thư. Hóa ra năm ấy là mùa bóng đá, nhưng giờ bóng lăn lại cùng giờ với bộ phim trinh thám mà tôi yêu thích (mỗi ngày mẹ chỉ cho tôi 60 phút để xem tivi). Ông muốn tôi nhường giờ xem phim để đổi lấy lá thư tỏ tình này.

Thì đã rõ. Thật ra nếu được chọn lại, phải so sánh cơ hội thổ lộ lòng mình và được Vy để mắt đến với bộ phim dài tập phát sóng trên đài, tôi cũng sẽ không do dự mà chọn điều đầu tiên. Vậy nên, tối hôm ấy tôi giao hết tất cả cho cha tôi, yên tâm ngủ sớm để mai đến lớp sớm hơn tất cả mọi người, làm việc “trọng đại” ấy đầu tiên trong đời.

Trái với tưởng tượng của tôi, ngày hôm ấy trôi qua trong lặng lẽ. Vy chẳng tỏ thái độ gì khác với bình thường, cũng chẳng may mắn nhìn xuống chỗ tôi ngồi cuối lớp dù chỉ là một chút. Khi ra về, tôi nán lại nhìn vào học bàn Vy, chẳng có gì ở đó. Vậy là nàng đã thấy, đã đọc, đã vứt vào sọt rác hoặc giữ đâu đấy bên mình, nhưng sao lại chẳng có thái độ gì? Vy vốn dĩ đã không để ý gì đến tôi? Rốt cuộc thì cha tôi đã viết gì trong đó? Những câu hỏi cứ thế trôi qua càng làm tăng thêm nỗi sợ vô hình, đến mức khi vừa về đến nhà sau lớp học thêm, tôi đã leo lên giường tắt đèn trùm chăn ngủ ngay, mặc cho cha vẫn đang xem bóng trong hoan hỉ.

Điều gì đến cũng đến, ngày hôm sau, vừa vào đến lớp, ngồi chưa kịp ấm chỗ thì Vy đã đến bàn tôi. Tim tôi thắt lại, hồi hộp xen lẫn mong chờ. Là đồng ý hay từ chối? Tôi nghĩ trong đầu về tất cả các trường hợp, sẵn sàng đối diện với bất cứ điều gì mà Vy có thể nói ra. Rủi thay, trong hàng vạn trường hợp tôi nghĩ tới lại không có câu nói này:

– Cô chủ nhiệm cho gọi bạn kìa.

Tôi bất ngờ, luýnh quýnh cùng Vy đi gặp cô chủ nhiệm. Đến nơi, cô không nói gì, chỉ chìa ra mảnh giấy vốn dĩ là bức thư tình ấy, bảo tôi mở ra đọc. Tôi chết lặng, đón lấy mảnh giấy và đọc từng dòng chữ mà có lẽ cả đời này không thể nào quên:

“Cháu Vy thân mến,

Chú là cha của D. Con trai chú mấy hôm gần đây có để ý đến cháu. Cháu đừng thích nó nhé, để cho nó tập trung học hành.

Cảm ơn cháu.

P/s: Đàn ông phải tự viết thư tình, con ạ.”

Chuyện tình sau đó thì thôi, chắc cũng chẳng cần nói đến nữa.

Những tháng ngày vui chơi của cha con tôi kết thúc khi tôi quyết định đi du học. Hôm ấy mưa nhiều. Cha tiễn tôi ra sân bay, gương mặt vẫn dăm chiêu như mọi lần. Chỉ có điều lần này ông suy tư thật, không hồ hởi như thường ngày. Cuộc chia tay cũng diễn ra lặng thầm, cha chỉ chúc tôi lên đường may mắn, giữ sức khỏe, và không quên “đi sớm về sớm nhé con trai”. Tôi hứa tặng ông một cây đàn mới ngày trở về. Cha tôi cười, bảo “huynh đệ hứa là không được quên đâu đấy”.

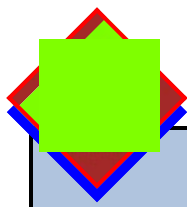
Tôi không quên, chưa bao giờ quên lời hứa đó. Chỉ là cuộc sống ở nước ngoài cuốn tôi vào vòng xoáy của chuyện học hành, công việc. Thời gian hạn hẹp khiến tôi cũng ít khi liên lạc với gia đình. Nghe nói thi thoảng nhớ nghề, cha lại mang đàn ra hàng hiên ngồi hát mấy bản nhạc buồn, dù em gái hay mẹ tôi cũng ít khi làm khán giả. Tôi mỗi khi buồn, nhất là vào những dịp Tết không về, cũng trong vô thức lên mạng nghe ca sĩ hát lại những bài nhạc ấy, rồi hôm sau lại cuốn mình theo nhịp sống trời Âu. Thời gian cứ trôi. Những ngày mệt nhoài trở về căn phòng trọ, tôi tự nhủ với mình rằng sẽ phải về nhà, để thực hiện lời hứa năm nào cho trọn vẹn.

Tôi nghĩ mình may mắn. Ba năm sau đó, tôi về Sài Gòn lần đầu tiên, không quên mang theo một cây đàn mới. Cha vẫn ở đấy. Ngày trở lại vùng ngoại ô, đồng cỏ may vẫn ở đấy. Mấy mùa mưa rồi nắng, hoa cỏ may cũng đã tàn úa ít nhiều. Từng thân cỏ lấp lánh màu vàng trong nắng chiều, nhưng vẫn đứng ở đấy, vươn mình nguyên vẹn dáng vẻ thuở mới ra hoa. “Là huynh đệ, không bao giờ bỏ rơi nhau”, tôi nghĩ thầm, rồi quay lại nhìn cha, thấy ông vẫn đang ngồi yên sau lưng tôi trên chiếc xe Cánh Én nhỏ. Cỏ may như kỷ niệm của hai cha con, dầu phải trải qua bao chặng đường thời gian hay khoảng cách không gian cũng chẳng chút gì phai nhạt.

Tôi thả lưng mình lên cỏ, lấy tay làm gối, nhìn thành phố xa xăm đang dần tối trong ráng chiều đỏ hoe. Cha tháo đàn ra khỏi vỏ, so lại dây, đi một khúc dạo thật mềm rồi bắt đầu cất tiếng. Cỏ may đứng yên, chẳng còn lắc lư theo cơn gió hồng hoang, cứ thế mang tuổi thơ ủa về. Bụi bay nhòe mắt. Thế giới

lặng thinh để tôi lại được nghe một bài hát cũ nhưng chưa bao giờ quên.

“Ngủ trên cỏ may, thường khi vào tối, nhớ hương may, nhớ cả người...”



DƯƠNG THUY

HAI NGƯỜI BẠN LỚN TRONG ĐỜI

Nhiều người hỏi vì sao tôi có thể làm được nhiều việc cùng một lúc, vừa đi làm trọn thời gian trong công ty nước ngoài, vừa viết văn, lại còn có gia đình nhỏ với hai đứa con. Câu trả lời của tôi đơn giản là vì tôi có ba người bạn tốt luôn hỗ trợ tôi vô điều kiện. Một người là bạn đời, là cha của hai đứa con tôi. Còn hai người bạn kia chính là ba và mẹ tôi. Ba mẹ đã làm bạn với tôi suốt tuổi thơ ấu, đến khi trưởng thành, cả đến khi tôi lập gia đình riêng và trở thành một người mẹ, hai người vẫn luôn là bạn tốt của tôi.

Trong việc giáo dục con cái, mẹ tôi đóng vai nghiêm khắc, còn ba tôi chọn vai hiền lành. Theo đúng “chiến lược” bàn tay sắt và bàn tay nhung. Nhưng cả hai đều dùng cách làm bạn với con, nhỏ to tâm sự, kể chuyện đời xưa, bàn chuyện đời nay. Ba mẹ tôi không bao giờ phải dùng đến kỷ luật, dọa nạt hay đòn roi để dạy dỗ con nên người.

Tôi sinh ra vào tháng 8/1975, chỉ vài tháng sau sự kiện lớn của đất nước. Thời thơ ấu của tôi diễn ra trong giai đoạn Sài Gòn cực kỳ khó khăn về kinh tế. Tôi là một đứa bé nhỏ nhắn vì đói ăn và bị suy dinh dưỡng. Cả nhà tôi thời kỳ đó ai cũng gầy ốm xanh xao. Vì thể lực yếu đuối, mẹ tôi hay bị những cơn suyễn hành hạ, ba tôi thì bị lao, anh em tôi tong teo đến mức anh tôi có biệt danh là Khang Ròm, còn tôi thì luôn được gọi là Bé vì nhỏ xíu mãi đến khi đã trưởng thành.

Tôi vẫn còn nhớ khi tôi học mẫu giáo còn anh tôi học cấp I, ba tôi mỗi sáng chỉ đủ tiền mua một gói xôi cho hai đứa con, còn bản thân ba thì để bụng đói. Lâu lâu chúng tôi được đổi món ăn bánh chưng chiên nhưng bánh mì thịt là một món xa xỉ, không đủ sức để ba mẹ tôi với tới. Khi nào thêm bánh mì quá thì chúng tôi cũng chỉ được ăn bánh mì xít nước tương, chứ

không được phết pate hay kẹp chả gì hết. Cả nhà luôn ăn uống kham khổ, thỉnh thoảng được ăn phở, món ngon cực đỉnh sang trọng, đó là khi một trong hai anh em tôi bị bệnh. Ba tôi mua tô phở về, cho các con ăn trước, còn lại nước lèo thì ba tôi mới cho cơm nguội vào ăn.

Thời kỳ đó dĩ nhiên không phải chỉ có gia đình tôi mà rất nhiều gia đình khác cũng lâm vào cảnh ăn uống thiếu thốn. Dù thiếu ăn, ba tôi rất chịu khó đầu tư cho tôi thức ăn tinh thần bằng cách mua sách báo cho tôi đọc. Thứ Năm được nghỉ học, tôi đều được ba đạp xe chở đi mua báo Nhi Đồng, rồi sau này là Khăn Quàng Đỏ. Có cuốn sách thiếu nhi nào xuất hiện ba tôi đều cố gắng mua về. Hai cha con đọc chung, cùng bàn luận, cùng trao đổi rất sôi nổi.

Mẹ tôi thì tiết kiệm từng đồng nhưng vẫn thích nhìn tôi như một công chúa nhỏ. Mẹ tôi đi học may, học xích móc rồi về tự thiết kế các loại áo đầm cho tôi diện. Vì thế, dù tôi là con nhà nghèo nhưng nhìn lúc nào cũng tươi tắn. Ai cũng nói tôi được chăm chút yêu thương. Ngoài chuyện cho tôi ăn mặc đẹp đẽ, mẹ tôi còn nhặn từng đồng cho tôi học các môn năng khiếu như ngoại ngữ, hội họa và âm nhạc.

Thời đó vì quá khó khăn, không phải ai cũng cho con mình học ngoại ngữ được. Chỉ có những gia đình sắp được đi xuất cảnh, định cư luôn ở các nước phát triển mới cho con học tiếng Anh hoặc tiếng Pháp. Vậy mà mẹ tôi cũng gồng mình, cho tôi học tiếng Pháp từ lúc nhỏ xíu. Trong lớp học tại nhà của cô giáo mà chúng tôi gọi thân mật là “tata” (tiếng Pháp có nghĩa là dì), đứa trẻ nào cũng sắp đi Mỹ, Canada, Úc, Pháp... Khi tata hỏi vậy gia đình tôi sẽ đi đâu, tôi nói “Không đâu cả!”. Tata cười tỏ ý không tin, vì thời đó nếu ở lại Việt Nam mãi mãi, chẳng ai quan tâm đến chuyện học ngoại ngữ làm gì. Tốn kém không cần thiết.

Mẹ tôi còn cho tôi học vẽ, chịu khó chở đi và đón về dù nhà thầy dạy vẽ rất xa. Rồi mẹ cho tôi học đàn. Tôi luôn ao ước được học đàn piano, nhưng nhà nghèo quá, không mua nổi cây đàn sang trọng. Vậy là mẹ chở tôi đi mua... cây đàn tranh. Với mong muốn tôi sẽ được phát triển âm nhạc bằng

loại nhạc cụ dân tộc, ít tốn kém hơn đàn piano. Đến giờ tôi vẫn hay kể lại câu chuyện bị mẹ ép học đàn tranh dù thích đàn piano.

Tôi trách mẹ tôi ép uống sở thích của tôi, nhưng tôi luôn ý thức được, mẹ tôi đã cố gắng hết sức trong tầm với của mình.

Cả ba và mẹ tôi đều thích trò chuyện theo kiểu tâm sự ngang hàng với con cái. Ba mẹ dạy con những bài học đối nhân xử thế qua những câu chuyện hàng ngày. Ba tôi thích kể chuyện đời xưa, các điển tích, các thành ngữ, tục ngữ. Mẹ tôi thì nói chuyện thực tế hàng ngày, hôm nay đi chợ gặp bà hàng cá ra sao, đi làm gặp đồng nghiệp thế nào, ra đường gặp cô hàng xóm nói gì... Chỉ là những trò chuyện, tâm sự, nhỏ to với nhau, nhưng tôi đã học được rất nhiều và quan trọng là tôi dám kể những câu chuyện của chính tôi. Tôi nói về trường lớp, bạn bè, thích thầy nào, không thích cô nào. Tới tuổi “ô mai”, bắt đầu có “traí theo”, tôi còn dám kể anh nào thích con và con thích lại anh nào.

Mẹ tôi còn làm bạn với tôi trong các lớp học ngoại ngữ, mẹ chở tôi ngồi sau, hai mẹ con cùng đi học. Không phải người mẹ nào cũng có can đảm cùng cắp sách đến lớp với con, nhưng mẹ tôi thấy không có gì phải ngại khi hai mẹ con cùng học chung một lớp. Làm bạn học với nhau, thì về nhà hai mẹ con cùng thực tập, cùng có chung những người bạn trong lớp.

Ngoài chuyện cùng đi học ngoại ngữ, mẹ còn dắt tôi đi theo học các lớp nữ công gia chánh ở Nhà Văn hóa Phụ Nữ. Hai mẹ con cùng làm các loại bánh, mỗi khi có dịp tiệc tùng thì hợp tác làm chung, tôi khéo tay sẽ làm phần trang trí, mẹ tôi nhận trách nhiệm làm đế bánh. Tuy có thể cùng làm bánh chung, nhưng tôi không tài nào học nấu ăn từ mẹ tôi được. Mẹ tôi nấu rất ngon, nhưng nếu cùng vào bếp thì sẽ thường chỉ trích tôi đến mức tôi trốn luôn hoặc chỉ dám làm phụ bếp, ngồi xắt rau củ, cuốn chả giò, chiên bánh phồng tôm...

Dù nuôi dạy con theo kiểu làm bạn với con, ba mẹ tôi không phải là những người tôi có thể “giờn mặt” được. Câu cửa miệng của mẹ tôi vẫn là “Cá không ăn muối cá ươn, con cãi cha mẹ trăm đường con hư”. Ba mẹ tôi rất nghiêm, trong mọi vấn đề, nếu tôi không thuyết phục được họ, thì tôi phải

nghe theo lời khuyên của họ.

Vì được nuôi dạy như thế, nên tuy tôi có chính kiến cá nhân nhưng cuối cùng cũng phải “hợp tác”, chấp nhận những áp đặt từ bên trên. Điều này theo tôi là vô cùng có lợi trong cuộc đời sau này của một đứa trẻ. Mỗi người đều được quyền nêu ý kiến, nhưng ý kiến cuối cùng thuộc về người nào nắm vị trí cao hơn. Không được quyền phiền muộn, không được quyền bức xúc. Vì người nắm vị trí cao hơn cũng chính là người phải chịu trách nhiệm lớn hơn, chịu áp lực lớn hơn.

Với tinh thần biết nêu ý kiến nhưng dễ dàng tuân thủ theo lời người nắm vị trí cao hơn, khi tôi đi du học xa gia đình và đi làm trong các công ty lớn, tôi không bị rơi vào những cảm xúc tiêu cực. Tôi xem những ai lớn tuổi hơn, có kinh nghiệm hơn, có vị trí cao hơn đều là những người như ba mẹ mình. Họ chịu trách nhiệm lớn và có một tầm nhìn bao quát hơn. Họ có quyền ra quyết định cuối cùng và mình chỉ nên tuân theo.

Nhờ ba mẹ cho tôi một nền giáo dục vừa làm bạn tâm tình vừa nghiêm khắc dạy bảo, tôi học được cách nêu ý kiến cá nhân một cách ôn hòa và cuối cùng là tôn trọng quyết định của người cấp cao hơn. Nhờ thế, tuổi thơ của tôi không bao giờ phải giận dỗi, tuổi dậy thì không nổi loạn, ra đời đi làm không bị thăng trầm nhiều. Cuộc sống cá nhân của tôi cũng ít rơi vào cảnh sóng gió.

Trước ngày tôi làm đám cưới lúc xấp xỉ gần ba mươi tuổi rồi, mẹ tôi nuôi tiếc từ giờ không còn được “tâm sự đêm khuya” với tôi. Khi đưa dâu về tới nhà chồng, quay về nhà ba tôi gọi điện thoại, hỏi mọi việc ổn không rồi thổ lộ “Ba thương con lắm nhè!”. Sau này tôi nghe người trong gia đình kể lại, hôm đó, khi gọi điện cho tôi xong, cúp máy xuống thì ba tôi ngồi khóc ngon lành. Bị mọi người chọc, ba tôi chỉ nói “Con tôi, tôi nhớ, tôi khóc!”. Mà nào tôi có lâm vào cảnh lấy chồng xa để phải “chiều chiều ra đứng ngõ sau, trông về quê mẹ ruột đau chín chiều” gì cho cam. Nhà chồng chỉ cách nhà tôi có hai mươi phút chạy xe.

Trong công việc viết lách, hai người bạn lớn của tôi cũng luôn đồng hành. Cả hai chẳng bao giờ mở một lời động viên hay hỏi thăm “Sao lâu quá không

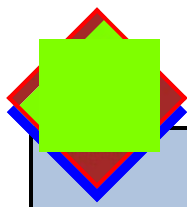
thấy con ra sách?”. Nhưng tôi biết ba mẹ tôi muốn tôi luôn viết và ra sách đều đặn. Mỗi khi tôi có sách mới, mẹ tôi đều canh những buổi giao lưu ký tên và có mặt không sót lần nào, ngồi phía dưới hàng ghế độc giả, len lén chụp hình. Ba tôi thì kín đáo hơn, chỉ lảng lạng chờ lúc trong nhà không ai để ý mới cầm cuốn sách đọc một mình.

Có ba mẹ luôn theo mình từng bước một, từ lúc còn ẵm bồng đến khi đã có gia đình riêng, thật tình, đôi khi tôi cũng cảm thấy gò bó. Nhiều người hỏi, nếu cuộc đời tôi không được (hoặc bị) ba mẹ kìm kẹp hai bên như thế, liệu tôi sẽ độc lập hơn, mạnh mẽ hơn, có nhiều thành tựu đột phá hơn? Cũng có thể, nhưng chắc chắn tôi sẽ trải qua rất nhiều vấp ngã, đi qua những thăng trầm nghiệt ngã, bị tổn thương và mất mát rất nhiều.

May quá, đời tôi có ba mẹ chở che bầu bạn, tôi hồn nhiên trưởng thành, hồn nhiên lao động và hồn nhiên vui sống!

Tôi cần gì những thành tựu đột phá? Tôi cần gì địa vị cao xa?

Sài Gòn, 11/6/2018



ĐẶNG NGUYỄN ĐÔNG VY

CÓ MẸ, ĐẬU CỨNG THÀNH TỔ ÂM

*B*ất cứ khi nào trở về ngôi nhà của mẹ, tôi đều trải qua những giấc ngủ say sưa không mộng mị. Cảm giác được thả lỏng mình trên những tấm nệm cũ đã xẹp lại vì quá lâu năm, nhưng chần mản, vỏ gối luôn được giặt giũ sạch sẽ và thơm mùi nắng thật vô cùng dễ chịu. Và tôi luôn tự hỏi, có sao tôi không thể mang theo cảm giác thanh thản lạ lùng đó về ngôi nhà riêng của mình, nơi tôi đang ấp ủ một gia đình hạnh phúc của riêng tôi?

Chúng tôi lớn lên trong ngôi nhà mà ông bà nội để lại, những bức tường vôi cũ loang lổ mà ông nội tôi đã tự tay xây từng viên gạch. Sàn nhà lát xi măng mát rượi, mái tôn trên xà gỗ, vách ván ngăn phòng ngủ và phòng khách, chái bếp nhỏ bên hồ nước. Phòng khách nhà tôi rộng và trống không, chỉ có một chiếc tủ nhỏ bằng ván ép vừa cất ly tách vừa làm bàn thờ kê sát tường. Tủ quần áo cũng bằng ván ép sơn màu măng cụt. Chúng tôi bày mâm cơm ngay ngạch cửa chính, trên sàn nhà vào mỗi trưa và mỗi tối. Vừa ăn vừa rôm rả trò chuyện.

Gia đình tôi không sửa sang gì ngôi nhà trong nhiều năm trời. Một phần vì kinh tế khó khăn, và phần khác vì ba tôi cảm thấy hoàn toàn hài lòng với hiện trạng. Nhưng mẹ tôi thì không. Mỗi lần Tết đến, mẹ đều tỏ ý muốn sơn sửa lại nhà cửa, nhưng luôn vì lý do gì đó mà không thể làm được. Dù sao, nó không cấp thiết bằng thức ăn hay những bộ quần áo mới cho con cái. Thế nên mẹ cố đem lại vẻ sáng sủa hơn cho ngôi nhà bằng cách kỳ cọ thật sạch những cánh cửa gỗ màu xanh đã bạc. Khi đã trưởng thành tôi mới hiểu: một ngôi nhà khang trang sạch sẽ chính là thể diện của người phụ nữ trong gia đình trước những vị khách lạ quen. Và có lẽ, cũng chỉ khi đã trưởng thành, tôi mới nhận ra rằng, mẹ tôi, như bao nhiêu người khác, cũng ấp ủ trong mình hình

ảnh một ngôi nhà mơ ước.

Tôi nhớ lại đêm tháng Chạp khi tôi học lớp 5, những năm đầu thập niên 90, mẹ dắt tôi đi suốt một đoạn đường dài trong đêm tối mịt mù, lạnh buốt của ngày giáp Tết, để đến nhà cô giáo đồng nghiệp vừa kết hôn với con trai một chủ vườn hoa. Cô ấy đã hứa tặng mẹ một chậu cúc.

Ba tôi không mua hoa cúc vào dịp Tết. Năm nào ông cũng chỉ mua một cành mai, cắm trong chiếc bình gỗ tuyệt đẹp do ông cố để lại. Vậy là đủ. Mẹ chưa bao giờ phản đối, cũng chưa bao giờ tỏ ra thích hoa. Cho đến ngày hôm đó. Đứng giữa vườn hoa, dưới bóng đèn điện vàng vọt, mẹ phấn khích và hớn hờ như đứa trẻ, cuối cùng chọn một chậu cúc đại đoá trắng. Mười tuổi tròn, đó là lần đầu tiên tôi nhận ra rằng mẹ tôi cũng yêu hoa vô cùng. Chưa bao giờ tôi thấy mẹ cắm hoa, nói về hoa, trừ những dịp lễ giỗ. Mẹ đã giấu kín niềm vui xa xỉ đó sau những công việc quần quật ngày thường.

Một năm khác, ngay ngày Ba mươi Tết, mẹ cương quyết chi một khoản tiền kha khá để mua lại bộ bàn ghế gỗ từ người thợ mộc quen, do khách đặt đóng bỗng nhiên trở mặt không lấy. Đó là những năm đầu thập niên 90. Khi ấy chúng tôi có một tiệm sửa xe nhỏ, và kinh tế bắt đầu khởi sắc sau mở cửa. Bộ bàn ghế được bán giá rẻ, nhưng đó là một quyết định gây kinh ngạc, đối với người tần tiện như mẹ. Chiếc bàn tròn với chân bàn chạm khắc khá công phu, đường kính mặt bàn chừng tám tấc đi cùng bốn chiếc ghế tròn có lưng tựa. Gỗ gõ đỏ, nặng, mới toanh. Nó khác hẳn những đồ đạc còn lại trong ngôi nhà của chúng tôi. Và đáng nói là nó đẹp, nhưng chẳng tiện lợi chút nào. Không phù hợp để tiếp khách. Thậm chí tôi và mẹ không thể dùng chung bàn cùng một lúc vì quá chật. Mọi người nhìn nó như một sự phung phí, nhưng mẹ rất thích thú và tâm đắc khi ngồi trên chiếc bàn đó để soạn giáo án. Thỉnh thoảng, mẹ vẫn nhắc về nó như một niềm tự hào. Mãi sau này, tôi mới nhận ra rằng, việc quyết định mua bộ bàn ghế đó là một lần mẹ chạm đến ngôi nhà mơ ước của mình, vượt qua bối cảnh hiện thực. Và có lẽ, chỉ có hai lần đó mà thôi, tôi nhìn thấy mẹ bộc lộ nhu cầu riêng của mình.

Trong tất cả những ký ức còn lại, mẹ như hòa tan vào ngôi nhà của mình.

Khi chúng tôi chơi đùa, nằm khểnh đọc sách hay là ngủ say, mẹ đều đang làm gì đó: lau chùi, giặt giũ, quét tước, nấu nướng... Mỗi sáng tôi thức dậy, lu nước đã đầy ắp vì mẹ ra giếng kéo gàu từ mờ sáng. Mỗi tối khi tôi đi ngủ đều có mẹ sắp sẵn chăn gối thơm tho. Tủ sách ngăn nắp, sàn nhà mát rượi, chén đĩa sạch sẽ, bữa ăn nóng hổi ngon lành... Tất cả những cảm giác dễ chịu mà tôi có được, đều thấp thoáng bóng dáng mẹ phía sau.

Điều khác biệt là, những ký ức ấy trước đây chỉ gợi nhớ cảm giác hạnh phúc của tôi, còn bây giờ tôi lại thấy rõ rệt những vất vả lo âu đời thường của mẹ. Đó cũng là lúc tôi nhận ra vì sao tổ ấm của tôi bây giờ lại khác với ngôi nhà của mẹ ngày xưa. Bởi vì ở đó có mẹ. Và bởi vì ở ngôi nhà mới này, tôi đã là mẹ.

Ký ức ấu thơ của mỗi người, khi có bóng dáng mẹ ở đó, đều là những ký ức êm đềm, hạnh phúc, nhưng chưa chắc trong chính những thời khắc ấy, mẹ cũng cảm thấy êm ấm và hạnh phúc như tôi. Song hành với cảm giác hạnh phúc của tôi, có thể là nỗi lo toan triền miên của mẹ. Những đêm không mộng mị của tôi, có thể là những đêm mẹ thức trắng. Ngôi nhà cũ kỹ mà tôi nhớ nhung tiếc nuối, có thể là ngôi nhà mà mẹ đã luôn muốn xây sửa lại.

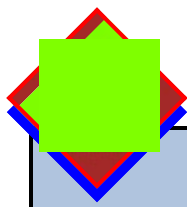
Người ta vẫn nói rằng “đàn ông xây nhà, đàn bà xây tổ ấm” – đàn ông chịu trách nhiệm về ngôi nhà vật chất, còn phụ nữ có vai trò chính trong việc gây dựng tổ ấm tinh thần, nhưng thật ra, bất kể ngôi nhà có hình hài như thế nào đi nữa, thì những người mẹ vẫn phải xây nó thành một tổ ấm cho những đứa con bé bỏng bằng bản năng của mình.

Lúc mới xây xong ngôi nhà mơ ước, tôi thỏa sức bày biện theo ý muốn của mình. Nhưng rồi khi con đến tuổi chập chững, tất cả đều phải thay đổi. Những món đồ đẹp đẽ nhưng không an toàn đều phải cất đi. Những tủ bàn đồ sộ phải dẹp bớt để con có chỗ chơi đùa. Nhu cầu có căn phòng riêng tạm gác lại vì con muốn được ngủ cùng ba mẹ. Và nói cho cùng bọn trẻ cũng chẳng quan tâm nội thất hay phòng ốc có đẹp đẽ hay không, tất cả những gì chúng muốn là có ba mẹ ở bên, đọc sách, xem phim, chơi đồ chơi và cười đùa với chúng, vỗ về chúng mỗi đêm, ôm ấp chúng mỗi sáng trước khi đi làm. Tất cả

những món mẹ nấu với chúng đều ngon, thậm chí mì gói của mẹ cũng tuyệt hơn món ăn của bất cứ nhà hàng nào.

Thế nên tôi vẫn nghĩ, điều may mắn nhất của mình là có được cùng lúc hai nơi chốn: một ngôi nhà để làm mẹ, và một ngôi nhà, để trở lại làm đứa con bé bỏng của mẹ.

Trong ngôi nhà riêng của mình, tôi trở dậy làm việc mỗi đêm sau khi con đã ngủ say giữa chăn nệm ấm êm. Mỗi ngày về đến nhà, tôi cố gắng gạt hết những bất ổn mệt mỏi bên ngoài cánh cửa, để bảo vệ cho con cảm giác bình an mỗi ngày. Nhưng thỉnh thoảng tôi lại mơ mình trở về ngôi nhà của mẹ. Một lát thôi, chỉ để ngủ một giấc say không mộng mị.



HUỲNH TRỌNG KHANG

TỪ THỊ TRẦN ĐẾN THÀNH PHỐ

Ở đó đừng hòng tìm thấy Haruki Murakami, Nguyễn Nhật Ánh thì còn họa may.

Ở đó đừng hòng tìm một người chỉ cho bạn phải bắt đầu đọc từ đâu, ai, và cái gì.

Ở đó là Thị Trấn.

Thị Trấn có riêng cho mình một cái tên, một cái tên nghe hay ho là khác. Nhưng thôi tôi chỉ muốn gọi nó là Thị Trấn như bao thị trấn khác trên cuộc đời này, nghĩa là nó nửa quê nửa phố, nghĩa là nó vừa muốn vươn lên và ngỡ rằng mình đã vươn lên cho đến khi biết mình chỉ đang vươn lên trong cái tổ quần quanh.

Thị Trấn nằm nghiêng, phơi dưới cái nóng nhiệt đới, uể oải trì động trong sự chây lười của ngày tháng được lặp lại và lặp lại.

Tôi sinh ra ở Thị Trấn vào cái ngày Thị Trấn hứng chịu cơn nóng lớn nhất trong năm đó, vào cái ngày trong chuỗi quần mình mệt mỏi của mình, nó ngáp dài và đón tôi đến với nó, đến với Thị Trấn.

Tháng Sáu trời mưa trời mưa không dứt...

Tôi sinh ra ngày ấy có mưa, cái ngày đỉnh điểm của cái nóng rồi mưa ập đến. Những cơn mưa không báo trước. Cơn mưa như trong thơ Đỗ Phủ: “Hào vũ tri thì tiết” (Mưa lành biết được tiết trời).

Chắc hẳn khi đó ba tôi nghĩ tôi đến cùng một cơn mưa lành nên đã rất kỳ vọng rằng tôi sẽ mang theo những điều tốt đẹp đến cho cuộc đời này. Điều cản trở ba đặt những kỳ vọng lớn lao đó là Thị Trấn, chúng tôi vẫn là người của Thị Trấn, chúng tôi hít thở trong đây, sinh sống trong đây và ba biết tôi phải trưởng thành ở đây.

Gia đình tôi là một trong những hộ có tivi đầu tiên trong Thị Trấn, một nỗ lực đem thế giới đến gần hơn. Chúng tôi thấy mọi thứ trong chiếc hộp sắt to kênh ấy, dù rằng ngày ấy chỉ bắt được vài đài và tivi không phát nguyên ngày mà chỉ phát vào những khung giờ cố định, hạn chế. Trong cái sự hạn chế ấy, ít nhất tôi cũng học được vài thứ hay ho thông qua chương trình thế giới động vật hay các phim tài liệu khoa học. Nhưng mà cái tivi thùng ấy đâu phải cứ phát êm ru như bây giờ, những đứa trẻ hôm nay sẽ hỏi “cái bướu” sau lưng màn hình dùng để làm gì? Và còn hai cọng ăng-ten nữa, chúng gần đó có công dụng gì không biết? Nhưng thật ra chính nhờ mấy thứ rườm rà ấy mà vị anh hùng tuổi nhỏ của tôi mới xuất hiện. Cái tivi đã eo hẹp kênh ấy lại thường xuyên nhiễu sóng, muốn coi rõ đài nào thì phải xoay cái ăng-ten (ý tôi là cái ăng-ten lớn đâm từ đất vượt khỏi nóc nhà càng cao càng tốt ấy). Thế là mỗi lần tivi đổ hột li ti như ai chà mặt sắt lên màn hình là tôi lại gọi: “Ba ơi! Ba ơi!” để ba chạy ra ngoài xoay chuyển ăng-ten sao cho tín hiệu tốt nhất. “Thêm chút nữa ba ơi. Chút nữa! Chút xíu nữa! Í, í, xoay lại chút ba ơi”... là những câu quen thuộc mỗi khi tôi có ở nhà và bật tivi. Cứ vậy, ba mong cho thế giới bên ngoài chảy vào Thị Trấn qua đôi mắt tôi được trong hơn, rõ hơn, để tôi không bị gợn, để mọi thứ lúc nào cũng lung linh. Tôi đã học đầu không biết rằng mình đang học và ba đã dạy tôi đầu không biết chính ba đang dạy. Chúng tôi đi bên nhau trong thế gian này, và yêu thương lẫn chăm sóc nhau từ tốn đến độ chính chúng tôi cũng không ý thức được điều đó.

Mỗi đứa trẻ đều có những đặc quyền, một trong số đó là đặc quyền lúc nào cũng muốn nghĩ mình đã lớn, dù “lớn” ở đây xét theo nghĩa nào cũng không phải. Tôi là một đứa trẻ sinh ra ở Thị Trấn và sẽ lớn lên cùng Thị Trấn, cái Thị Trấn thân yêu, độc nhất – ít nhất thì một đứa trẻ có thể tưởng tượng cái Thị Trấn của nó là độc nhất trên đời. Cho đến một ngày ba tôi đem một “thị trấn” khác đến cho tôi.

“Thị trấn” ấy có tên Tokyo, “thị trấn” ấy có một thằng nhóc giống tôi tên là Nobita, thằng nhóc ấy có một đứa bạn mập ú tên Doremon và hai đứa làm nên biết bao chuyện phiêu lưu, với những bữa bồi thần kỳ.

Rồi tên lười Nobita, mỏ nhọn Xeko, Chaien hát dờm, Xuka xinh đẹp và quan trọng là con mèo máy sợ chuột Doremon, chúng lại đem những “thị trấn” khác đến cho tôi, những thị trấn mà bạn có thể tìm thấy trên bản đồ, lần những thị trấn chỉ có trong tưởng tượng.

Từ Thị Trấn, tôi nhìn ra thế giới, và từ thế giới, qua những cuốn sách ba tôi đem về theo mỗi chuyến đi, tôi nhìn ra được những khoảng trời khác, những đường bay khác.

Ba tôi là người cả đời chỉ biết có hai nơi: Thị Trấn và Thành Phố. Đối với chúng tôi, thành phố duy nhất tồn tại trên cuộc đời này là Sài Gòn. Chúng tôi cố thu nhỏ thế giới, thu nhỏ đến hết cỡ, chỉ còn lại Thị Trấn và Thành Phố. Từ Thị Trấn đến Thành Phố và từ Thành Phố về Thị Trấn. Tôi cứ tin như vậy, thế giới nhỏ mà, vòng cung, uốn tròn lại, vừa một cái ôm, một cái ôm đầy ứ sách ba mang về. Những cuốn sách mà ba cũng không hề biết nó viết gì, chỉ nghĩ là nó hợp với tôi, những cuốn sách lúc nào cũng tràn ngập những bức tranh lung linh sống động. Rồi thời gian những trang ấy ít dần, thay vào đó là chữ nhiều hơn, chữ chiếm nửa trang giấy, rồi tràn ngập cả trang, ào ra những trang bên cạnh, cứ thế những con chữ hành quân thần tốc, đẩy lùi những bức tranh và đóng đô trọn cả cuốn từ đầu đến cuối.

Tình yêu sách của tôi được vun đắp từ độ đó. Cả vun đắp và rất nhiều vun vén nữa mới thỏa được nhu cầu ngẫu nhiên ngày càng tăng của tôi. Trong cái sự hạn hẹp của Thị Trấn, nhiều khi phải lật tung hết các giá sách, kệ sách mới tìm được một cuốn khả dĩ đọc được. Những thứ nhì nhảnh, phục vụ mục đích cấp thời và có phần thực dụng như các sách giáo khoa, sách giải toán hay sách văn mẫu lúc nào cũng chiếm lĩnh thị trường. Đó là một Thị Trấn thiếu vắng cả cái niềm vui tinh thần bé nhỏ là được đọc.

Kể đến vậy để dễ hình dung ba đã vất vả như thế nào mới thỏa mãn được cơn “đói sách” của tôi. Trao cho đứa bé một quyển sách là hành động mang nhiều trách nhiệm. Bởi đó không phải là hành động trao cho nó một tiếp xúc hữu cơ mà còn là đang trao cho nó cả một thế giới. Đứa bé sẽ khám phá thế giới ấy ra sao, đó là việc của nó, điều bạn phải đảm bảo đó là một thế giới

trong sạch, một thế giới mà khi đứa trẻ bước vào rồi trở ra vẫn giữ được vẹn nguyên tinh thần khám phá mà tư duy hay trí tưởng tượng không bị vẩn đục bởi bất kỳ những thứ xấu xa nào. Bạn không chỉ bảo vệ cái thế giới bạn sắp trao đi mà còn phải bảo vệ đứa trẻ sắp tiếp nhận nó.

Thoạt nghe, có lẽ người tặng sách cũng giống như các siêu anh hùng trong vũ trụ điện ảnh.

Nhưng cho dù tiểu vũ trụ vốn lại thành Thị Trấn và Thành Phố, thì với ba, để bước từ Thị Trấn ra Thành Phố cũng là một việc gian nan vô cùng. Ba không biết đường (đến giờ vẫn không biết đường). Tôi hình dung cảnh ba tôi đặt chân đến Thành Phố, gọi xe ôm hoặc nhờ ai đó chở đến nhà sách đang gần ba nhất. Ba đứng trong nhà sách giữa các kệ, giữa bao nhiêu là cuốn sách để chọn một cuốn sách mà ba cũng không rõ nội dung. Ba chọn sách cho tôi bằng linh cảm chăng? Tôi không biết, có lẽ ba cũng không biết, chỉ biết những cuốn sách ba đem về lúc nào tôi cũng đọc say sưa.

Tôi cũng có cái nhu cầu đọc của riêng mình, nghĩa là khi càng tiếp xúc nhiều với sách, tôi càng biết thêm về sách. Có rất nhiều cuốn sách tôi muốn được đọc cũng như những tác giả tôi muốn tìm hiểu. Tôi “đặt hàng” ba tôi từ những chuyến đi của ba đến Thành Phố.

“Hãy mua cho con cuốn...”, tôi đã nói như vậy. Lúc đó tôi không biết Thành Phố rộng cỡ nào, ý tôi là giờ đây tôi cũng không biết nó rộng thế nào, cái độ rộng không đo đếm được ấy, cái độ rộng đủ khiến một người đàn ông trung niên đến từ Thị Trấn muốn tìm một quyển sách thật khó biết bao.

Ba chẳng bao giờ đem về được những cuốn sách mà tôi đã “đặt”, lúc nào cũng đi chệch hướng đâu xa lắc. Chẳng hạn khi tôi nhờ ba đem về một cuốn tiểu thuyết của Marc Levy thì ba lại chìa ra cho tôi một tuyển tập Sơn Nam, điểm giống nhau duy nhất giữa hai cuốn này có lẽ là cái bìa màu xanh lá. Ba tôi biến thành một người giao hàng kỳ lạ, bằng cái sự không biết của mình, đã luôn đem đến cho tôi những trải nghiệm đọc thú vị.

Và một ngày đến lượt tôi cũng bước đi từ Thị Trấn đến Thành Phố. Ra khỏi Thị Trấn...

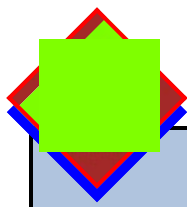
Đó cũng là lần đầu tiên tôi bước vào một hiệu sách đúng nghĩa hiệu sách. Một hiệu sách không chỉ toàn sách giải toán hay sách văn mẫu. Trong cái hiệu sách ấy là cả một thế giới, là những khuôn mặt rồi đây với tôi trở thành quen thuộc.

Vũ trụ chỉ có Thị Trấn và Thành Phố, Thành Phố là hiệu sách. Ba và tôi và hiệu sách. Hành trình đầu tiên bắt đầu và có vẻ sẽ không bao giờ kết thúc. Kể từ đó, đi đâu tôi cũng kè kè theo một quyển sách. Tôi đã lớn lên như vậy. Những lần di chuyển giữa Thị Trấn và Thành Phố. Ở giữa là những trang sách. Nó hình thành trong tôi một thói quen, đem theo những cuốn sách trong những chuyến đi xa. Để giết thời gian, để chống lại cơn say, và để nhắc nhớ...

Ba à,

Con lại lên một chuyến bay nữa. Nếu ngày xưa con nghe lời ba học bác sĩ, có lẽ con không có những chuyến đi thế này. Lần này con mang theo bên mình quyển Thư gửi bố. Đây là cuốn sách yêu thích của con mỗi khi bay, mỏng, nhẹ và nó làm con nhớ ba. Không phải vì ba độc tài như người cha trong sách mà vì ba trái ngược người cha ấy. Con không mong có một người cha quyền lực để trở thành một Kafka. Thế giới không cần có hai Kafka. Ba đã tạo ra con hôm nay. Và dù mọi con đường ba vạch ra, con đi sai hết. Không phải vì con không yêu ba, không phải vì con muốn chống đối. Mà vì con muốn sau này được làm người cha như ba vậy... Con của con cũng sẽ đem một thứ gì đó trên hành trình của nó, để nhớ về con.

Từ Thị Trấn, tôi nhìn ra thế giới, và từ thế giới, qua những cuốn sách ba tôi đem về theo mỗi chuyến đi, tôi nhìn ra được những khoảng trời khác, những đường bay khác.



Hồi đó thích nhất là mỗi lần xin ba đi ghe. Trong trí tưởng tượng của trẻ nít lên mười, đi ghe là một điều gì đó rất lý thú và đứa nào cũng muốn được một lần đặt chân lên đó. Nhà tôi nằm ở xóm Chài, thành ra trong cái bức tranh cửa sau luôn mở ra khung cảnh của sông nước, và ẩn hiện trong đó là hình ảnh quen thuộc của ba mỗi bận sáng chiều. Mỗi sớm nghe tiếng ba lục tục bước chân, thầm biết là ba sắp sửa nương theo con nước mà đuổi theo bọn cá tôm thả lưới. Nhiều lần năn nỉ muốn theo chân ba nhưng khổ nỗi cơn buồn ngủ ngáng đường, để rồi chiều hôm đó giận dỗi khi thấy ghe ba về neo đậu.

Tôi vẫn còn nhớ như in lần đầu được ba chở trên sông, cảm tưởng như mình sắp đặt chân đến nhiều bãi bờ sông nước lạ lẫm mà lũ bạn thường hay kể. Ngồi trên ghe, gió lùa từ hai bên mát rượi, cái nắng cái gió không gắt gỏng như thường thấy trên đất liền mà có mùi của sinh lầy cỏ cây rất nồng. Đi được một đoạn thì tôi say sóng, ba nói coi bộ không thể nổi nghiệp chài lưới giống ba được rồi. Lúc đó ba dừng lại ở một khúc sông để tôi nghỉ mệt, tôi bắt đầu rảo mắt về phía ngôi nhà của mình đã bị che khuất bởi những rặng dừa hay những cây bần, cây mắm mọc lên san sát, thăm dò chừng từ chỗ này chắc cũng phải chèo hơn ba mươi phút mới về tới nhà. Lại nhớ những lần chạy giỡn giữa lòng sông nước cạn, tự thấy nhoi nhói dưới chân mới hay mình vừa đạp phải miếng chai mà ai đó vô tâm vứt bỏ, một đường cắt dài gọn hơ, và dáng ba vội vàng xé manh áo cũ đang mặc trên người nhanh tay cầm máu rồi hốt hải chèo về phía nhà thương. Ở sông quê không khó để tôi chứng kiến hình ảnh của đứa trẻ với bàn chân tứa máu, nhưng có lẽ điều đọng lại lâu nhất trong tôi vẫn là bóng dáng của những người đàn ông đen đúa ăm ăm

con mình trên tay cùng với ánh mắt lo âu thấp thỏm, giống như ba.

Ba kể hồi nhỏ tôi từng trôi sông một lần. Lúc đó sân sau nước ngập, tôi ngồi trên cái thau giặt đồ của má tưởng tượng mình là người chèo ghe, rồi ba nghe thấy tiếng í ới phía sau nhà mới biết là tôi đã trôi miết ra giữa khúc sông. Sau này mỗi khi tôi ương bướng, ba thường lôi câu chuyện đó ra như thể một mình chứng hùng hồn cho sự lý giải của mình, tại hồi nhỏ nó nghịch dại nên lớn lên lì phải biết, đó là khi ba vừa đánh đòn vừa lập luận.

Lớn hơn một chút, nhiều lần nổi máu anh hùng khi thấy đám bạn đều có thể tự chèo ghe rong ruổi hết chỗ này đến chỗ khác, thấy ham. Lại nhớ có lần thấy mình đánh bạo nhổ sào ra sông, ban đầu nghĩ chèo ghe cũng chẳng khó khăn gì, giống như cách ba lươn lướt đôi chân khây nhè vài cái đã vút tới bờ bên kia, thấy mê. Thành ra khi đã trải nghiệm đủ đầy về cái “nghệ thuật chèo ghe” trên sông mới vỡ lẽ nó cũng kỳ công và khó nhọc chứ không như mình tưởng, bởi ngoài sức lực của đôi chân ra còn phải khéo léo léo lái và định hướng theo hướng gió và dòng chảy của nước. Lần đó thấy mình luống cuống bởi chưa thạo nghề, chiếc ghe cứ xoay mòng rồi trôi xa lắm không quay lại được, và ba lại tắt tả chạy sang mượn ghe nhà hàng xóm rảo dọc khúc sông tìm kiếm, đến nơi thì buộc hai chiếc ghe lại bằng dây thừng mà kéo về. Ba nói, thằng này sinh ra không dành cho sông nước, chỉ được mỗi lá gan là của người đi sông. Sau lần đó thì cũng còn nhiều lần khác trốn ba lấy ghe tập chèo, nhưng có điều khôn khéo hơn một chút là dắt theo một thằng bạn rành nghề để có gì mất lái còn có người giúp đỡ. Nhờ vậy mà thạo. Một ngày, đồng dục khoe với ba về kỹ năng chèo ghe, ba không tin. Để chứng minh lời của một đấng nam nhi nói được làm được, tôi ra phía sau nhà nhổ sào rồi chèo ba xuôi trên sông một đoạn. Đó cũng là thời điểm tôi bắt đầu trở thành “đồng nghiệp” của ba, cùng ba đánh lưới vào mỗi dịp rảnh rỗi.

Dấn thân vào nghề chài lưới mới biết sự gian nan vất vả của phận người lênh đênh sông nước. Tôi vẫn thường hay thắc mắc tại sao ba lại có khẩu vị ăn mặn mỗi lần kêu má nấu một nồi cá kho muối mang theo trên ghe. Mãi sau này khi trở thành người bạn đồng nghiệp với ba mới biết đó là khi miên

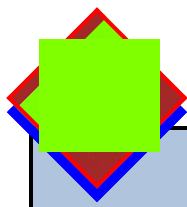
mãi từ sáng đến chiều giữa cái nắng chói lói không có gì che chắn, người ta cần dung nạp đủ đầy cái vị mặn đó khi mồ hôi đã làm nhiệm vụ của việc bài tiết, bữa cơm trưa mặn nhờ vậy mà lại ngon. Và mỗi bận theo ba đi ghe là mỗi lần học thêm nhiều kiến thức mới, giả dụ như làm sao biết được khi nào thì nước ròng nước lớn, khúc nào thì có chỗ nước xiết và đó là lý do tại sao người ta thường hay chết đuối mỗi đợt tắm sông, cả cách thả lưới sao cho vừa đỡ mất sức vừa gom được một mẻ cá nặng trĩch, hay mé sông nào thì mọc đầy dừa nước... Thảng khi trên hành trình sông nước còn bắt gặp hình ảnh của ba tề tựu cùng mấy ông, mấy chú hỏi han bắt chuyện, cùng hẹn hò thân thiết làm mấy xị rượu sau mỗi bận ghe chiều. Tôi cho rằng đó là tình nghĩa xóm giềng khăng khải của những người dân chài sống chung trên một dòng sông, khi cùng nhau chia sẻ miếng cơm manh áo của cái nghề sớm hôm ghe lưới.

Và buổi chiều mở ra những cuộc đón đưa xa ngái. Nhớ những lần ghe chiều cập bến, cả tôi và ba cùng nhau tất tả lên bờ, người thì cầm sào, người thì gom lưới khiêng cá. Rồi lại thấy dáng ba, dáng mẹ hồ hởi đi hết đầu trên xóm dưới để bán mấy mớ cá tôm cho những người quen mặt, thoát cái đã hết veo sau vài ba cuộc thảo thương, bởi cá mới bắt từ sáng nên còn tươi, lại rẻ hơn so với lặn lội đi mua từ chợ. Sau mỗi cuộc xuôi ghe, ba ngồi tỉ mẩn đan lại những mắt lưới bị rách bên đèn dầu hay trét lại đồng chai chò vào từng vết nứt trên ghe để tránh nước tràn cho những đợt đi sau. Hình ảnh ba già sạm đi sau mỗi đợt mưa nắng đã ghim sâu vào tôi một niềm cảm thương rất lớn qua mái tóc lốm đốm sợi bạc, làn da cháy nắng hay những rãnh sâu nơi đuôi mắt.

Ba nói không mong đứa nào nối dài cái sự nghiệp lưới chài lênh đènh, bởi nó cực khổ mà chẳng nhiều khi dư dả. Thành ra ba lúc nào cũng bắt mấy anh chị em tôi phải ráng học, học để khỏi phải miệt mài sớm hôm trên sông. Có lẽ tôi là đứa thấu hiểu câu nói của ba nhất nên chỉ mình tôi là đi đến tận cùng con đường chữ nghĩa, trong khi các anh, các chị thì rơi rụng giữa đường và tự chọn cho riêng mình một nghề để mưu sinh.

Ba đã thôi lênh đènh sông nước lâu rồi, từ lúc những cơn đau khớp hành

hạ mỗi bận sương sớm của tuổi xế chiều. Thời điểm đó thì tôi cũng đã lớn và có thể đỡ dần cho ba phần nào cuộc sống. Không khó để tôi chứng kiến những cái nhìn đắm chiều của ba mỗi khi ra đứng sân sau nhìn lại khúc sông quen, giống như thể người ta thường hay chòng chênh hoài niệm khi thời gian ngày càng tịnh tiến. Tôi vẫn thường hay mừng tượng cuộc đời của ba cũng giống như một chiếc ghe chiều neo lại bến cũ, thẳng khi soi trong ánh mắt của ba có chất chứa bóng dáng mình trẻ dại tung tăng chân sáo chạy giỡn giữa một đồng sinh. Đó cũng là lúc tôi chạnh nghĩ thời gian có thể bào mòn tuổi tác nhưng kỷ niệm thì vẫn mãi tràn đầy, giống như chiều nay ngồi uống rượu với ba, gợi nhắc về tuổi thơ xưa cũ, tự nhiên trong lòng nhóm lên một cảm xúc day dứt không tên...



KHÁI ĐƠN

NHÌN MẸ

Mẹ đang đọc một bản hướng dẫn sử dụng cái nồi nướng mới mua. Một cách chăm chú và khó khăn.

Đó là khi tôi hiểu, sau sáu mươi tuổi, người phụ nữ hoạt bát, tài nghệ kinh hoàng của tôi đã không còn sắc bén như khi bà chở tôi tới trường năm tôi sáu tuổi nữa.

Nhận ra mẹ mình già đi không phải một điều chua xót, mà đó là lúc tôi dần lòng hiểu rằng mình và mẹ đang chuẩn bị một mối quan hệ và chuyển đi mới. Khi bé, tôi luôn nhớ mẹ đã đứng trong bếp và dạy tôi xào thịt cả ngàn lần – thực ra bà không kiên nhẫn tới một ngàn lần – nhưng vẫn ân cần chỉ tới cùng với lời dặn: “Một ngày nào đó con đi xa, con phải tự biết nấu chứ!”. Hôm trước, tôi vô tình nói một câu y hệt: “Mẹ phải xài thử tất cả các app (ứng dụng trên điện thoại thông minh) đi chứ, lúc con đi xa thì ai chỉ cho?”. Mẹ tôi đeo kiếng vào, và lần mò một mớ ký tự gõ tiếng Trung trên máy. Bà đang học một ngoại ngữ mới.

Ở mối quan hệ mới này, tôi không muốn thấy mẹ ngồi im lặng như một tù nhân sau cửa hàng rào, chờ đợi những đứa cháu trở về, hay mòn mỏi đợi điện thoại của tôi với tất cả sự tổn thương của một người cô độc. Già đi là một hành trình. Nhưng già đi cũng có nghĩa là mẹ khó quen với bạn bè mới, khó thích nghi với đồ đạc mới, khó chấp nhận những bối cảnh mới. Những ông bà già năng nặc đòi về quê bởi họ không chịu nổi bối cảnh mới. Những bà mẹ ngồi im trên ghế xem tivi vì không có bạn bè mới, không có gì để hành động. Tôi không bao giờ muốn trở về nhà và thấy mẹ là tù nhân của mái nhà.

Ở hành trình già đi, những người già thành linh bị bóc bỏ khỏi bối cảnh sống mà họ quen sáu mươi năm trước. Họ có việc làm. Họ có ích. Họ là anh

hùng. Họ bảo bọc tôi. Họ chăm sóc và chiến đấu. Tự dừng, về hưu biến họ thành người lính bị giải giáp. Họ không còn có ích. Họ bị xếp lên kệ như đồ cũ. Họ chẳng còn chăm sóc được ai. Họ ngừng chiến đấu. Nhưng mẹ thì không.

Tôi ngồi nhiều giờ với mẹ và hỏi: “Mẹ nghĩ xem, nếu con đi thật xa, và mẹ không thể bấm được nút Viber gọi cho con, sẽ thế nào? Mẹ không thể tải cái app đó về dùng khi nó hỏng, sẽ thế nào?”. Và tôi thấy bà đeo mắt kính vào ngời mờ. Bà bối rối khi bị hỏi về trách nhiệm của sự tự lập.

Tôi hỏi mẹ: “Nếu mẹ từng thích một cái gì đó, sao mẹ không học? Mẹ sáu mươi tuổi, mẹ có biết từ bây giờ tới lúc mẹ nghĩ mình sẽ chết, có thể là hơn hai mươi năm nữa không? Hai mươi năm là đủ để mẹ nuôi thêm một đứa như con đây. Sao mẹ không học gì?”. Mẹ suy nghĩ nhiều tháng, và đi học tiếng Trung. Mẹ kể về những bạn học bằng tuổi tôi, nhỏ hơn tôi. Mẹ đi ăn chè cùng họ. Mẹ đến câu lạc bộ nói tiếng Trung. Mẹ ngồi làm bài tập đến tận khuya, và đem cả bài tập ra quán ngồi viết. Mẹ bắt đầu nói theo phim Tàu trên tivi và hỏi tôi liệu có gì trên điện thoại có thể dùng để học tiếng không.

Tôi nói về sức khỏe, và mẹ đi đăng ký học bơi. Vài tháng trước, mẹ hẳn khoản nói: “Chắc mẹ sẽ học thêm bơi sải và bơi ngửa”. Giờ mẹ bơi mỗi tuần bốn buổi.

Tôi và mẹ đối thoại rất nhiều về tuổi già, thứ mà tôi hoàn toàn không biết và mẹ đang dần phải trải qua. Với tuổi thiếu niên của tôi, thời gian đó bấp bênh và chấp chới sợ mọi thứ. Đó là khi ta cần một ai đó ở bên cạnh động viên ta khám phá lại bản thân, bình tĩnh xử trí bất trắc, chứ không phải cần ai đó xuất hiện và cho thật nhiều quà hay tiền, hay sự giúp đỡ. Tuổi già không phải sự kết thúc. Đây là lần đầu tiên trong đời, tôi thấy mẹ có thời gian để làm việc gì đó cho riêng mẹ.

Mẹ luôn lo em trai tôi sẽ không có ai nấu ăn, lo tôi về nhà không ai ăn cùng, lo hàng quán, lo đủ việc, hoặc lo cả những thứ chưa từng xảy ra. Đó là thói quen thức tỉnh thường trực của một người gần ba mươi năm phải sống với trách nhiệm làm chủ và làm chỗ dựa. Lần đầu tiên, tôi muốn mẹ không

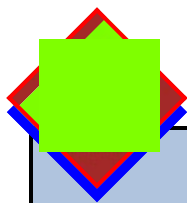
còn là chỗ dựa nữa.

Em tôi sẽ đi ăn ngoài nếu mẹ vắng nhà. Tôi sẽ đi chơi nếu bà bận. Chúng tôi sẽ cho mèo ăn nếu mẹ đi chơi xa. Tôi muốn “thả” mẹ về với tự do của hai mươi năm kế tiếp, thời gian đường hoàng để bà sống cho những sở thích mà khi chưa sinh tôi bà từng có. Tuổi già cần phải học. Mẹ phải học là mẹ còn đầy sức khỏe. Mẹ phải nhớ rằng mẹ không vô dụng. Mẹ phải hiểu rằng mẹ có rất nhiều thời gian.

Thời gian gần đây, mẹ có thêm nhiều trò vui mới. Mẹ đi ăn tối ở ngoài với bạn học và bạn thân (việc mà bà không bao giờ làm). Mẹ đi bơi đều và quen thêm nhiều bạn mới, có những bạn còn nhỏ tuổi hơn tôi. Mẹ mua thêm nguyên liệu về và xem Youtube nấu món mới. Mẹ vứt đồ đạc cũ đi, sẵn sàng cho đi một món không dùng tới. Mẹ không trở thành một người già cất trữ đủ thứ kỷ ức và hoài nhớ trong mớ đồ cũ.

Nếu có điều gì đó khiến chúng tôi an tâm đi chơi thật xa, làm bất cứ điều gì mình thích, đó là mẹ tôi không phải tù nhân của tuổi già sau song sắt, mẹ không chờ đợi chúng tôi về, mẹ không gọi điện để áp chế tinh thần tôi bằng sự vùi nài phải có cháu. Mẹ dặn chị em tôi: “Hãy sống thế nào mà con thích, mẹ có cuộc sống của riêng mẹ mà, đừng lo gì hết!”.

Có một hôm tôi đi xa về, mẹ điện thoại nói: “Ê, hay ngày mai con hãy về nha, chứ hôm nay mẹ đi chơi rồi!”. Xém chút thì tôi cười lớn.



KHÚC CẨM HUYÊN

MẸ CHỒNG NÀNG DÂU – CÓ Ở LÂU MỚI BIẾT DÂU LÀ CHÂN THẬT

Sau đám cưới, có một nỗi ám ảnh thật đến nỗi có thể sờ thấy được, ấy là sống chung với mẹ chồng. Không phải ai cũng có điều kiện để ra ngoài ở riêng, tất nhiên rồi. Chính vì thế nàng dâu nào cũng chuẩn bị tâm lý rất kỹ, nhưng chọn “chiến thuật” gì để sống với mẹ chồng lại là quan điểm riêng của mỗi người. Ngay chính tôi cũng rất loay hoay và có phần lo lắng khi nghĩ đến cảnh về làm dâu bởi những câu chuyện của chị em đi trước phần lớn toàn đen kịt một màu bi kịch.

Sự thật mất lòng, thật lòng... mất hết?!

– Nhiều lúc tao cứ ước mình yêu được anh nào có hai bố mày ạ. Kiểu như hai anh gay nhận con nuôi rồi con các anh ý lấy vợ ý. Ôi chắc tao sẽ làm đủ mọi cách để cưới được chàng như vậy mất!

– Gì? Sao tự dưng có suy nghĩ quái gở thế?!

– Dốt lắm! Như thế thì mày sẽ có tới hai ông bố chồng và KHÔNG CÓ bà mẹ chồng nào hết. Hiểu chưa?

Đó là cuộc đối thoại vui của tôi với đứa bạn thân, nhưng đảm bảo rất nhiều nàng bây giờ cũng thầm mong như vậy. Có lẽ vì mẹ chồng giờ đây đã trở thành một nỗi ám ảnh cực kỳ lớn với các nàng (chưa và sắp làm) dâu. Chân ướt chân ráo về nhà chồng, chưa kịp nguôi nỗi nhớ nhà đã phải xông vào chiến đấu với mớ “thuần phong mỹ tục” mới tinh bên nhà người ta, đến thở cũng phải giữ ý chứ đừng nói những chuyện khác. Chính vì thế mà các nàng dâu trẻ, phần lớn khi về nhà chồng đều biến thành một con người khác: giữ ý tứ hơn, chăm chỉ chần chu cần thận hơn, hay nói cách khác là lúc nào cũng phải gồng mình lên mà dịu dàng, cố gắng, hy sinh cho xứng với cái

danh “con dâu nhà người ta” để mẹ chồng bắc loa trao giải ở đầu xóm.

Tôi may mắn có được anh người yêu (bây giờ chính là đương kim chồng yêu) vô cùng tâm lý. Ấy là trong suốt khoảng thời gian yêu nhau, anh đã “giấu nhem” tôi đi, không có màn đến nhà chơi, ra mắt bố mẹ anh, hay “thực tập” làm vợ hiền, dâu thảo. Chúng tôi yêu nhau theo đúng nghĩa chỉ biết có nhau. Đến tận khi sắp cưới, anh mới dẫn tôi về nhà chào hỏi bố mẹ và bà ngoại của anh. Đó thực sự là một buổi ra mắt dễ chịu, khi tôi chỉ đến và ngồi ăn cơm, trò chuyện cùng gia đình anh. Anh là con một, nên được cưng chiều vô cùng. Có điều anh và bố không mấy hợp nhau nên mẹ anh luôn đau đầu khi là người ở giữa. Hôm ấy, tôi còn nhớ như in bà có nói với tôi một câu rằng: “Con về đây, về phe mẹ, cùng mẹ làm cầu nối cho hai bố con, chứ mình mẹ chiến đấu mệt lắm!”. Dù anh rất hay kể về mẹ, luôn “bỏ nhỏ” thêm rằng: “Mẹ anh hiền lắm, lại rất tâm lý”, nhưng thật lòng tôi vẫn thấy chần chừ chọn sao đó.

Dù hiền hay tâm lý, thì khi sống cùng nhau, nhất là mối quan hệ mẹ chồng – nàng dâu, không ít thì nhiều, kiểu gì chẳng có mâu thuẫn. Lo là lo vậy, nhưng tôi vẫn không nghĩ là mình sẽ gặp sóng gió gì quá to lớn.

Những người chị em thân thiết đã lấy chồng trước, đã nếm cảnh sống chung với mẹ chồng và gia đình chồng đều cho tôi một lời khuyên chung: “Với mẹ chồng thì đừng nên sống thật quá. Cứ thảo mai thảo quả chăm nịnh bà thì cuộc sống sẽ dễ thở hơn! Đừng thật thà quá kéo lại mất lòng nhau”. Nhưng lời khuyên ấy làm tôi thực sự băn khoăn, bởi có cái gì giả mà lâu bền được đâu, nhất là tình cảm và sự quan tâm.

Và thời gian đã chứng minh, không gì bền lâu bằng sự chân thành, cả mối quan hệ giữa mẹ chồng và nàng dâu cũng vậy.

Nghe có vẻ sáo rỗng, giáo điều và khiên cưỡng, nhưng chân lý ấy vẫn luôn luôn đúng: Những gì thực sự bắt nguồn từ trái tim, từ sự chân thành sẽ có “hạn sử dụng” lâu hơn hẳn những giả lả nói cười, ngọt ngào xã giao khác.

Phụ nữ luôn phát điên lên vì đàn ông. Mối quan hệ mẹ chồng – nàng dâu phức tạp và sóng gió hơn gấp bội một phần cũng vì cả hai đều yêu chung một

người đàn ông duy nhất. Mà phụ nữ, gì chứ chuyện tranh chấp, đấu đá thiệt hơn thì vô địch thiên hạ rồi.

Vợ đấu bồ, người yêu đấu người tình, chị xã hội đấu em kết nghĩa đã sút đầu mẹ trán, bóc phốt nhau ầm ầm trên Facebook mỗi ngày; nên chuyện mẹ chồng và nàng dâu âm thầm “đấu” nhau còn căng thẳng và đau tim hơn gấp bội.

Của đáng tội, ai cũng có cái lý riêng của mình. Mẹ mang nặng đẻ đau, nuôi con trai khôn lớn thành người, thế mà dùng một cái, nó tót đi chơi 24/7, khóc cười giận dỗi, hạnh phúc đau khổ vì một con bé ấ ơ nào đó, thế có điên không cơ chứ? Người yêu/ vợ nghĩ rằng chồng là người đã trưởng thành, nên cần tách mẹ ra, để sống cho giống với một anh đàn ông đúng nghĩa. Ai cũng đúng cả. Nhưng nhiều khi cả hai lại cố tình không hiểu cho nhau, cố tình không đặt mình vào vị trí của đối phương để cảm thông, chia sẻ, nên mới xảy ra những câu chuyện mẹ chồng – nàng dâu “chiến” nhau như kẻ thù.

Phương Tây có cách gọi bố, mẹ chồng hay vợ rất hay, họ chỉ dùng đúng một từ “mom-in-law” hoặc “dad-in-law”, tức là bố mẹ trên luật thôi. Nói vậy để thấy, dù ở đâu, thì bố mẹ chồng vẫn luôn là những đối tượng “nghe qua đã thấy gợn”. Nhưng có phải chúng ta đã quá chủ quan và cực đoan không, khi cho rằng mẹ chồng sẽ muôn đời ghét con dâu, con dâu sẽ muôn đời đi nói xấu mẹ chồng?

Bản thân tôi cũng là người hoài nghi về mối quan hệ phức tạp ấy, cho đến khi tôi kết hôn. Ngày tôi về nhà chồng, mẹ tôi có nói với mẹ chồng câu này:

- Chị không có con gái, nên tôi mong chị coi con dâu như con gái, yêu cả tính tốt, lẫn tính xấu của nó. Nó là đứa tình cảm. Ai yêu nó thật, nó sẽ yêu lại thật gấp mười.

Và tôi thấy hai mẹ cùng khóc. Lúc đó, tôi đã phải quay mặt đi để lén lau nước mắt. Tôi không chắc mẹ chồng có thực sự coi mình như con gái không, nhưng quãng thời gian làm dâu của tôi, nếu không có mẹ chồng, chắc chắn tôi đã bỏ cuộc rất nhiều lần.

Cưới xong, tôi có bầu ngay sau đó. Tôi cưới vào đúng dịp Tết, nên theo lệ

thường tình là sẽ phải nhào ra một tay xăm xắn lo Tết nhất cho cả nhà chồng. Nhưng không. Vì tôi ốm nghén, lại nghén ngủ, nên mẹ chồng tôi gần như không bắt tôi động tay động chân vào việc gì cả. Sáng bà dậy sớm đi chợ. Thấy tôi ngủ mê mải thức ăn nấu nướng bị buồn nôn bà cũng không khiến tôi vào bếp. Công việc duy nhất của tôi khi ấy là giặt giũ quần áo. Con dâu nhà khác ngủ đến 7 giờ sáng chưa dậy đã bị mát mẻ là ngủ nướng, lười hụi. Còn tôi ôm gối ngủ tới đến 9 giờ sáng mới dậy rồi thông dong sửa soạn đi làm, mẹ chồng cũng chẳng ý kiến một câu.

Những ngày tôi mang bầu, bà đều mua cho tôi một quả dừa để sẵn trong tủ. “Uống nước dừa thì nước ối sẽ trong, da con sẽ đẹp.” Ấy là dân gian truyền vậy, mẹ chồng tôi áp dụng triệt để luôn. Rồi cháo cá, ruốc cá, bà hì hụi nấu nướng cho tôi tắm bổ. Sự quan tâm ấy, làm sao có thể giả được đây?

Chưa kể ngày tôi mang bầu, chồng tôi mắc không ít sai lầm, thậm chí còn lén lút làm điều có lỗi sau lưng tôi. Tôi đã tuyệt vọng tới mức muốn ly hôn, một mình sinh con, nuôi con, nhưng chính mẹ chồng là người đã kéo tay tôi lại. Nước mắt lưng tròng, bà nói với tôi rằng: “Giờ con bỏ nó thì đời nó tàn. Con vì mẹ tha thứ cho chồng con một lần”. Chỉ bằng một câu nói, bà đã giữ được tôi. Sau quãng thời gian bão tố ấy, mẹ chồng lại càng chăm sóc tôi chu đáo hơn, có lẽ vì bà muốn bù đắp cho tôi, muốn xoa dịu những tổn thương mà con trai bà đã gây ra cho vợ mình.

Ngày tôi sắp đẻ thì mẹ tôi bị ngã cầu thang và vỡ xương gót, phải đóng đinh. Những tưởng sinh xong sẽ được về nhà mình để bà ngoại chăm sóc thì khi ấy tôi lại khệ nệ ôm bụng bầu vượt mặt để trông mẹ trong viện. Những ngày cuối cùng của thai kỳ là những ngày thực sự ám ảnh, khi mẹ tôi đau đớn với vết thương, khi tôi giằng xé giữa việc tha thứ và buông bỏ, khi tình cảm vợ chồng chênh vênh như hòn đá đặt ở lưng chừng mép núi, có thể rơi xuống vực thẳm bất cứ lúc nào.

Rồi cũng đến ngày tôi sinh. Không có cơn co, bác sĩ chỉ định tôi đẻ mổ. Không có bà ngoại, con tôi được bà nội đón tay. Thằng cu trộm vía giống bà như tạc. Nhìn con, tôi rưng rưng vì hạnh phúc và cũng thoáng chút tủi thân.

Không được về nhà mình, tôi ở cữ suốt mấy tháng trời ở nhà chồng. Và chính mẹ chồng tôi là người đã giúp tôi thoát khỏi những cơn trầm cảm sau sinh.

Ngày ba bữa, bà nấu đồ ăn rồi mang lên phòng cho tôi. Ăn xong bà lại lên bê xuống rửa dọn. Sáu tháng tôi ở cữ là sáu tháng tôi không phải giặt cho con đến cả cái khăn xô, bởi mình bà một tay làm hết. Bà kiêng cho tôi nhiều nhất có thể. Tất nhiên cũng có những lúc xung đột, mâu thuẫn, ví như chuyện tôi muốn hút sữa cho con bú bình nhưng bà lại muốn cháu được bú mẹ trực tiếp, ví như bà hay ngăm cháu rồi lại chê này chê nọ, tôi nghe những lời ấy thấy sao mà khó trôi!

Mâu thuẫn có nảy sinh, nhưng thật may chồng tôi là một nhà hòa giải tuyệt vời. Anh chịu lắng nghe lời tôi nói, rồi trò chuyện lại với mẹ mình để mẹ chồng – nàng dâu hiểu nhau hơn và không còn ngầm tranh đấu trong cuộc chiến nuôi con – nuôi cháu nữa.

Tôi nhận ra mẹ chồng thực sự muốn mình có một tâm lý thoải mái và thư giãn, bởi bà hiểu rằng nếu tôi buồn, tôi ức chế thì sẽ mất sữa, thì sẽ trút hết giận dữ ấy lên đầu con mình. Và hơn ai hết, bà không bao giờ muốn điều đó xảy ra.

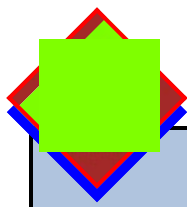
Sinh con xong, tôi được cộng thêm gần chục cân cả mỡ lẫn thịt, người ngộm sồ sề khó coi vô cùng. Khi tôi ngó ý muốn tập thể dục ở nhà, mẹ chồng đã vui vẻ đồng ý. Bà bảo: “Mỗi ngày mẹ trông con cho mày một tiếng buổi chiều rồi tập gì thì tập”. Người béo ục ịch, tôi không mặc vừa cái quần đùi tập nào của mình nữa, đành mượn tạm quần đùi của chồng. Bà thấy con dâu ngày nào cũng tập huỳnh huých mà phải đi mượn quần, nên lại đi mua cho tôi cả quần để tập cho thoải mái. Có mẹ chồng nào quan tâm con dâu đến vậy, nếu như không thực tâm yêu quý người con dâu ấy? Tôi nghĩ là không có đâu. Sự quan tâm xuất phát từ tình cảm chân thành, thực sự là thứ không thể làm giả được.

Tôi nhận ra mẹ chồng thương mình thật lòng, khi bà luôn là người bắt chuyện trước nếu hai mẹ con có “chiến tranh lạnh”, khi bà luôn hỏi tôi rằng “Mai thích ăn gì để mẹ đi chợ?”, khi bà thỉnh thoảng lại mua cho tôi bộ quần

áo mới, chai sữa tắm, lọ dầu gội đầu... Nhiều lúc cãi nhau với chồng, tôi vẫn thầm tự nhủ rằng: “Chồng thì có thể bỏ được, nhưng nhất định không được để mẹ chồng rơi vào tay đứa khác!”. Bởi tôi thực sự may mắn, khi có được một người mẹ chồng như bà.

Tôi cũng vì thế mà thương bà thật tâm, chăm sóc bà như mẹ mình. Chỉ là hộp sữa cho bà uống, chiếc bánh gato vào ngày sinh nhật bà, nhưng tôi thấy bà cười nhiều hơn và chắc chắn là thấy vui hơn. Tôi cũng cố gắng cùng mẹ chồng làm cầu nối để xoa dịu mối quan hệ hay trục trặc giữa bố chồng và chồng mình. Trộm vía từ ngày có cháu, ông cũng đảm tính hơn hẳn, chồng tôi cũng chịu xuống nước nhún nhường. Gia đình ba thế hệ sống với nhau nhẹ nhàng, yên bình. Có sóng gió, có mâu thuẫn, nhưng thật tâm ai cũng muốn tha thiết với nhau hơn, nên mâu thuẫn nhanh chóng được tháo gỡ, sóng gió chẳng mấy lại hóa bình yên.

Mối quan hệ nào cũng vậy, luôn cần sự thật lòng, quan tâm nhau đến từ hai phía. Vậy nên đừng giả lả, đừng khách sáo, đừng “làm màu”, nếu bạn không muốn nhận lại một thứ tương tự như vậy. Hãy quan tâm thật, yêu thương thật, và luôn tâm niệm rằng: “Có mẹ chồng thì mới có chồng mình”. Khéo léo một chút, để tâm một chút, và nghĩ thoáng ra một chút, rồi đến một ngày, bạn sẽ nhận ra, được sống chung với bố mẹ chồng, đó là một điều may mắn! Như tôi chẳng hạn.



LA MAI THI GIA

SỐNG THỬ VỚI... MẸ CHỒNG

Mười ba năm trước, khi lần đầu tiên nghe người yêu... rủ rề về nhà anh sống chung, tôi chẳng có được cái cảm giác vỡ òa vì hạnh phúc như các cô gái trong phim tình cảm lãng mạn khi được người yêu cầu hôn, mà tôi cứ thắc thỏm hết ruột gan vì lo sợ, bụng bảo dạ: “Trời ơi, một đứa con gái ham chơi và vụng về như mình sẽ phải làm dâu ư?”. Lúc ấy, tôi thật sự không lo rằng mình sẽ làm vợ như thế nào, mình có biết làm vợ không, có... đạt chuẩn vợ như anh ước ao không, vì biết tình yêu của anh dành cho tôi sẽ khiến anh xem những khuyết điểm ấy của tôi là con muỗi. Nhưng tôi lo lắng và cả lo sợ, sợ rằng mình sẽ là đứa con dâu mà chẳng có mẹ chồng nào chịu nổi.

Khi thổ lộ với anh nỗi lo ấy, anh cười tình queo và nói với tôi một câu hết sức tự tin: “Thôi thì về nhà anh làm dâu thử, một tuần thôi, nếu thấy không ở được với mẹ anh thì bỏ anh luôn cũng được”. Rồi tôi về nhà anh thật, trong vai “cô em gái của thằng bạn thân” của anh ở miền Trung vào Sài Gòn công tác, thằng anh không yên tâm cho em gái ở khách sạn bên ngoài nên nhờ “thằng bạn thân” (tức người yêu tôi) cho ở nhờ trong nhà vài ngày. Và thế là quãng thời gian trải nghiệm cảm giác sống thử với mẹ chồng đã khiến tôi gặt đầu làm vợ anh ngay sau đó vì tôi đã tận mắt nhìn thấy người đàn ông sẽ là chồng tôi đã được sống êm ấm hạnh phúc như thế nào trong sự chăm sóc thương yêu của mẹ. Những cử chỉ yêu thương nhỏ nhặt hàng ngày anh dành cho mẹ đã khiến tôi nhìn thấy trong anh một người chồng, người cha đầy ắp tình thương.

Chồng tôi khi ấy là chủ một doanh nghiệp nhỏ, anh bù đầu với chuyện kinh doanh, có khi chẳng thiết tha gì đến việc ăn uống, quên mất tuổi của

mình đang ngày càng nhiều lên, quên mất rồi mình cũng cần có một mái ấm để chăm sóc yêu thương và để được yêu thương chăm sóc. Rồi may mà có mẹ, một người mẹ đã chấp nhận bỏ quê hương, bỏ lại vườn tược đất đai, rời xa mồ mả tổ tiên, bỏ lại tất cả những gì thân thiết với mình mấy mươi năm qua để lặn lội vào Nam, để được tự tay chăm sóc đứa con trai gần bốn mươi tuổi đầu mà vẫn cứ mãi mưu sinh chưa chịu lập gia đình. Mẹ vào Nam để nấu cho anh miếng cơm, giặt cho anh chiếc áo, để giục anh đi ngủ những lúc anh mãi mê làm việc đến khuya, để bảo anh... đi chơi, bảo anh lấy vợ. Bất cứ ai quen biết đến nhà đều được mẹ nhờ vả “coi có đứa con gái nào được được thì làm mai cho nó với”. Mẹ sợ con trai mẹ mà cứ sống mãi thế này thì mẹ chết không nhắm mắt. Cũng nhờ vào cái quyết định Nam tiến ấy của mẹ mà cuộc sống thường ngày của chồng tôi được sắp xếp chu đáo hơn, anh biết nghỉ ngơi đến cái sự “ế vợ” của mình hơn, biết dành thời gian cho mình hơn, biết mở lòng để tạo cơ hội và biết nắm bắt khi cơ hội tới. Sau này anh hay kể lại cho tôi nghe rằng hồi đó anh sợ nhất là nhìn thấy mẹ sụt sùi rơi nước mắt mỗi khi nghe ai đó hỏi đến chuyện vợ con của anh. Cho nên bất cứ bạn bè nào đến nhà chơi cũng được anh nhắc trước, nói chuyện gì cũng được chỉ cần không bàn tới sự “ham làm hơn ham lấy vợ” của anh là được.

Suốt một tuần sống thử, tôi và mẹ như hai người bạn thân thiết cùng nhau làm vườn, cùng nhau đi chợ, cùng chia sẻ chuyện bếp núc, tôi thường dành nhiều thời gian cho việc nội trợ để phụ mẹ nấu nướng, giúp mẹ rửa chén vì đó là lúc tôi và mẹ tỉ tê với nhau bao nhiêu chuyện trên trời dưới đất. Và dường như buổi trò chuyện nào của chúng tôi cũng đọng lại xung quanh những lời mẹ kể về người đàn ông mà cả hai chúng tôi đều yêu thương (cả tôi và chồng tôi lúc đó đều đồng lòng... giấu mẹ chuyện chúng tôi yêu nhau, để tôi và mẹ được tự nhiên). Mẹ kể cho tôi nghe về tuổi thơ gian khó của anh và những nỗ lực của anh khi gây dựng sự nghiệp ở vùng đất phương Nam từ những ngày đầu tay trắng. Câu chuyện của chúng tôi luôn kết thúc trong tiếng thở dài buồn hiu của mẹ: “Nó cứ ở một mình vậy hoài, suốt ngày cứ quần quật với công việc, chẳng thấy dắt đứa con gái nào về giới thiệu, mai một mẹ

già mẹ chết, rồi ai chăm sóc cho nó?”. Chỉ một tuần ở bên mẹ thôi mà tôi đã tranh thủ tìm hiểu... chồng tôi được rất nhiều điều thông qua mẹ, tôi biết thêm về tính cách của anh, con người anh, về cái anh yêu, anh ghét, về những món ăn anh thích và về những... thói hư tật xấu của anh. Mỗi khi kể về những kỷ niệm “xấu xí” của con trai, đôi mắt mẹ như long lanh ánh nhìn hạnh phúc.

Một tuần “sống thử” trong nhà, tôi đếm được không biết bao nhiêu lần người chồng tương lai của tôi ôm lấy mẹ và hun chùn chụt mỗi khi đi đâu về. Mỗi sáng mỗi tối dù bận việc đến đâu anh cũng sà đến bên mẹ hỏi han: “Hôm nay tình hình thế nào, khỏe không, có chi vui, chi buồn không, mai mẹ thích ăn món gì...?”. Rồi cái thói quen hun hít ấy của anh lại được nhân đôi khi tôi đã chính thức về với anh và “sống thật”. Mỗi khi đi làm về đến nhà là anh ôm mẹ chùn chụt mấy cái rồi quay qua chùn chụt tôi mấy cái, thỉnh thoảng còn tếu táo: “Ai cũng có phần rồi đấy nhé, không được phân bì đâu”. Khi con trai đầu lòng của chúng tôi ra đời, cái thói hun hít ấy lại được anh nhân lên gấp... mười, vì anh có thể hun con cả ngày không biết chán.

Những tháng ngày nuôi con nhỏ bỡ ngỡ và vất vả, tôi luôn có mẹ bên cạnh bảo ban và đỡ đần. Mẹ chăm chút con trai tôi đến mức khiến tôi có cảm giác bao nhiêu yêu thương dành cho chồng tôi được mẹ nhân lên và trao cả sang cho cháu nội. Nếu mẹ thương chồng tôi một thì có lẽ mẹ phải thương con tôi đến hai. Con tôi bị ngã đau, tôi xót một, mẹ xót phải đến mười.

Con tôi bị ốm là coi như mẹ mất ăn mất ngủ cho đến khi nào cháu lành bệnh mới thôi. Cái tình thương cháu ấy của mẹ đôi khi rất... lẫn lộn theo kiểu người già, cháu mà bị kiến cắn hay muỗi đốt một tí là mẹ xót lắm, nào là lau nhà cho sạch kiến, phun thuốc diệt muỗi, phơi phóng chăn chiếu, mùng mền rồi giặt khăn lau từng thanh giường, cho thẳng cháu của mẹ mặc quần dài, áo dài kín bưng, dù trời nắng nóng.

Con tôi bắt đầu đi nhà trẻ, tôi lo lắng đã đành, mẹ còn xót xa gấp bội. Từ sáng sớm lúc tôi đưa con đi học về nhà đã thấy mẹ vào ra than ngán thở dài, cứ xót xa như thể cháu bị đi đày chứ chẳng phải đến trường. Cứ chốc chốc

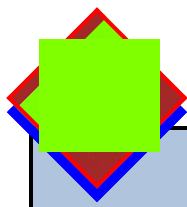
mẹ lại lăm bằm một mình không biết buổi trưa ở trường cháu ngủ có ngon không, giật mình dậy có khóc không, có bị bạn bè ăn hiếp không, có bị cô mắng không. Sự lo lắng của mẹ nhiều lần khiến chồng tôi phát cáu nhưng rồi cũng lại dẫu vào đây, mẹ lo thì mẹ cứ lo thôi. Rồi cứ tầm 2 giờ chiều là mẹ đi lên đi xuống cầu thang, ngang qua ngang lại chỗ tôi ngồi làm việc nhắc nhở: “Con coi sắp xếp đi đón cháu chứ để người ta đón hết rồi chỉ còn một mình, cháu tủi thân tội nghiệp”. Ngoài những giờ ở nhà trẻ ra, hai bà cháu cứ như gắn chặt vào nhau chẳng rời, bà có thể ngồi cả buổi ê a dạy cháu những câu ca dao truyền thống, những bài đồng dao mà chẳng thấy có trong sách vở nào và hát cho cháu nghe những câu hát ru còn lưu trong ký ức của bà. Có lẽ những năm tháng thơ ngây của chồng tôi cũng đã lớn lên êm đềm trong những câu hát ấy của mẹ.

Từ hồi con tôi biết ăn cháo rồi ăn cơm nát, mẹ giành quyền... hầm cháo, hầm cơm. Mà mẹ hầm thì kỳ công lắm, ngâm gạo và hầm xương dẫu từ... sáng sớm, rồi cho gạo và nước hầm xương vô một cái nồi nhỏ, bỏ cái nồi nhỏ vô cái nồi cơm điện lớn, rồi cho ít nước xung quanh, rồi hầm. Nước sôi dăm phút thì rút điện, để gạo nở bằng hơi nóng mới ngon, khỏi mất chất. Con tôi mới ăn xế ở trường sau giấc ngủ trưa nhưng khi vừa về đến nhà là mẹ cứ luôn miệng giục cháu ăn cơm, đến giờ ăn thì cứ ngồi bên bón cho cháu từng thìa, cháu có yêu cầu gì là ngay lập tức bà làm ngay cho cháu. Tôi và chồng cứ nhắc nhở mẹ phải để cho cháu tự lập, không cứ động một tí là giúp cháu. Vậy mà nói xong thì dẫu lại hoàn dẫu. Đôi khi tôi lại mong mẹ bớt thương con tôi đi một chút, sợ cứ thế này sẽ khiến con tôi hư. Nhưng mà đổ ai bảo được, đổ ai khuyên được, mẹ muốn thương thì thương thôi. Rồi khi con trai thứ hai của chúng tôi ra đời, những săn sóc yêu thương kia của bà giành cho cháu lại thêm một lần tiếp diễn.

Ai cũng bảo tôi có số “để bực dẫu” khi được làm con dẫu của mẹ, có mẹ sau lưng làm nội tướng nên được thông dong học hành, dù đã một nách hai con. Hơn mười năm trời làm con dẫu của mẹ, tôi chưa từng nghe mẹ đòi hỏi tôi phải làm bốn phận của một đứa con dẫu. Mẹ không đòi hỏi tôi quan tâm

chăm sóc mẹ, chẳng đòi tôi lau cái nhà cho sạch, giặt cái áo cho thơm hay nấu bữa cơm cho thơm tất. Mẹ chỉ muốn tôi dành thời gian chăm sóc thương yêu con trai của tôi và con trai của mẹ.

Dân gian có câu “Một mẹ già bằng ba đứa ở”, nghe thật bất nhẫn và xót xa nhưng cũng thật là chính xác. Mẹ chăm sóc gia đình nhỏ của tôi vô điều kiện, yêu thương chúng tôi vô điều kiện. Thậm chí mẹ còn giành làm tất cả công việc nội trợ trong nhà để tôi có thời gian học hành thăng tiến và có nhiều thời gian trò chuyện với chồng, dạy con trai học hành. Mẹ bảo những chuyện đó mẹ không thay tôi làm được nên hãy cứ để mẹ làm những việc nội trợ mà mẹ có thể thay tôi. Đôi khi thấy mình vô tâm, có lỗi khi mặc nhiên thụ hưởng tình thương của mẹ mà không nghĩ đến chuyện đáp đền, tôi lại hay tặc lưỡi: “Thôi thì, nước mắt chảy xuôi, tôi lại sẽ yêu thương con tôi, con dâu tôi và những đứa cháu của tôi sau này như là mẹ đã từng thương yêu chúng tôi vậy. Chỉ mong sao mẹ khỏe thật nhiều và sống thật lâu để chúng tôi vẫn mãi được mặc nhiên sống trong sự chăm sóc thương yêu của mẹ, mẹ ời”.



LÊ ĐỖ QUỲNH HƯƠNG

BẦU BẠN CÙNG NHAU

Thật ra, với nhiều gia đình Việt, mọi thứ dường như được mặc nhiên nhìn nhận theo một vòng khép kín hai chiều: Bốn phận làm cha mẹ thì sẽ chăm sóc nuôi dạy con cái, và bốn phận của con cái là phải chăm sóc hiếu kính cha mẹ. Dĩ nhiên, cả hai chiều quan tâm này đều được chảy cùng tình thương yêu của hai phía dành cho nhau. Tuy nhiên, do cái “bốn phận” mà chúng ta được học được dạy từ bé lớn quá, nên cái cảm giác nuôi dạy – chăm sóc từ chiều cha mẹ đến con cái khi các con còn nhỏ, và cảm giác hiếu kính – chăm sóc chiều ngược lại lúc cha mẹ đã già áp đảo lên tất cả. Một người làm cha mẹ tốt được coi là phải làm tốt nhiệm vụ “chăm sóc, dạy bảo” và một người con tốt là người làm tốt nhiệm vụ “hiếu kính, chăm sóc” cha mẹ già.

Và vì thế, dầu thương vẫn tràn đầy trong mỗi cử chỉ, hành động săn sóc lẫn nhau, các bậc cha mẹ hay con cái người Việt mình hầu như chưa mấy ai nhìn ra một tầng quan hệ đầy “vi diệu” giữa hai phía: là bạn của nhau!

Chứ còn sao nữa. Ngày xưa người ta có nhu cầu sinh con cái là để có người “nối dõi tông đường”. Giờ đây, rất nhiều đôi vợ chồng lại thêm có con để “hủ hỉ cho vui cửa vui nhà”. Đứa nhỏ có thể mang đến nhiều nhọc và cực, nhưng niềm vui to lớn mà con mang lại thật không có gì sánh bằng. Con đã là “bầu bạn” của mẹ, của cha ngay từ khi con mới được hoài thai, còn là một hạt máu nhỏ xíu nằm trong bụng mẹ, mỗi ngày lớn dần lớn dần... Con đã là bạn của mẹ, của cha từ ngày còn quấy cái gót chân nhỏ xíu làm bụng mẹ gồ lên một cục nhon, và cha thì mỗi ngày áp vào bụng mẹ để trò chuyện cùng con. “Thai giao”, đúng rồi, nhưng trên hết, là cái cảm giác ấm áp đến lạ kỳ, một mối dây liên kết diệu kỳ không thông qua một sợi dây cụ thể nào, lại vô cùng bền chặt, đã theo đó mà lớn dần.

Tình bạn gắn bó keo sơn giữa cha mẹ và con cái mỗi ngày một lớn hơn vào ngày con bi bô biết nói, con đi nhà trẻ, về là con lú la lú lô bao chuyện trong trường. Lớn lên một chút, con bắt đầu gặp các vấn đề tại trường học, rồi trường đời. Những bậc làm cha mẹ khôn ngoan sẽ biết lấy “thân phận” là bạn của con để lắng nghe, và giúp con đưa ra những cách giải quyết. Cái cách bầu bạn cùng nhau ấy thật tuyệt, thật đẹp, mà nếu mỗi bậc làm cha mẹ hiểu được điều đó, ắt con cái ta đã đỡ đi rất nhiều áp lực phải làm vui lòng cha mẹ hay lạc lõng tuổi mới lớn. Những trầm cảm hay khủng hoảng tuổi thiếu niên, thậm chí những vụ tự tử đang ngày càng nhiều ở xã hội hiện tại cũng có khả năng được giảm bớt.

Để rồi một ngày con thực sự khôn lớn và cha mẹ dần già đi..., cha mẹ sẽ nhận ra, quan trọng hơn cả những món quà vật chất quý giá mắc tiền mà con cái mua cho, chính là sự có mặt của chúng quanh mình. Một nụ cười, một cái ôm hôn nũng nịu như thời chúng còn bé, một ly sữa con pha, một miếng bánh đạm bạc con mời... Tất cả đều trở thành những món quà vô giá, mà không tiền bạc nào có thể mua được. Con đang sống ở xa, những cuộc điện thoại kể chuyện linh tinh ta bà bỗng trở nên thứ đáng chờ đợi nhất của cha mẹ trong ngày.

Những điều đó, mình đã cảm nhận được rất nhiều, rất rõ qua những cánh thư Thay lời muốn nói mà mình đã miệt mài đọc và đưa vào các chương trình, suốt gần hai mươi năm qua.

Thế nhưng với riêng cảm giác của mình, với những gì đang diễn ra trong chính gia đình mình, cái cảm giác “bầu bạn cùng nhau” với cha mẹ già của mình, nó lại còn mang cái gì đó... hay hơn như vậy, cần thiết hơn cả cảm giác cần thiết như vậy.

Là bởi vì, việc bầu bạn với nhau, không chỉ cha mẹ mình cảm nhận được niềm vui, niềm hạnh phúc về sự hiếu kính mà con cái có thể mang đến, chính bản thân mình – khi được bầu bạn với cha với mẹ, cũng mang cảm giác ấm áp đến lạ kỳ. Như thế vẫn luôn luôn có những gốc cây thật to cho mình dựa dẫm vào, những câu chuyện mỗi ngày đi làm về được kể cùng cha mẹ và

được cha mẹ đưa ra những lời khuyên..., với mình sao mà nó đáng quý đến vậy.

Và bằng cách ấy, đó nào đâu còn vón vẹn trong khái niệm “hiếu kính”. Bằng việc bỏ thời gian ra gần gũi, yêu thương và chia sẻ vui buồn cùng cha mẹ, chính ta cũng đã sặc được biết bao nhiêu năng lượng yêu thương, nhận được biết bao nhiêu lời khuyên quý giá, và quan trọng hơn, là sự chia sẻ khi rơi vào những “chỗ trũng” của tâm lý, của cuộc đời. Đôi khi, với những đường đời dốc đứng nhiều đá tảng làm ta nản lòng, những chỗ cho ta chia sẻ, những người cho ta lời động viên vô điều kiện, như cha mẹ già của ta ở nhà, đã trở thành những liều thuốc chống trầm cảm tuyệt diệu nhất.

Nhiều người hay hỏi, làm sao mình giữ được sự cân bằng khi cuộc sống mình đang có lúc nào cũng dường như... luôn dao động lên xuống qua lại chẳng theo một trật tự nào cả? Mình cười, đó là nhờ nhiều thứ, trong đó có một thứ rất quan trọng, là cảm giác có rất nhiều bạn bè thân thiết để chia sẻ vui buồn hay đau khổ. Hay cái là những “bạn bè” này lại chẳng phải ai ở ngoài, mà chính là các thành viên trong gia đình lớn và gia đình nhỏ của mình: là các chị em, là anh xã, là con trai... Và trong đó, đặc biệt có các bạn thân kiêm “chính trị viên” của mình – là cha mình và mẹ mình đó.

Năm nay là một năm chứng kiến bước ngoặt lớn trong cuộc đời: Mình đã chính thức quyết định dừng công việc toàn phần tại Đài truyền hình thành phố Hồ Chí Minh để theo đuổi những hướng đi hoàn toàn mới: Du lịch truyền cảm hứng – trị liệu tinh thần. Một bên là đam mê cháy bỏng của giai đoạn hiện tại, một bên là tình nghĩa keo sơn gắn bó lâu năm..., những ngày đắn đo – cân nhắc để đi đến quyết định, mình cần cha mẹ mỗi ngày như những người bạn tri kỷ, vừa như những “tư vấn viên”, “hỗ trợ viên” đầy quý giá của mình. Một con người bốn mươi bốn tuổi, vẫn cảm thấy có nhu cầu dựa dẫm vào cha mẹ để tự tin hơn mà bước đi những bước chập chững khai phá con đường mới.

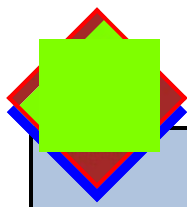
Những ngày rong ruổi miệt mài trên các chuyến khảo sát xa gần, về đến sân nhà, việc đầu tiên là mình nhìn ngược lên ban công lầu ba, nơi một ông

già tóc bạc phơ luôn đứng nhìn xuống mỉm cười với mình.

Cha mình đó, niềm vui của ông luôn là được nghe tiếng xe mình về ở cổng, luôn được nhìn thấy con gái ló đầu ra khỏi xe mà ngược lên, một trăm ngày cùng y một câu nói: “Cha ơi, Quỳnh về rồi nha!”. Mình dạo này đi về thời gian thất thường nên không cùng ăn với cha mẹ được thường xuyên như hồi trước, nhưng như một thói quen hàng ngày, cơm nước xong, vẫn còn nguyên bộ đồ phong trần mệt mỏi làm việc cả ngày, sẽ lội lên tầng ba, “đại bản doanh” của cha mẹ, để “tám” cùng cha mẹ chút chút. Ngày nào không có gì đặc biệt cũng sẽ tranh thủ cập nhật với cha mẹ những gì xảy ra trong ngày, lắm khi là những niềm vui to lớn, những nỗi lo toan, những tâm tư khó nói được với người ngoài... Cha mẹ sẽ lắng nghe, cái nào dễ dễ thì đưa lời khuyên, nhiều khi chỉ là người âm thầm đồng cảm. Bởi vì càng về sau này, đôi khi những vấn đề mình phải đương đầu nó đã vượt xa khả năng phán đoán và tư vấn đơn thuần của cha và mẹ rồi...

Nhưng chính những sự “chỉ im lặng là người lắng nghe, âm thầm đồng cảm” đó đã trở thành một “hốc cây” quý giá và cần thiết cho mình, để vượt qua những chênch chao trong những ngã rẽ cuộc đời. Lắm khi, đó còn là những “cục sạc năng lượng” đầy yêu thương và luôn miễn phí, vô điều kiện cho chị em chúng mình, để tiếp tục chặng hành trình đi truyền lửa yêu thương và truyền tiếp năng lượng, truyền tiếp cảm hứng sống tích cực cho thêm nhiều người khác, như một phần đầy ý nghĩa của công việc và cũng là một dạng “sứ mệnh” mà tự cảm thấy mình cần làm, nên làm trong giai đoạn này của cuộc đời.

Tiếp nhận yêu thương và truyền tiếp yêu thương. Đó là một bài học vô giá mà mình đã học được từ hai vị thầy đầu tiên và vĩnh viễn của mình: cha và mẹ.



MINH CÚC

NGƯỜI CHA NÓNG TÍNH

Ba tui là một người cha nóng tính. Hễ có chuyện gì phật ý là ba lại nổi trận lôi đình. Năm anh chị em tui (trừ bà chị Hai) đứa nào cũng từng bị ba đánh đòn, còn chuyện bị la mắng là như cơm bữa. Vì vậy, đứa con nào cũng sợ ba, không dám gần gũi. Mỗi khi ba vắng nhà thì mấy anh chị em cười đùa vui vẻ. Nghe tiếng xe ba về tới thì tự giải tán, mỗi đứa tự lảng đi một góc, im lặng như tờ, không dám đi mạnh chân. Không như nhỏ Cơ – con của dì Sáu tui rất gần gũi với ba nó. Mỗi lần dưỡng Sáu về là nó chạy ra ôm chầm mừng rỡ. Hai cha con lúc nào cũng nói cười vui vẻ, có chuyện gì nó cũng kể ba nó nghe. Nhìn nhỏ Cơ thân thiết với ba nó mà đôi lúc tui lại ước gì có thể đổi ba với nó.

Trong nhà, chị Hai là người được ba thương nhất, từ nhỏ tới lớn tui ít khi nghe ba la chị Hai câu nào. Có lẽ do chị Hai là con đầu, xinh đẹp nhất nhà, lại còn học giỏi nữa. Còn người bị ba vừa la vừa đánh nhiều nhất nhà là anh Ba. Vì anh Ba ham chơi hơn ham học. Bù lại, anh Ba rất mê máy móc, năm mười tuổi đã leo đẹo theo phụ ba sửa máy. Mỗi lần nghe tiếng ba la hét, quãng đồ đạc rầm rầm là biết ông anh đã làm sai gì đó. Nhưng ba cũng rất chiều anh Ba, ông đòi mua món gì ba cũng mua cho. Có lần, ông anh Ba đòi cọng dây chuyền dài tới... rún. Vậy mà ba cũng chiều, ra tiệm vàng đặt cọng dây chuyền theo ý ông.

Nhỏ em gái tui, tính theo đầu con gái thì nó là út gái, cũng là người được ba cưng nhất. Vì xinh xắn, lanh lợi nên đi đâu nó cũng được ba chở theo. Còn thằng em trai Út thì quá nhỏ nên hay bám má tui nhiều hơn.

Tui – một đứa con thứ, có đủ anh chị, em gái, em trai nên như người thừa trong nhà. Tui ít khi bị ba đánh nhưng là đứa bị la nhiều nhất nhà. Năm lên

mười tuổi tui quyết định bỏ nhà đi tự lập. Bữa đó, tui âm thầm gói theo vài bộ đồ rồi bỏ nhà đi. Lang thang cả buổi, không biết đi đâu tui đành quay về... nhà. Lòng cũng thắc thỏm lo âu sẽ bị ba cho một trận đòn hoặc ít nhất cũng bị la. Nhưng thật không ngờ, cả nhà không ai nhận ra sự vắng mặt của tui.

Mặc dù nhà có ba chị em gái, nhưng nhà dờ thì tui là đứa bị ba la. Chén bát không ai rửa, tui cũng là đứa bị la. Lúc nhỏ, tui gần như là một đứa tự kỷ. Tui cứ nghĩ rằng mình là con nuôi nhưng ai cũng nói tui giống ba như đúc. Có lúc tui âm thầm giận ba vì bị đối xử bất công, ba ra nhà trước thì tui chui xuống bếp, ba tới chỗ nào là tui lánh chỗ khác.

Có lần, biết được ba chuẩn bị đi Châu Đốc cúng vía Bà, nhỏ em tui hớn hờ nói với má: “Má ơi, ba không có ở nhà vui quá! Ước gì ba đi lâu lâu”.

Ai dè, ba vừa về tới nên nghe hết. Những tưởng ba sẽ nổi trận lôi đình cho nó một trận, ai dè giọng ba buồn buồn: “Thì ra không có ba, mấy đứa tui bây vui như vậy”.

Nhìn ba buồn, tui thấy mình có lỗi với ba quá! Dường như ba đang đau lòng. Lúc đó, tui chợt nhớ lại lời má hay nói với tui: “Ba bây tuy nóng tính, hay đánh, hay la nhưng rất thương con”.

Má nói hoài mà tui tui đâu có tin!

Từ sau sự cố ngày hôm đó, tui có cảm nhận khác về người cha của mình.

Có lẽ ký ức tuổi thơ với tui quá sâu sắc và nhiều cảm xúc nên tui luôn nhớ mồn mồn như chuyện mới hôm qua. Năm tui lên ba tuổi, bỗng nhiên mắt cá chân trái của tui sưng to, đau nhức không đi được. Ba nghĩ tui chạy nhảy lung tung nên bị trật chân bèn chở tui đi ông thầy trật đả nắn chân. Ai dè, ông thầy bẻ cái “rộp” làm tui đau nhói, la khóc om sòm. Sau đó, bác sĩ chẩn đoán tui bị viêm xương, mười người bị đã hết chín người phải cưa chân. Ra vô bệnh viện Nhi Đồng suốt cho tới năm tui bảy tuổi bác sĩ mới vui mừng thông báo chân tui đã khỏi.

Do phải nằm viện nên tui nhập học trễ một năm. Lúc đó, ba kêu tui lại nói: “Chân con bị như vậy nên ba không ép đi học. Con muốn đi học hay không thì tùy. Con suy nghĩ đi!”.

Nhưng tui rất ham biết chữ nên sáng hôm sau tui nói với ba là muốn đi học.

Nghe má kể ba học không nhiều, chỉ khoảng lớp 6 là nghỉ học. Hơn nữa, ba má suốt ngày lo làm ăn nuôi năm đứa con nên chuyện học của năm anh chị em tui không ai kèm cặp, đốc thúc. Năm tui học lớp 5, bỗng một hôm, ba đi đâu đó đem về ba con thú nhồi bông. Ba nói thưởng cho tui, nhỏ em gái và thằng em út vì học giỏi. Nhưng tui là đứa được quyền chọn con thú đẹp nhất vì tui là người học giỏi nhất.

Con thú nhồi bông bé nhỏ đó là động lực giúp tui học giỏi nhiều năm liền. Từ khi có con thú nhồi bông đó tui cảm thấy ba tui không bất công và không bỏ quên tui.

Có lúc ba ra sân thượng tưới cây, thấy tui ngồi học bài, ba im ru không nói tiếng nào. Lúc tưới xong, đi ngang chỗ tui ngồi học bài, ba nói một câu gọn lỏn: “Ráng học nha con!”.

Câu động viên của ba khiến tui vừa phấn chấn vừa áp lực. Cứ lo thi rớt sẽ làm ba thất vọng.

Lúc tui nhận bằng tú tài, ba tui không kìm nổi niềm vui, cầm tấm bằng đi khoe khắp xóm. Lúc đó, nhìn ba mà tui thương lắm. Vì trong xóm tui có ai biết tấm bằng tú tài là gì đâu. Người Hoa có quan niệm trọng nam khinh nữ rất rõ rệt, chỉ tập trung lo cho con trai, con gái thì học hay không cũng được, hoặc học cho biết chữ là được rồi. Cả xóm tui không tìm ra được ai học qua lớp 12.

Tui là một đứa nhút nhát, đi học về chỉ ở trong nhà hoặc chơi với mấy đứa bạn trong xóm. Năm lên lớp 7, mấy đứa bạn trong lớp năn nỉ cả tuần để tui ra quán ngồi ăn kem với tụi nó. Ai dè, ra tới quán kem thấy đông quá, tui sợ bỏ chạy về nhà.

Sau đó, ông anh Ba nghe lén ba nói chuyện với má: “Con Cúc nó lớn rồi, cho nó thêm tiền để nó ra ngoài giao thiệp với bạn bè cho lanh lợi”.

Tới kỳ nghỉ hè, ba gửi tui qua nhà dì Sáu phụ bán cơm tấm để lanh lợi hơn. Một hôm, ba bất ngờ ghé nhà dì Sáu kiểm tra. Ba thấy tui và nhỏ Cơ vừa

đi cặp kè vừa ăn cà rem. Thế là ba bắt tui về nhà với lý do “Con gái con đứa vừa đi vừa ăn là mất nết!”.

Năm tui học lớp 10, ba khuyến khích tui vô đội công tác xã hội của phường sinh hoạt. Sáng Chủ nhật, mấy bạn trong nhóm tới rủ đi quét đường. Mặc dù tui đã dậy sớm sửa soạn sẵn sàng, ra tới cửa thì bị ba chặn lại: “Con gái con đứa để tóc tai bù xù ra đường, vô nhà chải đầu mau!”.

Ba tui tuy thương con nhưng không phải mẫu người cha “nhong nhong nhong bố làm con ngựa”, hay có những cử chỉ xoa đầu, nựng nịu các con. Hôm nào, ba xưng “ba” kêu “con” là biết hôm đó ba vui. Bình thường là cứ xưng “tao” kêu “mày”.

Có lần, cả nhà ngồi bàn trồng cây gì trên sân thượng. Ba muốn trồng cây lựu. Vì theo phong tục của người Hoa, bứt nhánh lá lựu ngâm vô chén nước cúng bàn thờ ông Thần Tài rồi đem rải khắp nhà sẽ xua đuổi tà khí.

Tui buột miệng: “Cây lựu khó có trái lắm, không ăn được”.

Thế là tui bị ba la cho một trận: “Mày thì cái gì cũng ăn ăn ăn...”.

La vậy thôi chứ hôm sau ba ra khu bán mây tre lá ở chợ Thiếc mua về mấy cây tre. Ba rủ tui cùng làm cái giàn ngoài sân thượng cho khổ qua leo. Sau đó, ba còn mua về cái thùng thiết bị để trồng táo. Cây ba trồng, ba tưới và chăm sóc nên trái ra lúc liu. Có lẽ, biết tui thích hái trái nên ba thường sai tui hái.

Có lúc: “Cúc, đem rổ lên lầu cắt khổ qua xuống cho má mày nấu canh”. Lúc thì “Cúc, hái cho ba mấy trái táo”...

Chắc do coi phim kiếm hiệp Hồng Kông nhiều nên tui muốn đi học võ. Ba bèn tới nhà chú Thòn ở cuối xóm xin cho tui vô đoàn lân để học. Không biết tới đó nói chuyện ra sao mà khi về ba biểu: “Võ ở đó dở lắm, ở nhà ba dạy”.

Lúc đó, tui mới biết ba mình có võ Thiếu Lâm. Thậm chí, ông nội còn cho ba căn nhà nhỏ bên cạnh để dạy võ.

Tui bèn rủ thêm vài đứa bạn gái trong xóm tới học chung cho vui. Học cả tuần mà ba toàn dạy đứng tấn, thế thủ tự vệ. Tui nôn nóng hỏi: “Khi nào tui con mới được học khinh công, phi thân vậy ba?”.

“Mấy món đó chỉ có trong phim. Phải đứng tấn, thủ võ ba năm cho chắc rồi mới học tiếp cái khác”, ba trả lời tỉnh queo.

Trong phim Hồng Kông học có vài tiếng là phi thân bay vèo vèo, chưởng nhau ầm ầm. Thế là lớp võ tự giải tán do học viên... nản.

Nhà tui là cơ sở ép nhựa nên luôn có 5 – 6 người tới làm thợ ép cho ba tui. Hồi đó, máy ép còn thô sơ nên các thao tác cần phải có sức. Vì vậy, đa số thợ làm cho ba tui đều là nam.

Năm tui học lớp 11, ba tui có thuê một anh thợ quê ở Bến Tre làm. Anh này có tình ý với tui nên nhờ nhỏ em gái tui làm cầu nối. Sự việc chưa tới đâu thì chuyện tới tai ba tui. Hai chị em lo sẽ bị ba đánh một trận.

Tối đó, ba kêu hai chị em tui lại ngồi nói chuyện. Không ngờ, giọng ba thiệt nhỏ nhẹ. Ba phân tích điều hay lẽ phải, phân biệt người tốt kẻ xấu... từ 9 giờ tối cho tới 1 giờ khuya.

Năm anh chị em tui bắt đầu lớn, ba cũng bớt la mắng, bớt đánh đòn hơn. Nhưng, tai họa bất ngờ ập xuống gia đình tui khi bác sĩ thông báo ba tui bị ung thư gan thời kỳ cuối. Hôm ba xuất viện về, con nhỏ em tui mặt mếu sắp khóc. Cả nhà giấu vì bác sĩ nói ba chỉ còn sống được từ sáu tháng tới hai năm.

Má tui căn dặn: “Ba tui bây sợ nhất là bệnh hoạn, chết chóc. Ông mà biết tin này là ông chết liền. Phải tuyệt đối giấu nghe không!”.

Thời gian ba bệnh cuộc sống với tui như địa ngục. Ba bị căn bệnh quái ác hoành hành, nhức mỏi từ trong xương suốt ngày đêm. Ba không ngủ, không ăn ngày này qua ngày khác, thân hình gầy rộc. Tính tình ba vốn đã nóng nảy, cộc cằn, nay càng tăng gấp bội. Ba chửi bới, đập phá đồ đạc...

Cả nhà phải thay phiên nhau bóp tay bóp chân cho ba nhưng ba cứ chê là yếu quá. Nhức từ trong xương, xoa bóp bên ngoài làm sao nổi!

Lúc đó, ba là trụ cột trong nhà, mấy anh chị em tui còn đang đi học. Con nhỏ em tui lúc đó vừa thi đậu vô trường Cao đẳng Sư phạm. Chăm tởm báo có in tên nó mà ba mừng ra mặt. Nhưng nhỏ em tui định bảo lưu kết quả để năm sau đi học, vì nó muốn ở nhà chăm sóc ba. Mặt khác nó lo không có tiền để

đi học.

Ba biết được thì không đồng ý. Ba thở khó nhọc, găng từng tiếng khuyên nó nhất định phải đi học. Hồi đó, ba thường nói với má: “Cho con trai thừa kế sự nghiệp. Còn con gái thì cho đi học hành tới nơi tới chốn. Đầu tư cho tui nó đi học để làm của hồi môn”.

Ai chỉ bảo thuốc gì cả nhà đều ráng tìm mua với hy vọng phải thầy gặp thuốc. Sau, ba chuyển qua uống thuốc Bắc, cơn đau đỡ hành hạ.

Những lúc thấy ba ăn được chút cơm, tui hỏi: “Ba thấy trong người ra sao?”.

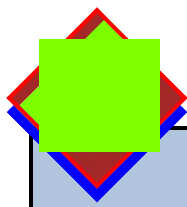
Ba trả lời: “Ba thấy khỏe lắm, chỉ là ăn không được thôi”.

Không ngờ, lúc ba mất chú Huỳnh – bạn thân của ba kể, là ba đã biết sức khỏe mình như thế nào. Ba nói: “Trong năm đứa con, lo nhất là con Cúc vì nó khờ nhất nhà”.

Nghe chú kể mà nước mắt tui và cả chú đều lưng tròng.

Đêm ba đi, tự dưng tui tỉnh như sáo. Đêm đó tui ngồi bóp tay, bóp chân cho ba. Ba cứ kêu tui đi ngủ. Rồi ba căn dặn đủ thứ. Giọng nói của ba nhỏ nhẹ hơn thường ngày. Khoảnh khắc đó, tui cảm nhận tình cha con thân thiết hơn bao giờ hết.

Giờ đây, khi ba đã đi lâu thiệt lâu rồi, càng lớn năm anh chị em tui càng cảm nhận sự trống vắng, mất mát, càng nhớ ba nhiều hơn. Mỗi khi gặp khó khăn, trắc trở tui lại nhớ lời ba dạy: “Làm người phải đường đường, chính chính, không được làm chuyện mờ ám, chuyện xấu. Vì nếu có người biết họ sẽ lấy điều đó để khống chế mình suốt đời. Phải sống đàng hoàng để không sợ, không lòn cúi ai hết”.



NGUYỄN HỮU TÀI

THÁNG BẢY, VU LAN VÀ NỒI CHÈ CỦA MÁ

1.

Hồi tôi còn nhỏ xíu như cây kẹo mút, sống gần khu nhà trường, mỗi lần tới rằm là nghe lũ bạn trong làng chạy quanh gốc đa đọc to “Rằm tháng Giêng kẻ khiêng người quảy. Rằm tháng Bảy kẻ khóc người cười. Rằm tháng Mười kẻ cười người khóc”. Tôi đâu biết ý nghĩa của bài về nhưng nghe mãi đâm ra thuộc lòng. Lớn hơn một chút, đi hỏi má, bà từ tốn giải thích, nếu rằm tháng Giêng trùng dịp tiết Nguyên tiêu cộng với không khí ngày xuân còn sót lại, ai nấy cũng lo cúng lớn để tạ ơn đất trời, mong ông bà, các bác phù hộ một năm làm ăn phát đạt. Rằm tháng Bảy vía ngài Mục Kiền Liên mượn ơn đức Thích Ca Mâu Ni xuống địa ngục a tỳ giải cứu mẹ Thanh Đề và những vong hồn khi còn sống làm nhiều điều tàn ác nên khi chết mắc đọa, bị đày xuống chín tầng âm phủ. Người ta làm mâm bánh trái cúng cô hồn ngạ quỷ, mong họ siêu thăng đừng hiện về khóc than, quấy rối. Tới rằm tháng Mười, mưa tạnh, lũ lụt gì cũng sắp tan, phù sa thượng nguồn đổ về bồi đắp những cánh đồng phì nhiêu bên hai bên sông Dinh báo hiệu một vụ bội thu. Và Tết cận kề. Người giàu hơn hờ lo mua sắm ăn chơi đã đời trong khi người nghèo canh cánh khóc than, đào đâu ra tiền mà Tết với nhất.

Tụi tôi chẳng quan tâm Giêng, Ba, Bảy, Chạp gì, hễ thấy rằm nào có nhiều đồ ăn là mê mết.

Rằm tháng Bảy, thím Sáu trước nhà cúng lớn để cầu xin ơn trên phù hộ mọi chuyện thông suốt, đậu xanh không hủ, giá ra thiệt dài, bán chạy như tôm tươi. Thím bày bánh ít lá gai, bánh cúng dẻo queo, bánh cấp thơm vị gừng, mía, bắp, đậu phộng, xôi, chè, chuối, trái cây lên cái nia to, để trước sân rồi mặc áo dài, cầm nhang, lâm râm khấn cô hồn cát đẳng, người chết bờ

chết bụi, kẻ chết sông chết suối, về đây ăn chén chè, miếng bánh rồi phù hộ độ trì cho gia đình làm ăn phát đạt. Thím thành tâm bao nhiêu thì ngoài hàng rào, tụi tôi chộn rộn, nôn nóng bấy nhiêu, thiếu điều chu mỏ thối phù phù để nhang tàn cho lẹ, nhào vô kiểm bánh trái. Nhang tàn, thím đốt giấy tiền vàng bạc, bái tạ ơn, rồi tới trước ngõ, cầm đĩa bếp gỗ vô nắp xoong lèng kèng, lèng kèng ra hiệu. Thế là cả bọn làm cô hồn sống, nhào vô, tranh nhau lấy cho sạch bánh trái để trên nia. Phải lấy cho hết nhen, không được chừa bất cứ món gì, thím sẽ buồn lắm đó.

Nhà tôi cũng buôn bán nhưng chẳng cúng lớn như thím. Tuy vậy, năm nào má cũng bày một mâm ngoài sân, dưới gốc đào, có trái cây, bánh kẹo, mía, khoai lang, đặc biệt lúc nào cũng có xoài cát hay thanh ca và một mâm xôi với chè ngọt lịm. Chè cúng rằm, qua bàn tay tài hoa của má đã thành món đậm đượ nhớ thương. Hai ba chục năm trôi qua, mỗi lần chị em có dịp ngồi xuống nói chuyện với nhau, ai cũng ngậm ngùi, thắt lưỡi thèm thường và nhớ về nồi chè của má.

Má thường nấu xôi đậu xanh, còn chè thì thay phiên giữa đậu xanh đánh và trôi nước. Chè đậu xanh đánh nhìn dễ thấy mỡ nhưng nấu rồi mới biết trần ai lắm. Đậu xanh cà ngâm mềm, đãi bỏ vỏ rồi đem đi hầm trên lửa nhỏ. Nhớ đừng đổ nhiều nước chè sẽ lỏng và cũng đừng ngâm quá lâu đậu sẽ hôi ê. Khi thấy đậu nở bung ra là đổ đường cát vô, cầm mớ dừa ăn cơm đánh nhẹ, đều tay cho đậu nhuyễn. Lúc này nồi chè sôi ùng ục y như miệng núi lửa. Không cẩn thận là văng vô phòng mặt, phòng tay ngay. Nhưng không được ngừng nhen, chè sẽ khét hay khô, không còn thơm nữa. Đánh một hồi, đậu nát ra, vàng ươm, sóng sánh. Khi thấy chè đặc, tắt lửa, múc ngay vô chén chứ không nó khô. Chè đậu xanh đánh ngon mặt phải láng, đậu xanh mềm mịn, ngọt vừa đủ. Cắn một miếng, có cảm giác chè tan ngay trong miệng. Chẳng cần thêm nước dừa mà vị béo quăn quít đầu môi. Mà đậu xanh đánh bỏ chén không ngon bằng lúc vét nồi đậu. Sau khi múc cúng xong, dưới nhà bếp, tụi tôi tranh nhau lấy muỗng vét lớp đậu cháy còn dính dưới đáy hay vòng quanh miệng xoong. Trời ơi, không thể diễn tả được cảm giác lúc ấy đâu nha, cứ y

như ăn sơn hào hải vị.

Chiều mười bốn má ngâm nếp, tối sai mấy chị qua nhà anh Quang xay thành bột trong cối bằng đá. Chừng nửa tiếng sau, chị mang thau bột về để má trút vô túi vải, cột miệng bằng sống lá, lấy cối đá đề lên, để qua đêm cho rút hết nước. Sáng hôm sau mở túi ra, bột trắng ngà, mềm mịn. Do nấu chè cứng nên má chỉ vò viên nhỏ, không làm viên to có nhân đậu xanh chính giữa như ngoài chợ. Má bày thau bột giữa nhà. Tụi tôi ngồi chung quanh, ngắt bốn viên bỏ lên tay vo tròn rồi lấy ngón trỏ ấn chính giữa để lún xuống y như núm đồng tiền rồi chắt lên mâm. Cứ ngắt rồi vò, vò rồi ấn, ấn rồi để mâm. Mười mấy tay làm, phút chốc được hai mâm bột trắng tinh, thoang thoang thơm vị nếp. Muốn chè dẻo, phải mang bột ra phơi nắng cho ráo nước thôi. Đừng khô quá bột nứt nẻ khó coi. Ông bà sẽ quở.

Má bắc nồi lên bếp, cho đường tán vào. Chè trôi nước phải nấu bằng đường tán còn dính mật mía mới ngon, chứ nấu bằng đường cát sẽ dở òm, ăn không được. Nước sôi, má bỏ bột vô, kèm nửa củ gừng giã nhuyễn, vắt gần hết nước. Nước sôi sùng sục. Hàng trăm viên bột chín tới, tranh nhau nổi lên trên để thương vô cùng. Chè chín. Chị múc vô chén sành. Chẳng đếm bao viên, nhưng lúc nào cũng vừa vặn ba chục chén. Nhiệm vụ của tôi là bưng lên nhà trên cho ba để bàn thờ. Má dặn phải bưng dưới đất chén, không được để tay lên trên hay thọc vô chén chè, bất kính với ông bà. Nhưng mấy vụ này đời nào tôi nghe lời, thêm quá mà. Vừa đi vừa giả đồ chạm tay vô nước đường rồi đưa lên miệng mút. Tại mình lỡ chớ có cố ý đâu. Chắc ông bà không nổi bắt tội.

Cúng xong, mỗi đứa được hai chén chè. Mà thiệt lạ kỳ, rằm tháng Bảy trời lại hay mưa. Má nói đó là lúc ả Chức hội ngộ chàng Ngưu nhờ lũ quạ đen bắc cầu Ô Thước. Bao ngàn năm trước, Ngọc Hoàng đày họ về hai phía sông Ngân khi gã chăn trâu dạm dỗ bồ công chúa con Trời cao vời vợi. Ngưu, Chức gặp nhau, tủi tủi mừng mừng, ôm nhau khóc ròng, nước mắt tuôn dòng thành mưa dưới hạ giới. Nói thiệt, ăn chè trôi nước giữa ngày mưa lạnh là một niềm hạnh phúc vô biên. Không cần muống, lấy chân nhang

cắm vô từng viên, kê miệng húp nước cái rột. Bột nếp dẻo vô ngần. Nước đường ngọt đậm, nồng thơm vị gừng. Có cảm giác môi răng gì cũng dính chặt vào nhau không rời rạc. Còn dư chén nào, lấy giấy báo đậy lại để sáng hôm sau ăn. Trôi nước để qua đêm sẽ thấm đường, nếp cứng lại, càng thêm dẻo.

2.

Má tôi cả đời thờ Phật, đi chùa, ăn chay tháng bốn ngày. Tới tháng Bảy ăn ba mươi ngày để rửa sạch hết những sân si, ganh ghét, tị hiềm, cho tâm tĩnh lại trước cuộc đời và mỗi đêm nhang đèn cầu Phật Trời phù hộ độ trì cho linh hồn của đấng từ thân tiêu diêu nơi miền cực lạc. Tôi nhỏ nhất nhà, nên có đặc ân không anh chị nào có được, là đêm nào cũng xà nẹo với má một bên. Hai má con nằng mưa gì cũng ôm nhau ngủ trên cái đi văng trước cửa nhà. Thế là bà rủ rỉ rù rì kêu tôi ăn chay cho có bạn.

Má là đại diện tiêu biểu của những bà mẹ quê nghèo khó, suốt đời làm lụng cực khổ nhưng tần tiện hổng dám xài, ăn uống đạm bạc để tiền lo cho con, bệnh hổng dám đi tìm thầy chữa. Chắc nhờ mười mấy lần sanh nở chốn quê nghèo, nên có thể tìm thấy ở má tất tần tật những bài thuốc Nam Bắc Đông Tây chủ yếu bằng kinh nghiệm. Lúc nào sau vườn nhà cũng trồng một nùi cây trái, rau quả để ăn sống, nấu canh, sẵn tiện làm thuốc. Con nóng, má ra vườn hái bồ ngót giã vắt nước cho uống, lấy chanh chà sống lưng hạ sốt. Con đau bụng, má giã gừng lấy nước uống cho ấm bụng. Cháu bị đẹn, cam tích, bụng to, đít teo, má bắt cóc cọt, lột da, bỏ gan, rửa sạch, quét với tiêu hành, gia vị, gói vào lá thúi địt hái ngoài bờ sông, nướng lên thơm phức, ăn vô vài bận, da trắng, tóc dài, lớn nhanh như thổi.

Mảnh vườn đó cũng “góp phần” không nhỏ vào việc cung cấp lương thực cho ba mươi ngày ăn chay đạm bạc của hai má con những khi túng thiếu.

Có hai người nên má nấu cơm riêng trong nồi đồng trên lò xô đốt bằng tim đèn và dầu lửa. Khói bay mù mịt. Bữa nào nó trở chứng, nghẹt dầu, hết tim, mỗi hoài không cháy thì ôi thôi tay chân đen thui, hôi dầu thấy sợ. Mà hay nhen, nồi đồng chịu được lò xô, để lâu một hồi, có lớp cơm cháy giòn rụm ăn

rất đã. Nhiệm vụ của tôi là đi chợ, mua nấm đùi mỗi ngày. Ở quê, đồ ăn chay không có đa dạng, chế biến đủ món như Nha Trang, Sài Gòn. Nhưng phải nói, nấm rơm ở quê ngon không đâu bằng. Hồng biết mấy dì, mấy thím trồng ở đâu mà bữa nào cũng có cả nia để bán.

Nấm nở rất rẻ, mua về nấu canh rau tập tàng hái ngoài vườn, ngọt và mát vô song. Không thì đùi chiên chấm xì dầu dầm trái ớt, thêm chút chanh đường ngon thấy tám chín ông trời. Có bữa ăn cơm rưới muối mè, chiều xì dầu trộn chao chấm bánh tráng. Mà chao càng để lâu càng dẻo và ngon vô đối. Thiên hạ ăn cơm kèm với rau sống, dưa leo, dưa hấu, xoài chua, hình như má là người duy nhất trên đời ăn kèm với chuối chín. Chuối ta cúng bàn thờ chín rục, lột vỏ, xắt một miếng kèm với cơm, má nhai ngon lành như sơn hào hải vị. Có đôi lần tôi bắt chước ăn theo nhưng chả thấy ngon, mà còn ớn thí bà luôn á.

Nhưng ngon nhất, đã nhất phải kể tới món nấm rơm búp búp kho với tiêu, xì dầu, thêm vài trái ớt xiêm cho keo lại, ăn kèm cơm trắng. Phải gọi là thiên hạ vô địch. Hơn nửa đời người, đi tứ hướng mười phương, ăn không biết bao nhiêu món ngon Việt, Mỹ, Tây, Tàu, tôi không tìm đâu ra nồi nấm rơm kho tiêu cay nồng, cắn cái búp, nước ngọt xẹt ra, thấm vào tận châu thân như má kho năm cũ.

3.

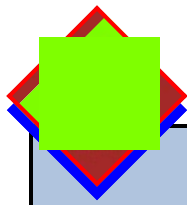
Tôi giờ ở đất khách quê người. Ba má mất hết cả rồi nên cũng không ai nhắc nhớ. Giữa những ngày miên viễn xót xa, bữa cơm nhà là một món quà xa xỉ. Sáng dậy trễ có gì quơ nấy, trưa ăn đồ hôm trước, tối lại nhịn giảm eo. Lắm khi quên xé lịch nên chỉ biết đầu với cuối tuần. Nửa đêm lái xe, thấy trăng tròn mới la làng, a hôm nay rằm (nhưng hồi sáng lỡ ăn mặn mất tiêu), nhìn trời tối đen mới biết mừng một. Sau này hiện đại, tải app (ứng dụng) lịch âm dương về để nhắc mình, mỗi tháng ăn chay hai ngày thanh tịnh.

Đôi khi buột miệng ước thầm, muốn đánh đổi tất cả những gì mình đang có để quay ngược thời gian, về bên cạnh má ba năm tháng khổ nghèo, chiều chiều ra gốc đa đầu làng nhảy múa hát ca với đám trẻ thân thương, tối tối rúc

đầu vào lòng má tìm hơi ấm thâm tình, hay cùng anh chị chia nhau từng miếng xôi cháy, đậu xanh vét xoong hay chén chè ngọt lịm.

Nhưng ước mơ chỉ là mơ ước, cứ mãi trôi người. Tôi thiên di nửa đời vẫn luôn là người trẻ hèn.

Maryland, những ngày chớm hè 2018



TẠ ANH THƯ

TẶNG ĐÁ PHỦ RÊU XANH

Mẹ là chị lớn của một bầy em năm đứa toàn con gái. Dì út cách mẹ đến hai mươi tuổi.

Trong ký ức của mẹ, tuổi thơ là những năm tháng ẩm em đến vẹo sống lưng, là những buổi mò cua bắt ốc ở cánh đồng gần nhà, giữa hai bên vách núi thâm u, mây xám chồng lên nhau tầng tầng lớp lớp.

Lớn lên chút nữa, mẹ phải khăn gói đi trọ học ở trường huyện, cách nhà mấy chục cây số. Mẹ kể, tối nào mẹ cũng khóc thầm vì nhớ nhà. Bụng đói không ngủ được vì suốt bữa ăn phải ngồi đầu nồi, xới cơm cho cả gia đình chủ trọ.

Mẹ học giỏi lắm. Mỗi lần ông ngoại vô thăm, những câu chuyện ông kể đều xoay quanh những kỳ thi, những tờ giấy khen của mẹ. Những lúc ấy, mắt ông sáng lên, lấp lánh, giọng nói sôi nổi hẳn. Mẹ giống ông tính tình, giống bà dáng vóc. Ông nóng nảy, cầu toàn, nghiêm khắc. Với ông, con cái không học giỏi thì coi như là người hỏng. Chắc do vậy mà mẹ cũng thiệt thòi. Chưa khi nào thấy mẹ kể về những lúc được ông bà âu yếm. Rồi có lẽ lâu dần thành quen. Sau này, mẹ thành cô giáo dạy văn, lãng mạn lắm, nhưng ở sách vở hay ở đâu đâu chứ đối với các con vẫn ít khi tỏ bày tình cảm.

Tôi là con gái duy nhất của bố mẹ, đứa con gái điệu dàng ở giữa hai cậu con trai lộc ngộc. Tất cả những đường nét trên khuôn mặt tôi đều được thừa hưởng từ bố: Sống mũi cao, đôi môi dày, cặp mắt sâu với hai đồng tử màu nâu sẫm. Tôi giống ông cả cái nét hay nhăn mặt và hay thở dài. Bố tôi cứng tôi lắm. Ông dạy triết học, lại yêu sách vở, âm nhạc nên rất tâm lý với con cái. Tình yêu của bố và con gái thì ôi thôi khỏi phải nói. Thuở bé, tôi thấy nó như là một que kem. Với một đứa trẻ, còn có điều gì dịu dàng hơn một que

kem mát lạnh giữa mùa hè. Đi đâu tôi cũng bám riết lấy bố. Có điều gì vui buồn cũng ôm cổ thì thầm với bố. Bố là người đầu tiên dạy tôi cách mặc áo đầm. Bố chở tôi đi nhà thiếu nhi học múa, học vẽ. Thành thử, mẹ chỉ xếp vị trí thứ hai hay thứ ba trong bảng xếp hạng tình cảm của tôi, tùy lúc. Còn bố, luôn luôn là số một.

Rồi bố bị tai biến, liệt nửa người. Mọi việc trong nhà đảo lộn. Mẹ, vốn đã nghiêm khắc, giờ gánh lấy toàn bộ gánh nặng gia đình, vừa nuôi dạy ba đứa con đang tuổi ăn tuổi học vừa chăm sóc chồng ốm đau nên tính tình càng quyết liệt. Ba anh em tôi không tuần nào là không bị mẹ mắng hoặc ăn một trận đòn quăn cả dít. Tôi vốn yếu đuối, vụng về, làm gì cũng hỏng nên thành ra ăn mắng nhiều hơn cả. Mỗi lần như thế, đi ngang qua nhà người ta, nhìn vào thấy cảnh đầm ấm tôi đều tủi thân đến chảy nước mắt. Lâu dần, mẹ trở thành người thân mà không gần, thương nhưng mà sợ. Tôi trải qua những năm tháng khủng hoảng của tuổi dậy thì một mình, buồn vui đều lặng lẽ cất đi, như con trai cất hạt cát vào sâu trong thân của nó.

Rồi thời gian trôi đi, ba anh em lớn lên, đều đậu đại học rồi ra trường có việc làm. Những cuộc nói chuyện giữa mẹ và con cái rôm rả hơn. Nhưng sâu thẳm trong lồng ngực, hình như tôi vẫn thấy có một hòn đá mọc rêu đã xanh um. Tình cảm với mẹ vẫn là kính sợ nhiều hơn trù mến.

Có lẽ tôi và mẹ sẽ lặng lẽ già đi như thế. Một ngày nào đó, tôi sẽ thành mẹ của bây giờ, còn mẹ thành bà ngoại. Hai mẹ con gặp nhau bằng quơ vài câu chuyện kiểu như khu mộ của dòng họ năm nay đã xây hàng rào khang trang lắm, thằng cu Gin nhà cô Tuyết đã đi du học Úc và lấy vợ ở lại rồi, bao giờ thì nhà nước thay đổi luật đất đai... Những câu chuyện đủ gần gũi cho mọi người yên tâm rằng chúng ta là một gia đình nhưng không đủ riêng tư để có thể trải ra những nỗi niềm ai cũng cất trong tim, nặng trĩu. Cho đến buổi sáng nọ, sau bao biến cố đau đớn của đời sống, tôi thức giấc và vỡ lẽ: Những buồn vui mà tôi nhận lấy không phải đến từ người khác mà xuất phát từ bản thân tôi. Sự xa cách với mẹ bao năm qua, cũng từ nguyên nhân như thế.

Thì ra, nếu trong tim tôi có đá, tôi đâu thể nghe được tiếng của trái tim người khác. Hòn đá xanh rêu vẫn ở đó vì tôi đã tin rằng bấy hòn đá đi là việc của mẹ chứ không phải của tôi. Tôi thiếu sự kết nối với chính mình, đâm ra tôi không kết nối được với mẹ. Tôi luôn căng thẳng, kiểm soát nên không thể tương thích với mẹ vốn đã luôn căng thẳng, kiểm soát. Tôi sợ nhìn vào nỗi buồn của mình, nên đâm ra không dám bày tỏ nỗi buồn cùng mẹ.

Vì mẹ không nhận được tín hiệu nào cả, mẹ đã không đáp lại.

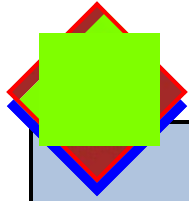
Tôi bắt đầu thả lỏng. Không kỳ vọng. Không phán xét. Tôi học cách bày tỏ cảm xúc của mình tươi và nguyên chất. Tôi cho phép mình yêu, thay vì sợ mẹ.

Sự thay đổi của tôi có kết quả gần như ngay lập tức. Khi mẹ bắt đầu phàn nàn việc em trai tôi không về ăn cơm đúng giờ, như mọi lần, tôi sẽ nghĩ mẹ thật khó chịu, xét nét. Giờ đây, tôi chỉ đọc đúng tín hiệu thuần khiết nhất của việc đó: Mẹ đang lo lắng. Ừ thì lo lắng là việc bình thường, không thể bắt mẹ đừng lo lắng. Không nhất thiết rằng ngay lập tức mẹ phải biết thư giãn, biết thông cảm. Ngay giây phút không kỳ vọng mẹ phải thế này thế kia đó, tôi thấy bình thản và thương mẹ. Buổi chiều hôm đó, mẹ cứ thế thoải mái càu nhàu trong sự yên lành của tôi. Và sau khi nói hết rồi, mẹ giãn ra, hiền hòa. Từ đó, tôi không còn sợ về ăn cơm với mẹ.

Từng ngày, từng ngày một, tôi học cách bày tỏ cảm xúc của mình. Những câu bắt đầu bằng “con nghĩ rằng...”, “con cảm thấy...” dần thay thế cho những câu “tại sao mẹ không...”, “mẹ thật là...”. Tôi học cách bày tỏ mà không đổ thừa cho mẹ hay bất kỳ ai khác về những rắc rối mà mình gặp phải. Dần dà, mẹ mở lòng, mẹ lắng nghe, mẹ bày tỏ lại. Mẹ bắt đầu hào hứng khoe với tôi về một bông hoa mới nở. Mẹ khoe những tấm ảnh chụp với bạn bè. Mẹ kể say sưa về những câu chuyện thời thơ ấu. Lạ kỳ thay, khi tôi quay vào mình, khi tôi thả lỏng, khi tôi không còn nhu cầu kiểm soát mối quan hệ với mẹ phải ra sao thì cũng là lúc mối quan hệ ấy tốt đẹp hơn bao giờ hết. Đường như đã có một dòng suối nhỏ của mùa xuân róc rách chảy khắp khu rừng mà mùa đông qua, cây cối im lìm vì băng giá. Tầng đá phủ rêu xanh ấy, không ai

nhắc bỏ, đã biến mất tự lúc nào.

Tôi vẫn sẽ già đi cùng với mẹ. Vẫn sẽ chỉ có những câu chuyện quần quanh giữa chúng tôi. Rằng khu mộ của dòng họ năm nay đã xây lại hàng rào khang trang lắm, thằng cu con nhà ai đó đã lớn rồi, nhà nước vừa ban hành luật mới... Chỉ khác là, những câu chuyện đó giờ đây sao mà thân thương đến vậy. Bởi vì, tôi đã biết lắng nghe chúng bằng cả yêu thương.



TRÚC THIÊN

CÀ PHÊ KHO, SÁNG CUỐI TUẦN VÀ CHUYỆN XƯA XA CỦA MÁ

Quán cà phê nằm gọn lỏn trong con hẻm nhỏ trên đường Phan Đình Phùng, thông ra con đường lớn hai chiều bát ngát xe cộ. Quán lạ ở chỗ, nó cũ kỹ bạc thếp theo thời gian, giữa Sài Gòn sầm uất trở mình hồi hải từng ngày.

Bao năm rồi vẫn vậy, má luôn giữ thói quen, sớm cuối tuần, cả nhà họp mặt ở cái quán cà phê kho này. Trừ những hôm trái gió trở trời má bệnh, hay chẳng mấy đứa con có việc riêng tư mà chẳng đến được. Đứa nào lỗi hẹn, quên giờ tới trễ, má phạt.

Má phạt cũng ngộ, mấy đứa cứ đóng vào quỹ chung của gia đình mỗi lần vi phạm là trăm ngàn đồng chứ chẳng ít. Lần sau gấp đôi lần trước. Tiền quỹ lại chi trả cho lần họp mặt tuần sau. Nhưng đừng mong má quên, má nhớ kỹ từng đứa vi phạm. Nên có bạn gia đình anh Ba phải ký sổ nợ của má hơn triệu đồng, chỉ vì bốn lần đến trễ. Má cười sáng khoái, nhìn thẳng con lúng túng trả góp dần tiền quỹ.

Quán nhỏ chật chiu từng vị trí, bận đông đúc thì người ngồi san sát, nhưng chẳng hề gì, lệ thường người Sài Gòn cũng vốn giản đơn như thế cà phê là để chiêm nghiệm chứ chẳng phải để hơn thua cái chỗ ngồi.

Gia đình của má, tự lâu nay đã là khách quen của quán, nên cứ sát rạt mà ngồi quăn quít cùng nhau. Vui mà bày, khó chịu chi cho mệt, má hay nói thể mỗi bận khách đông, mấy đứa con nít phải nhường ghế cho khách khác, rồi ngồi vào lòng ông bà cha mẹ.

Gia đình của má cũng thuộc loại ồn ào, náo nhiệt, như hồi xưa má hay nói, miệng đứa nào cũng rộng đến mang tai, nên chỉ nói bình thường thì cả làng cũng nghe. Hay có bận, ông bạn cà phê lâu năm hồ hởi nói với má, mà như thể nói với cả quán. Mới dựng chống xe, nghe tiếng chị Sáu, là biết nay gia

đình đông đủ. Má cười đơn đả. Vui mà bây, người ta nói vậy là khen gia đình mình đó ghen.

Má thích quán này, vì hiếm hoi lắm, giữa Sài Gòn mới có một quán giữ được cái nếp của bao thập kỷ trôi qua, từ đời ông cha để lại là pha cà phê bằng vợt. Một chiếc ấm nhỏ đầy nước đun sôi mở nắp, chồng lên bên trên thêm một cái ấm đầy nước và cái vợt cũng đựng đầy cà phê, rồi mới đặt nắp lại. Cứ thế nguồn nước nóng bốc hơi thẳng lên cái ấm trên cùng, đun sôi cà phê trong vợt. Người ta gọi nó là cà phê kho. Lửa vừa đủ nhỏ riu riu để cà phê đủ độ sóng sánh, sền sệt, kéo kéo đậm đà mùi vị thơm nồng chất đắng.

Má cứ hay nói, cà phê đâu là nhàn rồi, mà là lắng đọng giữa bọn bề lo toan cơm áo gạo tiền, là gần nhau hơn giữa mệnh mệnh ngược xuôi tháng ngày gieo neo, là kể nhau nghe những vui buồn hờn giận cho nhận được mất của thăng trầm đời mình, là chia sẻ những xưa xa dang dăng hay cận kề nay mai.

Má nói chuyện xưa, đám con nói chuyện nay. Cả nhà ngồi nghe, rồi lại à ồ, hay đại thể cùng cười khục khặc.

Chuyện má đi chợ, người ta nháo nhào tăng giá, mắm muối đường tiêu, thịt thà tôm cá, giờ cầm tiền đồng nào, hết ngay đồng đó bây à! Vậy nên, tiết kiệm chút ít, để dành phòng thân ghen bây. Cái gì cần thì mua, cái gì chưa cần thì từ từ hẵng hay. Chớ vội vàng mua lấy mua để rồi không xài thì phí. Tiền kiếm cực lắm à!

Tiền kiếm cực lắm! Nên bạn mấy đứa con đưa tiền tháng cho ba má, má cứ dùng dăng trả bớt lại. Ba má già rồi, ăn xài đâu có bao nhiêu bây đưa chi nhiều, lỡ không cẩn thận rút mất, tiếc đứt ruột thêm. Chừng đám con quyết liệt dấm dúi vào túi má. Má mới chịu để im.

Má chỉ để im cho tới cuối tuần, má ra cà phê, má lại thưởng đứa cháu nào học được điểm mười, đứa nào cô ghi lời khen, má thưởng cho tiền quà bánh, má thưởng cho tiền mua đồ chơi. Bạn đám con nhắc khéo, má làm vậy tội nó hư. Má lại cười nhẹ tênh, vui mà bây, tội nhỏ nó thấy được thưởng nó ham mà lo học. Chớ hồi xưa má học giỏi, đâu có ai thưởng gì, má buồn thúi ruột.

Hay mấy bữa, má buồn buồn chuyện hết chuối, rồi tới dưa hấu, thêm vài đều phải nhờ đến sự chia sẻ của mọi người để qua cơn ép giá của thương lái. Té ra bạn má kêu mấy anh chị ghé nhà, dấm dúi cho cả bịch to trái cây là nguyên cơ này. Ở thì, mình đi ngang qua thấy vậy, bỏ đi sao đành, mỗi một người phụ họ một tay, chớ đâu để thương lái tung hoành thiệt thòi nhà nông.

Mà bây thấy hông, mình sống nơi này, quanh năm suốt tháng than mưa, than nắng, than ngập, than chật, chớ những miệt đồng khô hạn cháy họ bán lưng cho trời bán mặt cho đất, dấm dúi kêu ca tiếng nào. Được mùa hay thất bát, đều phần lớn gánh thêm nỗi nhọc nhằn của cuộc mưu sinh. Bởi mới thấy, đôi khi từ trong những ấm êm con người ta vẫn cứ chưa thể nào vừa ý. Thử một lần so phận mình với mấy người làm nông, bây sẽ thấy, hiện tại đời mình, đã là hạnh phúc.

Mà hạnh phúc của một con người cũng là do chính bản thân họ đặt ra. Bao nhiêu thì đủ đây? Tham sân si chi cho lắm! Rồi cuối đoạn đường đời dang dăng này, chừng tuổi già xế bóng, như má nè, nhìn thấy con cái mạnh khỏe, cháu chắt ngoan hiền. Vậy đó đã là hạnh phúc quá nhiều rồi.

Chuyện đám con mỗi một giữa mớ bòng bong việc làm, quan hệ, tranh đua, thăng tiến, hay hụi hảng chuyện lương thưởng cũng thường đem ra mà nói giữa buổi cà phê với má. Thì thôi bây à, mình cứ nghĩ đơn giản vậy nè, cái gì của mình thì là của mình, không cần giành giật chi hết, cuối cùng vẫn là của mình. Cái gì không phải của mình, có mưu toan cưỡng cầu, cũng không là của mình, cuối cùng vẫn là của người ta. Ông trời ổng công bằng lắm! Buồn chi cho mệt. Buồn mau già lắm. Cứ như má nè thấy hông. Vui đi bây. Chuyện ngoài đường, bỏ lại trước cánh cửa, khi về nhà với gia đình nghen bây.

Chuyện của má cũ kỹ, chuyện của bây là hôm nay, nhưng chuyện tui nhỏ là ngày mai. Nghĩ về tui nhỏ là bây có động lực mà sống à! Như má hồi xưa thôi. Tảo tần đầu tắt mặt tối, lúc nào cũng nơm nớp lo sợ con cái thiếu thốn chẳng đủ đây bằng bạn bằng bè, thì lại nhẫn nhịn mà bươn chải thôi. Cuộc đời không chông chênh va vấp, lấy gì để con người ta biết sống vững vàng

thăng ngay.

Thời này người ta càng hiện đại, càng thụ hưởng nhiều vật chất tinh tươm lại càng dễ sống xa nhau. Ngay cả chính trong tình thân máu mủ. Vậy nên má mới cà phê cuối tuần cùng tụi bây. Mỗi thế hệ dù là khoảng cách tuổi đời, khoảng cách tri thức xa nhau, nhưng thương nhau mà sống, vì nhau mà vun bồi, hiểu nhau mà thông cảm, thì đâu khó để gần.

Như chuyện anh rể thứ hai, đạo Công giáo, lấy vợ nhà gốc Phật, chùa chiền tín ngưỡng vô cùng.

Bận cưới hỏi hai bên gia đình cò kè với nhau từng cái lễ cái phép. Nhưng má vẫn cười nhẹ tênh. Bây thương nhau thiệt lòng hông? Ở thương thì cứ cưới. Quan trọng bây ăn đời ở kiếp, vuông tròn đầy đặn cái hạnh phúc của riêng bây. Chứ thời này rồi, ai o ép chuyện râu ria chi cho mệt thân. Đạo ai nấy giữ, tâm ai nấy tịnh. Mấy cái lễ nghĩa ông bà để lại nhà ai nấy giữ, quan trọng cái lòng cái dạ có sáng có thiện, có lành có trong. Chuyện cưới xin cứ giản tiện mà làm, chỉ cần tươm tất là được.

Bận anh rể cũng há hốc mồm khi sáng cuối tuần đã bị chị Hai lôi dậy thật sớm đi cà phê với má. Mồm vẫn còn chữ a chữ u, trong đầu còn nhiều câu hỏi. Sao cái nếp nhà vợ lạ vậy ta? Nhưng rồi năm lần bảy đổi, riết đâm ra ghiền những sớm cuối tuần cà phê với má. Lắm lúc, nhiều chuyện anh không thèm kể vợ nghe, để dành cuối tuần ra cà phê kể luôn với cả nhà cho vui. Rồi hề hà cười cùng má.

Chị Hai cũng lấy làm lạ, cái ông chồng cục mịch, nào giờ ít khi dãi bôi chuyện thiên hạ, nay gặp má cứ ào ào tựa thể thân gần tự bấy lâu nay. Bữa chị còn nghe má thì thầm chỉ cách giấu tiền vợ. Trời thần, má nay chơi kỳ. Chỉ gì thì chỉ, chỉ cái mừng này là không ưng ghen má. Chị Hai kêu rân trời. Má cứ cười nhẹ tênh.

Nè con, mình làm vợ, quản gì cũng chừa một đôi chút riêng tư cho chồng chớ. Nhiều cảnh vợ chồng cắn đần nhau về chuyện tiền nong lắm ghen. Bây làm vậy, tiền phát gạo đong, chồng nào chả chán. Rồi nó giấu chút tiền riêng, phòng hờ những khoản cá nhân khó nói thì bây la làng. Làm vậy càng thêm

mất tin tưởng lẫn nhau. Mà niềm tin như ly nước đó bây. Chỉ có vơi cạn chớ khó rót đầy. Má chỉ chồng bây, là thương bây, bởi nó có giấu, bây kiếm không ra, thì đi tìm má.

Cả nhà lại nhao nhao rần rần hỉ hả theo lời má nói. Vui mà bây. Anh rể chỉ biết lắc đầu. Má kỳ lắm nghen!

Ờ thì vui mà bây. Chớ Sài Gòn này nhiều người kỳ lắm nghen. Tỉ như chuyện dân Sài Gòn rất ghiền cà phê. Sớm trưa chiều tối gì cũng có thể uống cà phê. Rất nhiều hàng quán cà phê Tây, Tàu, Hàn, Nhật mọc lên um sùm, ấy vậy mà cái quán nhỏ vẫn đông khách từ bao năm qua.

Quán khác người ta chẳng cho trà, cứ như lời ông chủ bao đời truyền lại cháu con, cà phê uống chung với trà nó mất vị ngay cuống họng liền. Uống trà ra quán trà. Uống cà phê thì vào đây. Rõ ràng, rành mạch, nên đừng ai mon men hỏi trà. Bữa vui thì nhận được câu trả lời không có. Bận buồn là một cái nguýt dài tận ra đường cái lớn, uống cà phê thì lấy ghế, uống trà thì về.

Khách riết cũng quen, người này chỉ dạy người kia, bớt nói, bớt hỏi, chỉ đến kêu cà phê, báo sữa hay không, bao nhiêu ly, rồi lấy sẵn cái ghế, đứng đợi ly cà phê của mình, trả tiền, mặc tình mà lựa một góc ngồi mình ên, hay tùm tùm thành tụ thành đám mà bàn chuyện mình chuyện ta, chuyện đời xưa đời nay.

Thỉnh thoảng chủ quán nghe lóm mấy câu chuyện sẽ hồ hởi xen vào, cả một rừng thông tin xưa cũ mãi miết tuôn trào. Hồng phải ai cũng được nghe nha. Hợp ý chủ quán, câu chuyện dễ thương, và phải liên quan đến Sài Gòn hay đại loại dính dáng đến cà phê.

Mà đừng nói ông chủ quán này lạ chi cho xa xôi, đám bây cũng lạ lắm à nghen. Thời buổi này, đám trẻ nào chịu khó ngồi nghe chuyện xưa xa cũ mòn cũ rích của mấy ông bà già khú đế đâu. Dẫu xa xôi, mỗi đứa con giờ đã ra riêng, chẳng còn chung nhà với má như hồi độc thân. Lại còn hàng tuần có mặt đầy đủ. Đâu cứ phải kê cái bàn, nhích cái ghế, ngồi chung đã là bạn đâu nè.

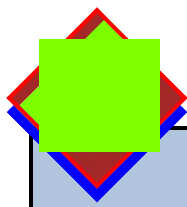
Bạn má nói câu này, anh rể hồng chịu ưng. Má nói vậy chớ, con thấy xích cái ghế chung một bàn, chẳng những đã là bạn, mà còn bạn rất thân nha má. Thân như là gia đình vậy đó. Má cười sáng khoái nhìn thẳng rể bắt đầu biết giỡn chơi với má. Vậy đó, đã là người chung một nhà, ruột rà rồi heng bây.

Vậy để kỷ niệm từ rể thành ruột, mình “seo-phi” một tấm chung con “úp phây-búc” nha má. Má cười bí hiểm, móc đầu ra cái điện thoại, quẹt quẹt mở màn hình. Ờ, chắc bây chê tao già không biết công nghệ à, xưa rồi nghen bây. Giờ bấm một cái là biết bây nói nhăng nói cuội gì rồi nè.

Trời thần, ai tập tành cho má vậy nè. Ba bây chứ ai! Con cái giờ tứ phương, thì ông bà già cũng nên nâng trình mình lên một tí. Coi như mình làm bạn thân heng, kết bạn với má nghen.

Thôi rồi, mình ăn “phây-búc” bây ời. Tiếng chị Hai lại rần rần. Mới có một tuần mà má làm quá thể. Đám con được nước cười ầm ầm khắp cái quán nhỏ. Má cũng cười, nụ cười đôn hậu. Ờ hay, vui mà bây! Đứa nào không kết bạn với má là phạt à nha.

Cà phê kho vẫn sền sệt kéo kéo theo năm tháng mà bình yên níu chân dân Sài Gòn ghé quán. Những sáng cuối tuần, mấy đứa con phố thị với nhiều nỗi nhọc nhằn bỗng thấy đời mình bình yên nhàn hạ theo từng câu chuyện xưa xa của má. Ban đầu là lạ, sau quen dần đã thành cái nếp. Người ngoài ngỡ ngợ là bạn hay là người nhà. Riết rồi họ tự hiểu lấy, là cả một gia đình. Nhưng mặc kệ, má và mấy đứa con chẳng quan tâm chuyện người ta nghĩ ngợi. Cứ thản nhiên mà sum vầy, mỗi sáng cuối tuần, bên ly cà phê quen thuộc, như lời má vẫn hay nói: Vui mà bây.



VÕ THU HƯƠNG

BƯỚC CHÂN VỀ CHỢ

Một lần, tôi lặng đi khi bỗng nghe câu hát quen của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn: “Một hôm bước chân về giữa chợ. Chợt thấy vui như trẻ thơ”... Thấy dường như với câu hát ấy, người nghệ sĩ đã nói hộ hết thủy lòng mình.

Nhà tôi cách chợ Vinh vài chục bước chân. Băng qua một con đường là tới cổng chợ. Buổi sáng ngủ dậy, khi trời còn lờ mờ sương sớm, cái rét thánng Giêng còn lờn vờn trước cửa thì những bà những chị áo xanh áo đỏ đội nón trắng đã tấp nập họp chợ xôn xao. Những màu áo trong sương tựa những đốm lửa nhỏ rung rinh khi di chuyển, gọi về những ấm cúng. Ngày thường không nhớ chợ, cứ dịp đông về Tết lại nhớ, đặc biệt nhớ cùng mẹ đi chợ mỗi ngày trong không khí ấm cúng của buổi họp chợ sớm mai mờ sương ấy.

Nhớ chợ, là nhớ những hàng cá dọc ngang khu chợ, giọng vùng biển Nghi Lộc chen nhau trầm ít, bỗng nhiều xôn xao. Quanh năm, mẹ con tôi chỉ dám chọn những khúc cá sát đuôi hoặc sát đầu (phần có giá rẻ nhất) nhưng cứ đến chợ ngày áp Tết nhất định mẹ lại chọn những miếng ngon nhất, thịt cá căng mẩy, trắng phau. Những miếng cá ấy mẹ dành biếu ông bà, các cụ già trong làng ăn Tết.

Tôi nhớ gương mặt háo hức của mẹ khi mua được những khoanh cá thơm ngon. Mẹ bảo, quê mình vùng núi, mấy khi có cá biển ngon mà ăn. Cả năm mới có dịp về quê biếu các ông các bà mỗi người vài khoanh cá, nên chọn khoanh nào khoanh nấy phải đáng. Và những khoanh cá to nhỉnh hơn bàn tay được mẹ cẩn thận gói lại trong lá chuối tươi, bọc trong bao nilon đẹp mắt để biếu các cụ khi về quê thắp hương mỗi dịp cuối năm. Dọc đường đi từ Vinh về Đô Lương gần 100 cây số, mẹ lại nhắc con gái những câu chuyện ngày bé bà Miêng hàng xóm đã bế con, bà Tài cho con trái cam, bà Quang cho cái

bánh... Những câu chuyện nho nhỏ để con thấy mình luôn phải giữ nụ cười và thái độ lễ phép khi gặp các ông, các bà; phải hiểu bài học về sự biết ơn từ những điều nhỏ nhất, phải hiểu rằng của cho không bằng cách cho. Mà quả thực, hai Tết rồi, mẹ mất, con gái chẳng còn cùng mẹ ra chợ chọn cá cuối năm về biếu các cụ, nhưng khi gặp, bà này cụ kia vẫn nắm lấy bàn tay con gái lắc lắc, nhắc chuyện những khoanh cá thu của mẹ. Những khoanh cá ngon vì công nhiều hơn của, là món quà quý dành cho nhau mỗi độ Tết về.

Nhớ chợ, là nhớ câu chuyện tích cũ mẹ kể. “Mẹ của ông gì ấy” (mẹ thầy Mạnh Tử) ba lần chuyển nhà cho con nên người. Nhà gần một khu chợ, không muốn con học thói buôn gian bán lận, lừa lọc nơi xô bồ nên bà mẹ chuyển đi. Mẹ không có điều kiện để chọn cho con một môi trường thật tốt nhưng biết dạy con những điều hay, tuân theo lẽ phải. Dù môi trường chợ búa, hay bất cứ đâu cũng có điều hay cho con học khi mẹ luôn hướng con về những điều tích cực. Mẹ lao động chân chất, vất vả không khác gì nông dân ở phố nhưng nhất định chẳng bao giờ bà trả giá khi đi chợ Tết. Mẹ nhắc, “thiệt giỗ, lỗ Tết” mình rộng rãi chút cho người ta thêm chút tiền chút bạc mua áo mới cho con, ở quê vất vả hơn ở phố nhiều lắm. Mẹ sẵn sàng nhường mảnh sân con con trước nhà mình cho người ta đặt nhờ những chậu quất, chậu đào vì để thêm manh áo mới mặc Tết cho con. Tôi hiểu rằng môi trường sống quan trọng nhưng quan trọng hơn vẫn là những hạt giống tốt mà mẹ gom nhặt giữa đời để ươm mầm trong tâm hồn non nớt thơ ngây của con mình.

Nhớ chợ là nhớ những hàng áo quần đủ kiểu đủ sắc màu. Thế nào mẹ cũng rẽ qua xem mua cho Bống, Đốm – hai đứa cháu ngoại. Con gái nói, mẹ đừng mua, tốn tiền, đồ Bống, Đốm vẫn còn nhiều, mặc không hết. Mẹ cười cười, kệ chứ, đồ của bà mua khác đồ người khác mua. Mua dịp Tết cũng khác mua ngày thường. Tết là dịp để quan tâm nhau. Có những tấm áo manh quần bà mua cho cháu vẫn xếp để đó, ngay ngắn trong một góc tủ. Mặc dù cháu mặc đã chật, dù bà đã đi xa, nhưng nhắc mẹ chúng nhớ như mới chớp mắt hôm qua hôm kia, bà ngoại vừa mua từ phiên chợ Tết năm nào.

Mẹ tôi vẫn thường đưa than vào cho những nhà nằm sát chợ Vinh. Tết đến

sức nước mùi mít dừa, mít gừng, mít khoai. Mít được sên trên những chảo gang lớn, khói bốc nghi ngút thơm phức gian bếp. Tôi vẫn theo phụ mẹ bưng bê than từ những ngày học cấp II, bé xíu cho tới khi học năm cuối đại học. Người tôi thấp lùn tũn. Chẳng biết vì vóc dáng nhỏ hay vì ấn tượng về những ngày đầu nhỏ xíu mà lúc nào đi đưa than về cũng được các bác, các dì dúai theo cho một bịch mít Tết nho nhỏ vừa rời bếp, còn nóng hổi, giòn rụm. Cảm giác ở trong một gian bếp đầy sắc màu, thơm ngào thơm ngạt mùi mít Tết và ấm sức vì hơi nóng toát ra từ bếp lửa thật thích. Hơi ấm làm lấp lánh ánh mắt mẹ, làm làn da đã hằn vết thời gian vẫn kíp ửng hồng một chút.

Khi những tất bật cuối năm đã tạm gác lại, mẹ lại quay ra chợ với những túi đồ nặng trĩu, trong đó là áo ấm mùa cũ của con, váy áo của cháu đã chật... dành cho những người cuối cùng ở chợ. Những người cuối cùng ở chợ thường là những người vất vả nhất, nghèo khổ nhất, họ dành cả những thời khắc sát Giao thừa mong kiếm thêm chút đồng xu cắc bạc để lo cho gia đình. Và tôi nhìn thấy ánh mắt họ thoáng lên niềm vui cuối năm khi nhận những món đồ cũ đã giặt là thơm phức. Họ chia nhau món đồ phù hợp với con cháu mình, cảm ơn rồi rít và chúc nhau đón một năm mới tốt lành.

Có lẽ chẳng mấy thế hệ ở Vinh rành rẽ “lịch sử” các quán ăn vặt hơn bọn 8X chúng tôi. Bởi, nếu sinh ra sớm hơn, mẹ kể ngày đó cơm độn khoai còn không có đủ để ăn, nói chi đến quà vặt. Sinh ra muộn hơn, các hàng ăn vặt đã mọc lên nhiều như nấm. Mẹ tôi dạy con bài học “Ăn trông nồi, ngồi trông hướng” nhưng chưa bao giờ dạy con rằng không nên ngồi ăn vặt giữa chợ, bên phố. Mẹ thậm chí còn giới thiệu cho tôi món này ngon, món kia mới ở một góc chợ nhỏ nào đó vì mẹ làm nghề bán than tổ ong cho các quán ăn nên hiểu rất rành rẽ. Và khi rảnh, mẹ sẽ chiều chuộng đi cùng tôi tới quán sữa chua bà Liên, bún riêu cua Cổng Thành, chè khoai, cháo canh chợ Cổng Thành, bánh gói chợ Vinh...

Tôi xa Vinh đi học, lấy chồng... quay về với mẹ, mẹ thường là người chủ động rủ tôi đi ăn vài món quà vặt yêu thích. Hai mẹ con sẽ cùng chuyện trò

tâm đắc về mọi điều bên những tấm bánh gói thơm mùi lá chuối chấm nước mắm ớt cay xé lưỡi trong buổi chợ Vinh về chiều. Và tới giờ tôi vẫn biết ơn những điều bé nhỏ đó, khi mẹ đã đi xa. Đơn giản bởi đó là những dịp mẹ con xích gần nhau, tưởng rất đời bình thường nhưng khi không còn quay lại lại trở thành kỷ ức vô cùng đẹp đẽ, quý giá.

Một trong những quán ăn vặt mà mẹ và tôi hay cùng ghé là bún riêu cua nằm kề chợ hoa, bên Cổng Thành. Quán nằm cách những nhà làm bún chỉ vài chục bước chân nên hầu như lúc nào cũng có bún mới, ấm nóng, thơm sực đặt trong thúng nhỏ. Khác với hầu hết các vùng miền khác, bún riêu cua xứ Nghệ được nấu với măng, cà chua, thả vào chút hành, mùi, lá xương sông... Những loại lá giàu hương vị ấy kết hợp với mùi măng hăng hăng, mùi bún thơm vừa xuất lò, mùi cua béo ngậy thành một hương thơm đặc biệt rất khó gọi tên. Sắc màu rau xanh, cà chua đỏ, măng vàng, lại thêm lớp gạch cua ướp chút nghệ tươi sánh vàng dềnh dàng khiến bát bún riêu hấp dẫn và đáng nhớ cả với những thực khách khó tính. Mẹ tôi hỏi tỉ mỉ cách nấu, cách chế biến để về làm cho con ăn, để làm đãi bè bạn của con mỗi khi tụ tập. Và không hiểu sao, dù khách quan đánh giá mẹ không phải là mẫu phụ nữ đảm đang nội trợ thì món bún riêu cũng như nhiều món khác của mẹ vẫn luôn “ngon lành lành lành” trong tâm thức tôi và đám bạn mỗi khi cùng nhắc lại những kỷ niệm chưa bao giờ cũ kỹ.

Sống ở Sài Gòn, đã thật lâu rồi tôi không còn thói quen đi chợ mỗi ngày. Những cảnh báo về thực phẩm bẩn, về hoa quả nhúng thuốc, thịt cá tẩm hóa chất khiến tôi cũng như không ít người dân ngại đến chợ và sự lựa chọn là siêu thị hoặc nơi cung cấp nguồn thực phẩm sạch từ những người bạn mình quen biết, dù nhà tôi nằm giữa chợ Tân Thuận và chợ Cư xá Ngân Hàng, hai khu chợ tương đối lớn. Nhưng ngày Tết, nhất định kiểu gì cũng dắt con vài vòng ra chợ. Dường như chỉ để nhớ những ngày mẹ còn sống, dắt tôi bé xíu lon ton chạy theo chân người. Bước mẹ thì dài, bước con thì ngắn, chợ Tết lại đông nên lúc nào cũng phải vội vã đi theo kéo lặc. Và biết đâu đấy, khi con

lớn, nghe câu hát của Trịnh Công Sơn sẽ lại như tôi, tủm tủm cười khi thấy những nỗi nhớ của mình đang cất tiếng yêu thương leng keng trong lòng.

Tôi thích nhìn theo cách ứng xử của những người bán hàng trong chợ Tết. Có khi họ chỉ mới quen nhau sau vài buổi chợ nhưng nhất định không vội về khi người bên cạnh mình chưa bán hết. Họ có thể ngồi nán lại cùng rao phụ, bán giúp và chỉ đứng dậy vẫy chào nhau khi hàng đã bán hết hoặc vội đi đáng kể. Có khi họ nói với nhau những lời chao chat mà nặng lòng yêu thương: “Ô con quý, may bán có được mấy đồng đâu, cầm đi, dì Ba lì xì cho con về mua thêm manh áo mặc Tết” rồi dúi vội vào tay cô bé mới quen một phong bao tình thương mến thương. Họ quay thuyền quay ghe đi về đầy ắp yêu thương cho mùa xuân mới. Và tôi nhớ mẹ tôi vẫn nhắc, ở đâu cũng có đầy tình yêu thương khi mình có trái tim biết yêu thương.

Tết này lại đưa con ra chợ, có khi chỉ để mua dăm trái bưởi, trái ổi miệt vườn chở lên, hoặc có khi chỉ để mua những túi vòng chun xanh đỏ tím vàng, sắc sỡ như bảy sắc cầu vòng chỉ năm ngàn đồng mỗi túi. Năm ngàn là một cái vé gửi xe vào quán ăn, cà phê với bạn, bằng cả túi dây thun đủ màu cột tóc cho con suốt mấy tháng. Năm ngàn là khóm tỏi, khóm đậu để trên cái đĩa bán đủ cho một bữa tối gia đình công nhân. Năm ngàn là xấp bao thư rục rờ đựng lì xì ngày Tết... Ở những khu chợ luôn chen lên những tiếng rao. Ở đó không có khái niệm tiền lẻ, tiền chẵn. Ở đó có những phận người khắc khổ, trong đó có dáng mẹ tôi, cho tôi những bài học hiếu lễ, yêu thương từ ngày bé.